

KHÁNH HÒA
370 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
(1653 - 2023)

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

KHÁNH HÒA

**370 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
[1653 - 2023]**

(TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN)

Khánh Hòa, tháng 3 năm 2023

LỜI GIỚI THIỆU

Kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng của tỉnh nhà. Đây là dịp để mỗi người dân Khánh Hòa hôm nay biểu thị tình cảm, truyền thống đạo lý của người Việt Nam “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”, hướng về cội nguồn, ghi nhớ công lao của các thế hệ ông cha đã có công khai phá, xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa, đồng thời khơi dậy các giá trị tinh thần tốt đẹp được hun đúc qua 370 năm nhằm giáo dục phát huy truyền thống lịch sử và cách mạng của quê hương, đồng viên, cố vũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân toàn tỉnh tiếp tục phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên xây dựng, phát triển tỉnh ngày càng phồn vinh, hạnh phúc theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, với mục tiêu đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc.

Thực hiện Kế hoạch số 124-KH/TU, ngày 06/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong ba năm 2023 - 2025; Kế hoạch số 898/KH-UBND, ngày 07/02/2023 của UBND

*tỉnh về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn, xuất bản cuốn Tài liệu “**Khánh Hòa - 370 năm xây dựng và phát triển (1653 - 2023)**”, nhằm giới thiệu một số nét cơ bản về đặc điểm địa lý, lịch sử xây dựng và phát triển địa phận hành chính tỉnh Khánh Hòa; những giá trị truyền thống lịch sử, cách mạng và văn hóa của quê hương, con người Khánh Hòa; những thành tựu mà tỉnh đã đạt được trong thực hiện công cuộc đổi mới; những định hướng lớn phát triển tỉnh trong thời gian tới.*

Cuốn Tài liệu gồm 03 phần:

- **Phần thứ nhất:** Một số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023).

- **Phần thứ hai:** Khánh Hòa - 370 năm xây dựng và phát triển (1653 - 2023)

+ *Đặc điểm tự nhiên và con người Khánh Hòa.*

+ *Sự hình thành và thay đổi địa giới, địa danh hành chính tỉnh Khánh Hòa qua các thời kỳ lịch sử.*

+ *Khánh Hòa những chặng đường lịch sử và phát triển.*

+ *Những giá trị truyền thống lịch sử và khơi dậy khát vọng xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc.*

+ *Những định hướng phát triển tỉnh Khánh Hòa theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị.*

- **Phần phụ lục:** Danh sách tập thể, cá nhân được Nhà nước phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân và Anh hùng Lao động; số lượng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

Tài liệu được biên soạn trên cơ sở kế thừa tài liệu Khánh Hòa - 350 năm hình thành và phát triển (1653 - 2003) do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xuất bản năm 2002, đồng thời cập nhật, bổ sung tư liệu mới và thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng Đảng của 20 năm trở lại đây (2003 - 2023) và những định hướng phát triển tỉnh Khánh Hòa.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chân thành cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Lễ kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023), sự đóng góp chân thành của các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình biên soạn và phát hành.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

PHẦN I

**MỘT SỐ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC
TUYÊN TRUYỀN, KỶ NIỆM KHÁNH HÒA 370 NĂM
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1653 - 2023)**

Số: 01/2002/NQ-HĐND

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 6
(Từ ngày 01/7/2002 đến ngày 02/7/2002)

NGHỊ QUYẾT

VỀ VIỆC XÁC ĐỊNH MỐC THỜI GIAN HÌNH THÀNH
ĐỊA PHẬN KHÁNH HÒA VÀ TỔ CHỨC LỄ KỶ NIỆM
KHÁNH HÒA 350 NĂM

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (sửa đổi) năm 1994;
- Căn cứ pháp lệnh về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của Hội đồng nhân dân ở mỗi cấp; Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân các cấp;
- Sau khi xem xét tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;

QUYẾT NGHỊ

1. Phê chuẩn đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc lấy ngày 02 tháng 4 hàng năm làm ngày kỷ niệm hình thành địa phận Khánh Hòa.
2. Tổ chức Lễ kỷ niệm Khánh Hòa 350 năm vào ngày 02 tháng 4 năm 2003.
3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa làm các thủ tục trình Chính phủ và chỉ đạo các ngành liên quan chuẩn bị và

tổ chức tốt Lễ kỷ niệm Khánh Hòa 350 năm.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa III, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2002.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Đã ký
Nguyễn Văn Tự

*

Số 2551-CV/VPTU

V/v triển khai kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy
tại phiên họp ngày 18/5/2022

Kính gửi: - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh.

Tại phiên họp ngày 18/5/2022, sau khi nghe Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy báo cáo, xin ý kiến về việc tổ chức kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (*Tờ trình số 52-TTr/BTGTU, ngày 17/5/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận (tại Thông báo số 320-TB/TU, ngày 20/5/2022) như sau:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất chủ trương tổ chức kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa theo báo cáo, đề xuất của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nêu tại Tờ trình số 52-TTr/BTGTU, ngày 17/5/2022.

Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo rà soát các quy định về tổ chức lễ kỷ niệm, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất việc thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức lễ kỷ niệm và xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm, bảo đảm tổ chức kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa theo đúng quy định.

Văn phòng Tỉnh ủy thông báo để các đồng chí biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Đã ký

Võ Chí Vương

KẾ HOẠCH

**Tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 370 năm hình thành
và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm
Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023)**

Căn cứ Nghị định số 111/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ quy định về ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng của các bộ, ngành, địa phương; hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Công văn số 19/BVHTTDL-VHCS ngày 05/01/2023.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Công văn số 2551-CV/VPTU, ngày 23/5/2022, Công văn số 3806-CV/VPTU, ngày 02/02/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Ôn lại quá trình lịch sử hình thành và phát triển của vùng đất Khánh Hòa, nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa; từ đó khơi dậy khát vọng, ý chí tự lực, tự cường phát triển tỉnh Khánh Hòa ngày càng phồn vinh, giàu đẹp theo đúng định hướng, mục tiêu tại Nghị quyết số 09-NQ/TW,

ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Là dịp để giới thiệu, quảng bá những tiềm năng, lợi thế của tỉnh Khánh Hòa nhằm thu hút ngày càng nhiều khách du lịch, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tìm hiểu đầu tư, để chung tay thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ, mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động phải đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, đúng quy định, đảm bảo các điều kiện an toàn, có ý nghĩa chính trị sâu sắc phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Huy động các nguồn lực xã hội của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp cùng đồng hành tham gia hỗ trợ, tài trợ tổ chức các hoạt động trong chương trình kỷ niệm.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH

1. Công tác chỉ đạo chung:

- Đồng chí Nguyễn Hải Ninh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo Tổng thể chương trình, trực tiếp làm việc với các cơ quan Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 04 quy hoạch quan trọng của tỉnh để công bố tại Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023.

- Đồng chí Nguyễn Khắc Toàn, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh phụ trách việc chỉ đạo tổ chức thành công ”Hội thảo khoa học về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023)”.

- Đồng chí Nguyễn Tấn Tuân, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách chỉ đạo tổ chức thành công Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023; Chương trình Lễ kỷ niệm và chương trình nghệ thuật chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Đồng chí Hà Quốc Trị, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh phụ trách chỉ đạo các nhóm hoạt động về đền ơn đáp nghĩa.

- Đồng chí Lê Hữu Hoàng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia chỉ đạo các hoạt động khởi công, động thổ, khánh thành các công trình chào mừng; Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023; chỉ đạo công tác đón tiếp đại biểu Trung ương và các tỉnh thành; đại biểu quốc tế về tham dự.

- Đồng chí Đinh Văn Thiệu, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình Lễ kỷ niệm và chương trình nghệ thuật chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa; các hoạt động văn hóa, nghệ thuật chào mừng và tổng thể các nội dung theo Kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ.

2. Các hoạt động Lễ kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

2.1. Hoạt động lễ hội, kỷ niệm

Lễ kỷ niệm và chương trình nghệ thuật chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

(Truyền hình trực tiếp trên sóng VTV - Đài Truyền hình Việt Nam và sóng KTV - Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa).

- **Thời gian:** 20 giờ 00, ngày 01/4/2023 (dự kiến 90 phút)

- **Địa điểm:** Quảng trường 2/4, thành phố Nha Trang.

- **Nội dung** (có kịch bản chi tiết riêng).

- **Thành phần đại biểu dự Lễ kỷ niệm:**

+ Trung ương: Đại biểu lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Ban, bộ, ngành, đoàn thể.

+ Đại diện lãnh đạo các tỉnh trong cụm thi đua, các tỉnh có quan hệ liên kết, các tỉnh lân cận.

+ Đại biểu trong tỉnh: Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các đồng chí nguyên Lãnh đạo tỉnh, Thường vụ Tỉnh ủy đã nghỉ hưu; các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Đoàn đại biểu Quốc hội; lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức Hội của tỉnh; Thường trực Huyện/Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố; đại diện các bậc lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, các cá nhân tiêu biểu;

+ Các cơ quan Trung ương đóng chân trên địa bàn tỉnh;

+ Quân chủng nhân dân;

+ Các thành phần đại biểu liên quan khác.

- **Tổ chức thực hiện:**

+ **Chỉ đạo thực hiện:** Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

+ **Đơn vị thực hiện:** Sở Văn hóa và Thể thao, Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân thành phố Nha Trang.

+ **Đơn vị phối hợp:** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan.

- Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện:

+ Hoàn thiện kịch bản chi tiết trình Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thẩm định trước ngày 13/02/2023.

+ Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước ngày 16/02/2023.

+ Trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 21/02/2023

2.2. Hoạt động phát động thi đua, thông tin tuyên truyền

2.2.1. Lễ phát động phong trào thi đua đặc biệt chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

- Thời gian: Trong tháng 2/2023.

- Địa điểm: Hội trường Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh - 46 Trần Phú, thành phố Nha Trang.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh.

- Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu nội dung chi tiết Lễ phát động, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/02/2023.

2.2.2. Hoạt động thông tin, truyền thông các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

- Thời gian: Từ ngày 25/2/2023 đến ngày 30/4/2023 (tập trung đợt cao điểm tuyên truyền từ ngày 25/3/2023 đến ngày 10/4/2023).

- Cơ quan chỉ đạo: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Nội dung:

+ Tuyên truyền về truyền thống lịch sử, văn hóa; những đóng góp của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Khánh Hòa trong kháng chiến và trong 370 năm hình thành và phát triển.

+ Tuyên truyền, giới thiệu về tiềm năng, triển vọng phát triển trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh Khánh Hòa đến với bạn bè trong nước và quốc tế, thu hút các nguồn vốn đầu tư phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Tổ chức họp báo về Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023 (có kế hoạch riêng).

+ Hình thức tuyên truyền: Thông qua hệ thống cổ động trực quan (băng rôn, khẩu hiệu, panô, áp phích...); tuyên truyền miệng; biểu diễn nghệ thuật; chiếu phim lưu động; trên các phương tiện thông tin đại chúng; các tin, bài trên Cổng thông tin điện tử, báo chí, hệ thống truyền thanh, truyền hình...

- Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì tham mưu nội dung chi tiết kế hoạch thực hiện, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15/02/2023.

3. Hoạt động đền ơn đáp nghĩa

3.1. Tổ chức dâng hương viếng nghĩa trang liệt sĩ

- Thời gian: 06 giờ 00, ngày 31/3/2023.

- Địa điểm:

+ Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung;

+ Điện thờ Tháp Trầm Hương;

+ Nghĩa trang liệt sĩ các huyện, thị xã, thành phố.

- Nội dung: (Có chương trình riêng).

- Thành phần tham dự: Đại diện lãnh đạo tỉnh, Ban Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (có danh sách cụ thể sau).

- Đơn vị chủ trì: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì tham mưu Kế hoạch thực hiện tại Nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung; Điện thờ Tháp Trầm Hương, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 10/3/2023.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chủ trì, xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức tại các Nghĩa trang liệt sĩ tại địa phương trước ngày 10/3/2023.

3.2. Gặp mặt các vị lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ; tổ chức thăm, tặng quà các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách tiêu biểu

- Thời gian thăm, tặng quà: Từ ngày 20/3/2023 đến ngày 01/4/2023.

- Thời gian gặp mặt: 08 giờ 00, ngày 30/3/2023.

- Địa điểm: Hội trường Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Kế hoạch chi tiết (thăm, tặng quà các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách tiêu biểu), báo cáo UBND tỉnh trước ngày 05/3/2023.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chủ trì, xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức tại địa phương trước ngày 05/3/2023.

3.3. Khởi công xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết cho 02 huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh (bám sát chỉ tiêu theo Đề án tổng thể giảm nghèo bền vững của huyện Khánh Sơn và huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2022 - 2025).

- Thời gian: Trong quý I/2023.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh;

- Đơn vị phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- UBND các huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh: Chủ trì, xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức tại địa phương trong tháng 3/2023.

4. Hoạt động liên quan việc hưởng ứng, chào mừng, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

4.1. Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023

- Thời gian: 8 giờ 00 ngày 02/4/2023.

- Địa điểm: Khu du lịch VinWonder, Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang hoặc khách sạn 5 sao trên địa bàn thành phố Nha Trang.

- Chủ trì: Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Xây dựng và tỉnh Khánh Hòa.

- Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các tổ chức, địa phương có liên quan; tăng cường công tác kêu gọi xã hội hóa thực hiện.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư:

+ Hoàn thiện Kế hoạch tổ chức Hội nghị báo cáo Thường trực Tỉnh ủy trước ngày 13/02/2023.

+ Trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 20/02/2023

4.2. Hội thảo khoa học về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023).

- Thời gian (dự kiến): 8 giờ 00 ngày 31/3/2023.

- Địa điểm (dự kiến): Khách sạn Mường Thanh Luxury Nha Trang - 60 Trần Phú, thành phố Nha Trang.

- Đơn vị chủ trì: Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa.

- Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, báo cáo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Kế hoạch tổ chức và nội dung chương trình trước ngày 20/02/2023.

4.3. Hoạt động khởi công, động thổ, khánh thành các công trình chào mừng

4.3.1. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và khánh thành các công trình trọng điểm của tỉnh:

- + Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang;
- + Bệnh viện Ung bướu tỉnh Khánh Hòa;
- + Đường giao thông Quốc lộ 1A đến Đầm Môn;
- + Tiếp nhận và công bố bảo vật quốc gia Đàn đá Khánh Sơn;
- + Tiếp nhận và khởi công tôn tạo Danh lam thắng cảnh Biệt thự Cầu Đá, thành phố Nha Trang;
- + Khánh thành Nhà hát tại dự án VegaCity Nha Trang.

- Thời gian: Từ ngày 27/3/2023 đến ngày 01/4/2023.

- Nội dung (có Kế hoạch chi tiết riêng).

4.3.2. Mỗi huyện, thị xã, thành phố: Lựa chọn từ 02 đến 03 công trình trọng điểm thuộc các nguồn vốn để tổ chức hoạt động khởi công, động thổ, khánh thành; phấn đấu thực hiện hoàn thành trong năm 2023 để lập thành tích chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

4.3.3. Hoạt động chỉnh trang đô thị, trang trí công viên, đường phố chính:

UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chỉnh trang đô thị, trang trí công viên, đường phố chính; trọng tâm là thành

phố Nha Trang thực hiện trang trí đậm nét chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa tại các trục đường cửa ngõ thành phố: Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, công viên bờ biển, công viên Phù Đổng, công viên Thanh niên.

4.4. Hoạt động trưng bày triển lãm

- Triển lãm ảnh về thành tựu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa

+ Thời gian: Từ ngày 30/3/2023 đến 06/4/2022 (Khai mạc: 15 giờ 30 ngày 30/3/2023)

+ Địa điểm: Khu vực xung quanh chân Tháp Trầm Hương, Công viên bờ biển phía Nam bên cạnh Tháp Trầm Hương và Công viên bờ biển đối diện Khách sạn Nha Trang Lodge.

+ Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao (Trung tâm Văn hóa - Điện ảnh tỉnh)

+ Đơn vị phối hợp: Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, Báo Khánh Hòa, Tỉnh đoàn Khánh Hòa, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Triển lãm tổng hợp chuyên đề “Khánh Hòa xưa và nay”

+ Thời gian: Từ ngày 30/3/2023 đến 06/4/2022 (Khai mạc: 16 giờ 30 ngày 30/3/2023).

+ Địa điểm: Công viên Phù Đổng, thành phố Nha Trang.

+ Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao (Bảo tàng tỉnh).

+ Đơn vị phối hợp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang.

- Triển lãm tài liệu lưu trữ “Lịch sử hình thành và phát triển Khánh Hòa”.

+Thời gian: Từ ngày 30/3/2023 đến 06/4/2022 (Khai mạc: 9 giờ 00 ngày 30/3/2023).

+ Địa điểm: Khu vực trung bày ngoài trời và trong Thư viện tỉnh - Số 8 Trần Hưng Đạo, thành phố Nha Trang.

+ Đơn vị thực hiện: Sở Nội vụ.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao (Thư viện tỉnh).

- Sở Nội vụ: Tham mưu Kế hoạch chi tiết “Triển lãm tài liệu lịch sử” báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/02/2023.

- Sở Văn hóa và Thể thao: Tham mưu Kế hoạch chi tiết “Triển lãm ảnh và triển lãm tổng hợp” báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/02/2023.

4.5. Chương trình nghệ thuật kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023)

- Thời gian: 20 giờ 00, ngày 02/4/2023 (Truyền hình trực tiếp sóng KTV - Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa).

- Địa điểm: Quảng trường 2/4, thành phố Nha Trang.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao (Đoàn ca múa nhạc Hải Đăng).

- Đơn vị phối hợp: Tỉnh đoàn, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang.

- Sở Văn hóa và Thể thao báo cáo Kịch bản chi tiết gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trước ngày 25/02/2023.

5. Hoạt động của các địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh

5.1. Cuộc thi tìm hiểu 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

- Thời gian: Từ ngày 01/3/2023 đến 02/4/2022.
- Đơn vị chủ trì: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Khánh Hòa.

- Tỉnh Đoàn: Chủ trì phối hợp Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Khánh Hòa tham mưu Kế hoạch chi tiết trình Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy thẩm định, trước khi hoàn thiện báo cáo UBND tỉnh trước ngày 25/02/2023.

5.2. Các Liên hoan, hội thi, hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao

- Thời gian: Từ ngày 20/3/2023 đến 02/4/2022.
- Địa điểm: Tại các “Địa chỉ đỏ”, di tích lịch sử - văn hóa tại địa phương.

- Nội dung: Các địa phương chủ động tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế và tính chất của sự kiện gắn với địa điểm tổ chức.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Các tổ chức chính trị - xã hội.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chủ trì, xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức trước ngày 05/3/2023.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Để các hoạt động Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023) tổ chức thành công, đạt mục đích, yêu cầu đề ra, Ủy ban nhân dân tỉnh phân công nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Ban Tổ chức Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

- Tham mưu, trực tiếp giúp Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành và tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo các Tiểu ban, các thành viên Ban Tổ chức, các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo chức năng, nhiệm vụ và địa bàn...

2. Sở Văn hoá và Thể thao

- Tham mưu lựa chọn đơn vị để giao tổ chức chương trình Lễ Kỷ niệm tại Quảng trường 2/4; trình UBND tỉnh phê duyệt kịch bản chi tiết chương trình Lễ Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng Chương trình nghệ thuật trong Lễ kỷ niệm tại Quảng trường 2/4 vào tối ngày 01/4/2023 và Chương trình nghệ thuật kỷ niệm 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa vào tối ngày 02/4/2023.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển lãm ảnh về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh của tỉnh trong 370 năm hình thành và phát triển; xây dựng và triển khai Kế hoạch triển lãm “Khánh Hòa xưa và nay”.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cổ động trực quan bằng khẩu hiệu, pano trên các tuyến đường thành

phố. Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền trực quan tại các địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các giải thi đấu thể dục, thể thao chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh và 48 năm Ngày giải phóng tỉnh Khánh Hòa.

- Tham mưu thủ tục, phối hợp tổ chức bắn pháo hoa trong Lễ kỷ niệm theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ xây dựng hướng dẫn khen thưởng cho các nhà tài trợ, các tổ chức, cá nhân có đóng góp trong việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Thiết kế, in ấn và phát hành giấy mời các chương trình Lễ Kỷ niệm tại Quảng trường 2/4.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch phân bổ giấy mời và tổ chức phát hành giấy mời theo kế hoạch được duyệt.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông bố trí khu vực tác nghiệp dành cho các cơ quan báo chí trong Lễ Kỷ niệm tại Quảng trường 2/4.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh xây dựng phương án, sơ đồ bố trí cho đại biểu ngồi dự Lễ Kỷ niệm tại Quảng trường 2/4.

- Phối hợp với Công an tỉnh đảm bảo công tác trật tự tại Quảng trường 2/4; thuê bổ sung thêm lực lượng vệ sĩ để đảm bảo trật tự tại Quảng trường 2/4.

- Làm việc với đơn vị tổ chức các sự kiện chính tại Quảng trường 2/4 về kế hoạch, thời gian cụ thể để thông

báo cho Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Yến sào Khánh Hòa triển khai tạm dừng hoạt động Chợ đêm Yến sào.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, UBND thành phố Nha Trang bố trí các bãi đỗ xe an toàn phục vụ cho du khách khi tới tham quan tại các điểm du lịch Tháp Bà Ponagar, danh thắng Hòn Chồng... đảm bảo tránh ùn tắc giao thông.

- Chủ động kiểm tra rà soát, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch theo đúng tiến độ; tham mưu UBND tỉnh đề xuất điều chỉnh bổ sung các nội dung hoạt động phù hợp với tình hình thực tế theo kế hoạch chung.

3. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chủ động triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được phân công; đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi việc triển khai các nội dung liên quan công tác chuẩn bị tổ chức Chương trình Lễ kỷ niệm và chương trình nghệ thuật chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa, phối hợp đề xuất Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo kịp thời, hiệu quả các công việc, bảo đảm tiến độ đề ra.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa và Thể thao, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu diễn văn Lễ kỷ niệm cho Bí thư Tỉnh ủy và bài phát biểu của lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

- Tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo Báo Khánh Hòa phát hành Đặc san Khánh Hòa xưa và nay (bắt đầu tháng 4/2023); tham mưu văn bản đề nghị các cơ quan báo chí có văn phòng đại diện, trụ sở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tặng

cường các tin, bài về sự kiện kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Phối hợp, hướng dẫn Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh thực hiện Hội thảo khoa học về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng, kiểm tra công tác tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa; biên soạn đề cương tuyên truyền.

- Tái bản, bổ sung tập san về tranh ảnh tư liệu Khánh Hòa xưa và nay.

- Phối hợp, định hướng chủ đề tư tưởng, thẩm định nội dung, nghiên cứu góp ý cho Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa thực hiện phim tài liệu về 370 năm vùng đất, con người Khánh Hòa; Hội Điện ảnh Việt Nam thực hiện phim truyện, phim điện ảnh về Khánh Hòa theo đề nghị của Hội.

- Thẩm định toàn bộ nội dung, chương trình Lễ kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa; maket thiết kế trang trí, tuyên truyền...

4. Đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy

- Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch theo đúng tiến độ.

- Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xác định danh sách, xây dựng kế hoạch, phương án chi tiết đón tiếp đại biểu và cử người đón tiếp, hướng dẫn, bố trí nơi ăn ở cho các đại biểu Trung ương.

5. Đề nghị Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xác định danh sách, lên kế hoạch chi tiết và cử người đón tiếp, hướng dẫn, bố trí nơi ăn ở cho các đại biểu Trung ương.

6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Giúp việc UBND tỉnh trong công tác tổng hợp, kiểm tra, đôn đốc triển khai công tác tổ chức các hoạt động Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng kế hoạch phân bổ giấy mời chương trình Lễ Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa và tổ chức phát hành giấy mời theo kế hoạch được duyệt.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xác định danh sách, lên kế hoạch chi tiết và cử người đón tiếp, hướng dẫn, bố trí nơi ăn ở cho các Đoàn đại biểu: Trung ương, khách quốc tế và các tỉnh thành về tham dự Lễ.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng phương án, sơ đồ bố trí cho đại biểu ngồi dự chương trình Lễ Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tham mưu việc xây dựng Kế hoạch tổ chức thăm, tặng quà các đồng chí lãnh đạo tỉnh các thời kỳ.

- Phối hợp Sở Nội vụ, Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua đặc biệt, khen thưởng cho các nhà tài trợ, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp

trong việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Chỉ đạo Trung tâm Hội nghị và Nhà khách tỉnh hỗ trợ công tác phục vụ các sự kiện chính diễn ra tại sân khấu Quảng trường 2/4.

- Triển khai, thực hiện các công việc khác được phân công.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Phát động phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, hoạt động đền ơn đáp nghĩa (trong quý I/2023).

- Phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xác định danh sách, lên kế hoạch chi tiết và cử người đón tiếp, hướng dẫn, bố trí nơi ăn ở cho các đại biểu Mặt trận Tổ quốc Trung ương.

8. Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu việc tổ chức Hội thảo khoa học về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

9. Sở Du lịch

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức gặp mặt các doanh nghiệp du lịch lớn trên địa bàn tỉnh để vận động xây dựng tài trợ, chủ động tài trợ các hoạt động trong chương trình Lễ Kỷ niệm.

- Chủ trì triển khai vận động các khách sạn, nhà hàng (nhất là trên tuyến đường Trần Phú và Phạm Văn Đồng) chủ động thực hiện trang trí mặt tiền cơ sở kinh doanh theo điều kiện của doanh nghiệp, treo băng rôn, phướn theo mẫu

thông nhất do Sở Văn hóa và Thể thao thiết kế; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, cung cấp dịch vụ, khuyến mãi... cho du khách từ tháng 02/2023.

- Chủ động xây dựng kế hoạch huy động các doanh nghiệp du lịch tham gia các chuỗi sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn từ Quý I đến hết năm 2023; trọng tâm là dịp 2/4 và Festival biển 2023.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và UBND thành phố Nha Trang chủ động xây dựng kế hoạch tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với việc thực hiện, chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực du lịch.

10. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Hiệp hội du lịch Nha Trang - Khánh Hòa, Hội Doanh nghiệp Trẻ và một số đơn vị liên quan tổ chức trưng bày các gian hàng giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và triển lãm một số hình ảnh về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa tại Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023.

11. Sở Tài chính

Trên cơ sở tổng hợp của Sở Văn hóa và Thể thao về dự toán kinh phí tổ chức các hoạt động Lễ kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa, Sở Tài chính thẩm định, cân đối nguồn theo khả năng ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện.

12. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống dịch COVID-19 đối với các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch trực tại các bệnh viện, cơ sở y tế và xử lý sơ cứu, cấp cứu tại các khu vực diễn ra các hoạt động Lễ kỷ niệm.

- Bố trí xe cấp cứu và nhân viên y tế tại Quảng trường 2/4 ngày 01/4/2023 (thời gian bắt đầu từ 18 giờ 00 phút).

- Tăng cường kiểm tra các dịch vụ cung cấp thực phẩm, kinh doanh ăn uống nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh trong thời gian diễn ra các chuỗi sự kiện hoạt động kỷ niệm.

13. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp thực hiện phim, ấn phẩm, đặc san, trang chuyên đề trên VTV, KTV, Báo Văn hóa, Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh... quảng bá du lịch tỉnh Khánh Hòa.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về sự kiện kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa trên báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, Cổng/trang thông tin điện tử, trên trang mạng xã hội do cơ quan, đơn vị, địa phương thiết lập, quản lý từ đầu tháng 02/2023.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp báo theo kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham mưu diễn văn kỷ niệm.

- Làm đầu mối, tham mưu Ban Tổ chức việc hỗ trợ các cơ quan truyền thông, báo chí thông tin, tuyên truyền về sự kiện kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ trì, phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa làm việc với Đài Truyền hình Việt Nam đăng ký truyền hình trực tiếp Lễ kỷ niệm vào tối ngày 01/4/2023.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa xây dựng phóng sự về khát vọng phát triển tỉnh Khánh Hòa theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; phối hợp thực hiện các đặc san chuyên đề Báo Khánh Hòa, Báo Nhân dân, Báo Văn hóa, Du lịch TP. Hồ Chí Minh.

14. Sở Giao thông vận tải

- Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, UBND thành phố Nha Trang nghiên cứu đề bố trí các bãi đỗ xe, phân luồng phương tiện tham gia giao thông trong dịp Lễ kỷ niệm diễn ra.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chấp hành các quy định pháp luật trong lĩnh vực giao thông vận tải.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo việc chỉnh trang đô thị, hệ thống ánh sáng trên các đường phố do Sở quản lý.

15. Sở Nội vụ

- Tham mưu phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh nhân kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Tham mưu tổ chức trưng bày, triển lãm tài liệu lưu trữ lịch sử hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa theo nội dung Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh trình chủ trương báo cáo Ban thi đua khen thưởng Trung ương đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng phù hợp để kết hợp trao tặng trong Lễ kỷ niệm.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các nhà tài trợ, các tổ chức, cá nhân đã có thành tích xuất sắc đóng góp trong việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

16. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Lập danh sách Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách tiêu biểu nhân dịp kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh, gửi về Văn phòng UBND tỉnh.

- Chủ trì tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh Kế hoạch tổ chức thăm, tặng quà các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các gia đình chính sách tiêu biểu.

- Chủ trì công tác tổ chức dâng hương tại nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung và Điện thờ Tháp Trầm Hương.

- Phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam tỉnh thực hiện Kế hoạch tổ chức đi thăm, tặng quà các đồng chí lãnh đạo tỉnh qua các thời kỳ do điều kiện sức khỏe không tham dự được.

- Tham mưu Kế hoạch hỗ trợ, tặng quà các đối tượng chính sách, an sinh xã hội.

- Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện phát động phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, hoạt động đền ơn đáp nghĩa...

17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan tham mưu UBND tỉnh lựa chọn công trình tiêu biểu, chất lượng, uy tín, đảm bảo đúng tiến độ làm công trình chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

18. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa Lễ kỷ niệm trong học sinh, sinh viên, các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các nhà trường, các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền; lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của đơn vị để tổ chức các hoạt động hưởng ứng Lễ kỷ niệm.

19. Sở Ngoại vụ

- Chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch, Văn phòng UBND tỉnh để liên hệ, làm việc với cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các địa phương nước ngoài, các tổ chức quốc tế có quan hệ với Khánh Hòa mời đại biểu và phối hợp thu xếp tham dự chương trình.

- Tham mưu UBND tỉnh danh sách mời, kế hoạch đón tiếp các đoàn khách nước ngoài dự Chương trình. Chịu

trách nhiệm gửi giấy mời, xác báo danh sách đại biểu nước ngoài tham dự; xây dựng kế hoạch chi tiết đón tiếp, đưa đón, bố trí nơi ăn ở và chiêu đãi đại biểu khách Quốc tế.

20. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các địa phương chịu trách nhiệm đảm bảo an ninh trật tự và an toàn giao thông, phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn cứu hộ trước và trong thời gian diễn ra kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra các khu vực trung tâm, tuyến phố, công viên bờ biển Nha Trang, nơi có đông khách du lịch, nơi tổ chức sự kiện chính (Quảng trường 2/4)... để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật.

21. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tổ chức đặt mua pháo hoa, xây dựng kế hoạch bắn pháo hoa (tầm thấp) trong Lễ kỷ niệm.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao liên hệ các Trường, Viện Quân đội trên địa bàn tỉnh huy động lực lượng tham gia vào các hoạt động trong chương trình theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao và đơn vị tổ chức.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức lễ dâng hương tại Khu tưởng niệm Chiến sĩ Gạc Ma vào ngày 14/3/2023.

- Phối hợp với Công an tỉnh và các lực lượng chức năng đảm bảo an ninh trật tự và an toàn trong thời gian diễn ra các hoạt động trong chương trình.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch dâng hương tại nghĩa trang liệt sĩ Hòn Dung.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tổ chức kiểm tra, rà phá vật liệu nổ đảm bảo an toàn tại các khu vực diễn ra Chương trình.

22. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì xây dựng Kế hoạch sử dụng lực lượng, phương tiện, phối hợp với các cơ quan chức năng, địa phương liên quan tăng cường tuần tra, kiểm soát, bảo vệ, bảo đảm an ninh, an toàn trên khu vực biên giới biển do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý.

23. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa

- Căn cứ tư liệu trước đây, xây dựng phim tư liệu về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa trình Ban Tổ chức phê duyệt. Trên cơ sở đó, làm việc với bên liên quan để phát sóng phim tư liệu về tỉnh Khánh Hòa cũng như giới thiệu các hoạt động trong lễ kỷ niệm trên sóng truyền hình VTV và các Đài truyền hình Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xây dựng chuyên mục về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa phát trên Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa (bắt đầu từ tháng 03/2023); xây dựng phóng sự về khát vọng phát triển tỉnh Khánh Hòa theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị (bắt đầu từ tháng 04/2023).

- Có kế hoạch truyền hình trực tiếp trên sóng KTV các hoạt động trong chương trình, trong đó có chương

trình Lễ kỷ niệm tại Quảng trường 2/4 để phục vụ Nhân dân trong tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông làm việc Đài Truyền hình Việt Nam đăng ký truyền hình trực tiếp Lễ kỷ niệm vào tối ngày 01/4/2023.

24. Báo Khánh Hòa, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (bắt đầu từ tháng 02/2023).

- Tổ chức đưa tin kịp thời các hoạt động, sự kiện diễn ra trong chương trình trên Báo Khánh Hòa, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa

- Riêng Báo Khánh Hòa

+ Phát hành Đặc san Khánh Hòa xưa và nay (tháng 4/2023).

+ Đề nghị ra số Báo đặc biệt trong đó có xã luận chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

25. Trường Đại học Khánh Hòa

- Cử sinh viên để tham gia tập luyện, biểu diễn các sự kiện chính theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Chủ động tổ chức các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa tại đơn vị.

26. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh

- Tham mưu và triển khai thực hiện Kế hoạch Cuộc thi tìm hiểu 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Tập trung lực lượng đội viên, đoàn viên, thanh niên để tham gia vào các hoạt động trong chương trình theo đề nghị của đơn vị tổ chức.

- Triển khai thành lập và tổ chức điều hành lực lượng hỗ trợ công tác vệ sinh sau Lễ kỷ niệm tại Quảng trường 2/4.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động để hưởng ứng Lễ kỷ niệm.

27. Đề nghị Trường Sĩ quan Không quân, Học viện Hải quân, Trường Đại học Thông tin - Liên lạc

- Cử học viên tham gia tập luyện, biểu diễn các sự kiện chính theo đề nghị của Sở Văn hóa và Thể thao.

- Chủ động tổ chức các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa tại đơn vị phù hợp tình hình thực tế.

28. Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang

- Chịu trách nhiệm chính trang đô thị, có kế hoạch trồng cây xanh, hoa; bảo đảm vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp và văn minh. Trang trí, thiết kế hệ thống ánh sáng trên các đường phố và công viên bờ biển, trọng tâm là các tuyến cửa ngõ Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Nguyễn Tất Thành, công viên Phù Đổng, công viên thanh niên...; thực hiện hạ tạm thời cột cờ tại Quảng trường 2/4 để phục vụ các chương trình nghệ thuật chính.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị có liên quan thực hiện việc phân luồng xe, bãi đỗ xe và các phương tiện tham gia giao thông trong thời gian diễn ra Lễ kỷ niệm tại Quảng trường 2/4.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng tạm thời khu vực Quảng trường 2/4 để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động, sự kiện trong chương trình theo Kế hoạch.

- Kiểm tra, rà soát tăng cường công tác trang trí, vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị; xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm vỉa hè, bán hàng rong, chèo kéo khách du lịch...

29. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Chịu trách nhiệm chỉnh trang đô thị, cảnh quan môi trường, các công chào, tuyên truyền cổ động trực quan tại địa phương.

- Xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Lễ kỷ niệm đảm bảo đầy đủ nội dung theo các nhóm hoạt động của Kế hoạch này.

- Thành lập Đoàn đại biểu tham dự Lễ kỷ niệm tại thành phố Nha Trang: Thường trực Huyện/Thị ủy/Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thị xã, thành phố; lãnh đạo các phòng, cơ quan chuyên môn trực thuộc, các tổ chức đoàn thể cấp huyện; đại diện các bậc lão thành cách mạng, Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, các cá nhân tiêu biểu;

- Tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật “Kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653-2023)” tại địa phương phù hợp với sự kiện chính của tỉnh, kết nối hình ảnh thông tuyến tại điểm cầu chương trình nghệ thuật chính của tỉnh tổ chức phục vụ đại biểu và nhân dân trên địa bàn theo dõi. Trong đó chú ý các yêu cầu sau:

- Địa điểm tổ chức: Khu vực công cộng trung tâm địa phương.

- Thời gian: Vào lúc 19h00 ngày 01/4/2022

(Trước khi tiếp sóng Chương trình Lễ kỷ niệm của tỉnh)

- Thành phần:

Cơ quan lãnh đạo của Đảng cấp huyện, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, các phòng chuyên môn, cơ quan, đoàn thể tại địa phương; quần chúng nhân dân...

- Nội dung chương trình cơ bản:

+ Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

+ Các tiết mục biểu diễn nghệ thuật, nội dung:

Phản ánh quá trình đấu tranh, xây dựng tỉnh Khánh Hòa nói chung và địa phương nói riêng; tôn vinh, quảng bá những giá trị, tinh hoa đặc trưng về đời sống, văn hóa của con người tỉnh Khánh Hòa nói chung và địa phương nói riêng; khát vọng vươn lên, xây dựng Khánh Hòa theo Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2045.

+ Tiếp sóng Chương trình của tỉnh trên kênh KTV của Đài Phát thanh và truyền hình Khánh Hòa.

- Yêu cầu sân khấu: Bố trí màn hình led để thực hiện việc tiếp sóng phục vụ đại biểu và nhân dân địa phương.

- Yêu cầu kỹ thuật: Chủ động làm việc với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Khánh Hòa về phương tiện, hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm đường truyền thông suốt từ đầu cầu sân khấu diễn ra chương trình chính của tỉnh.

30. Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa

Cung cấp đủ, đảm bảo an toàn nguồn điện, nguồn điện dự phòng, máy phát dự phòng và bố trí lực lượng trực trong suốt thời gian diễn ra Lễ kỷ niệm, đặc biệt ở khu vực diễn ra sự kiện chính (Quảng trường 2/4).

31. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng tỉnh

Tùy theo điều kiện, chức năng có thể tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa trong khuôn khổ, phạm vi của tổ chức mình và phải được cấp thẩm quyền đồng ý.

32. Các đơn vị tham gia các hoạt động kỷ niệm

32.1. Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa

- Làm việc với Sở Văn hóa và Thể thao xác định và thông báo thời gian cụ thể tạm dừng hoạt động Chợ đêm Yến sào tại khu vực 46 Trần Phú theo tình hình thực tế.

- Nghiên cứu xem xét tài trợ, hỗ trợ để tổ chức chương trình của tỉnh.

32.2. Tổng Công ty Khánh Việt - Khatoco

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai kế hoạch để tổ chức các hoạt động hưởng ứng Lễ kỷ niệm.

- Nghiên cứu xem xét tài trợ, hỗ trợ để tổ chức chương trình của tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách tỉnh và vận động xã hội hóa.

V. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Căn cứ vào kế hoạch nêu trên, thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng nhiệm vụ hoạt động, lập dự toán kinh phí gửi về Sở Văn hóa và Thể thao trước ngày 10/02/2023 để tổng hợp, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban Tổ chức sẽ điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, hoạt động của các đơn vị cho phù hợp; trường hợp có vướng mắc, yêu cầu các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Trưởng Ban Tổ chức để kịp thời xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Chính phủ (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TW (báo cáo);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (báo cáo);
- Thường trực TU, HỒND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy, HỒND, UBND tỉnh;
- Đài PTTH Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa;
- Cổng Thông tin điện tử Khánh Hòa;
- Trường Đại học Khánh Hòa;
- Tổng công ty Khánh Việt – Khatoco;
- Công ty TNHH NN MTV Yến Sào Khánh Hòa;
- Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa;
- Các thành viên BCD, BTC Lễ kỷ niệm;
- Trung tâm Công báo Khánh Hòa;
- Các phòng: KGVX, TH, KT, NC, XDND, TCHC, QTTV;
- Lưu: VT, HV, HN.

CHỦ TỊCH

Đã ký

Nguyễn Tấn Xuân

HƯỚNG DẪN

Tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023)

Thực hiện Kế hoạch số 124-KH/TU, ngày 06/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong ba năm 2023 - 2025; Kế hoạch số 898/KH-UBND, ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh về tổ chức các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023), Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm góp phần khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào về quê hương, con người Khánh Hòa, nhắc nhở mỗi người dân Khánh Hòa luôn hướng về cội nguồn, ghi nhớ công ơn, kế thừa thành quả của các thế hệ tiền nhân đã khai phá, chống giặc ngoại xâm, xây dựng và phát triển tỉnh nhà giàu đẹp như hôm nay. Từ đó khơi dậy khát vọng, ý chí tự lực, tự cường phát triển tỉnh ngày càng phồn vinh, hạnh phúc theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị, với mục tiêu đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc.

2. Thông qua công tác tuyên truyền, gắn với đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu với Nhân dân cả nước và bạn bè quốc tế về truyền thống lịch sử, văn hóa, tiềm năng, thế mạnh, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Khánh Hòa. Từ đó mời gọi, thu hút đầu tư, quảng bá du lịch góp phần xây dựng và phát triển tỉnh nhà trong giai đoạn mới.

3. Gắn tuyên truyền, kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa với tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, xây dựng đảng của từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong năm 2023.

4. Các hoạt động tuyên truyền, kỷ niệm được tổ chức bằng nhiều hình thức phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả; tiết kiệm, bảo đảm đúng quy định; tạo không khí vui tươi, phấn khởi, tin tưởng, hăng hái thi đua trong các tầng lớp nhân dân.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Lịch sử hình thành và phát triển địa phận hành chính tỉnh Khánh Hòa qua các thời kỳ lịch sử.

2. Công lao của các thế hệ tiền nhân đối với quá trình khai phá, xây dựng vùng đất Khánh Hòa.

3. Những giá trị truyền thống lịch sử, truyền thống cách mạng và văn hóa của quê hương, con người Khánh Hòa trong suốt 370 năm qua.

4. Những thành tựu kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, công tác xây dựng Đảng của tỉnh trong những năm qua, đặc biệt trong hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới.

5. Giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, đặc biệt tuyên truyền Hội nghị công bố các quy hoạch quan trọng của tỉnh và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023.

6. Truyền thông, quảng bá chào đón du khách với thông điệp “Nha Trang - Khánh Hòa, điểm đến an toàn, chất lượng, hấp dẫn và thân thiện”, hướng tới Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa 2023.

7. Tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước lập thành tích chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa; các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội.

8. Tuyên truyền các hoạt động của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị hưởng ứng chào mừng kỷ niệm, nhất là các hoạt động khởi công, động thổ, khánh thành các công trình chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023) và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023); các hoạt động đền ơn đáp nghĩa...

III. HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM CHÍNH

1. Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức Lễ kỷ niệm và chương trình nghệ thuật chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa vào lúc 20 giờ ngày 01/4/2023 (Thứ bảy), tại Quảng trường 2/4, thành phố Nha Trang. Được truyền hình trực tiếp trên sóng VTV - Đài Truyền hình Việt Nam và sóng KTV - Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa.

2. UBND tỉnh tổ chức Hội nghị công bố quy hoạch và xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2023; Hội thảo khoa học

về 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023); khánh thành các công trình trọng điểm của tỉnh; phát động phong trào thi đua đặc biệt chào mừng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa...

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy xuất bản tập Tài liệu tuyên truyền “Khánh Hòa 370 năm hình thành và phát triển” và tái bản cuốn sách ảnh “Khánh Hòa xưa và nay”.

4. Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa xây dựng và phát sóng phim tư liệu về Khánh Hòa 370 năm hình thành và phát triển; phóng sự về khát vọng phát triển tỉnh Khánh Hòa theo tinh thần Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị. Báo Khánh Hòa phát hành đặc san Khánh Hòa xưa và nay; ra số Báo đặc biệt, trong đó có xã luận chào mừng kỷ niệm Khánh Hòa - 370 năm hình thành và phát triển.

5. Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức triển lãm ảnh chủ đề về “thành tựu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa”; “Khánh Hòa xưa và nay”; chương trình nghệ thuật chào mừng kỷ niệm...

6. Tỉnh đoàn tổ chức Cuộc thi tìm hiểu 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

IV. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Tùy điều kiện cụ thể, các địa phương, đơn vị tổ chức các hình thức tuyên truyền, kỷ niệm cho phù hợp, như:

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023); tổ chức

các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”; thăm hỏi gia đình chính sách, gia đình khó khăn, hộ nghèo...

- Tổ chức lễ dâng hương, dâng hoa tại nhà tưởng niệm, phòng truyền thống, khu tưởng niệm Bác Hồ... tại các địa phương, đơn vị (nếu có).

- Tổ chức liên hoan, hội thi, hoạt động văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Internet và mạng xã hội, trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên và sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội; chú trọng tuyên truyền cho đối tượng là thanh niên, học sinh, sinh viên.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, biểu dương về những gương điển hình tiên tiến, tiêu biểu trong các phong trào thi đua chào mừng dịp kỷ niệm.

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, cổ động thông qua các phương tiện trực quan (màn hình led, màn hình điện tử, panô, áp phích, băng rôn...).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động chào mừng hưởng ứng 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023); phát động hưởng ứng các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa; tổ chức

các hoạt động tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động trực quan; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Hướng dẫn tổ chức sinh hoạt chính trị, tọa đàm, nói chuyện chuyên đề về lịch sử, truyền thống của tỉnh qua 370 năm hình thành và phát triển cho đoàn viên, hội viên; đẩy mạnh tuyên truyền miệng, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, mạng xã hội; vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên nỗ lực, vượt qua khó khăn, quyết tâm ra sức thi đua lao động, sản xuất góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phát động phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, hoạt động đền ơn đáp nghĩa. Tỉnh đoàn chủ trì tổ chức Cuộc thi tìm hiểu 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở làm tốt công tác thông tin tuyên truyền kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa và 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa.

- Tổ chức tốt họp báo công bố các hoạt động kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng theo dõi, xử lý kịp thời những thông tin sai sự thật, xuyên tạc về lịch sử, chống phá Đảng và Nhà nước ta trên không gian mạng.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức tốt Lễ kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Hướng dẫn ngành dọc và tổ chức tuyên truyền trực quan, thông tin cổ động, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên toàn tỉnh... chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn các trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền chào mừng kỷ niệm Khánh Hòa 370 năm hình thành và phát triển bằng hình thức phù hợp như tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, các hoạt động ngoại khóa..., nhằm giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của vùng đất, con người Khánh Hòa, bồi đắp niềm tự hào, tình yêu quê hương, đất nước, từ đó xây dựng cho học sinh động cơ, mục tiêu phấn đấu trong học tập.

6. Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội thảo khoa học 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

7. Các cơ quan báo chí của tỉnh

Trên cơ sở Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, xây dựng kế hoạch tuyên truyền đậm nét về dịp kỷ niệm, trong đó, xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tăng cường tin, bài, phóng sự về dịp kỷ niệm.

- **Báo Khánh Hòa** phát hành đặc san Khánh Hòa xưa và nay; ra số Báo đặc biệt, trong đó có xã luận chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- **Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa** xây dựng và phát sóng phóng sự, phim tài liệu về Khánh Hòa 370 năm hình thành và phát triển theo kế hoạch của UBND tỉnh.

8. Hội Nhà báo, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, tuyên truyền vận động phóng viên, văn nghệ sỹ sáng tác và quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, tác phẩm báo chí chào mừng dịp kỷ niệm.

9. Ban tuyên giáo/ban tuyên huấn các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Tham mưu cấp ủy xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức các hình thức tuyên truyền, kỷ niệm phù hợp, gắn với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, trong đó:

- Chỉ đạo đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên tuyên truyền sâu rộng về dịp kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cổ động trực quan tại địa phương, đơn vị.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân kịp thời báo cáo, tham mưu cấp ủy, cơ quan chức năng chỉ đạo xử lý khi có vấn đề phát sinh; tích cực đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, nhất là thông tin xấu độc trên không gian mạng.

VI. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN

1. Nhiệt liệt chào mừng kỷ niệm 370 năm xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653 - 2023)

2. Nhiệt liệt chào mừng 48 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023)

3. Nhiệt liệt chào mừng 48 năm Ngày Giải phóng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975 - 02/4/2023)

4. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng kỷ niệm Khánh Hòa - 370 năm

5. Toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

6. Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

7. Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh nhà quyết tâm thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

8. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

9. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

10. Tất cả vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

11. Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm

12. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm

13. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta

Tài liệu tuyên truyền “Khánh Hòa - 370 năm hình thành và phát triển (1653 - 2023)” sẽ được đăng trên Trang Thông tin điện tử của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, địa chỉ <https://tuyengiaokhanhhoa.vn>, mục Tài liệu tuyên truyền).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, T26 (báo cáo),
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- BCĐ, BTC Lễ kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh KH (qua UBND tỉnh),
- Mặt trận và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Văn phòng UBND tỉnh,
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Sở Văn hóa và Thể thao,
- Sở Giáo dục và Đào tạo,
- Thường trực và Ban tuyên giáo/ban tuyên huấn các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh,
- Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh,
- Hội Nhà báo, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh,
- Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh,
- Lãnh đạo Ban, các phòng thuộc Ban,
- Lưu Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Đã ký
Trần Mộng Điệp**

PHẦN II

KHÁNH HÒA - 370 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1653 - 2023)

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN VÀ CON NGƯỜI KHÁNH HÒA

Khánh Hòa là tỉnh ven biển Nam Trung Bộ, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng của cả nước. Tỉnh Khánh Hòa nằm ở tọa độ địa lý từ 108 độ 40 phút 33 giây đến 109 độ 27 phút 55 giây kinh độ Đông và từ 11 độ 42 phút 50 giây đến 12 độ 52 phút 15 giây vĩ độ Bắc. Phía Bắc giáp tỉnh Phú Yên, phía Nam giáp tỉnh Ninh Thuận, phía Tây giáp 2 tỉnh Đắk Lắk và Lâm Đồng, phía Đông giáp Biển Đông.

Diện tích tự nhiên của tỉnh Khánh Hòa là 5.199,6 km², dân số 1,240 triệu người, với 9 đơn vị hành chính cấp huyện. Địa hình của tỉnh hẹp và thon ở hai đầu, có nơi chỉ rộng từ 10 - 15 km, gần trung tâm tỉnh, nơi rộng nhất trên 60 km với 02 vùng đồng bằng là Diên Khánh và Ninh Hòa. Đất nông nghiệp tương đối phì nhiêu tạo thuận lợi cho sản xuất các loại cây lương thực, cây công nghiệp và cây ăn trái có giá trị.

Nằm ở vị trí trung tâm của các tỉnh Duyên hải Nam Trung Bộ, tỉnh Khánh Hòa có mạng lưới giao thông khá thuận lợi,

trên các trục giao thông quan trọng của cả nước, là nơi hội tụ “phía Bắc đi vào, phía Nam đi ra, Tây Nguyên đi xuống”; nằm trên trục Quốc lộ 1A và tuyến đường sắt Bắc - Nam, là cửa ngõ của Tây Nguyên xuống đồng bằng qua Quốc lộ 26; có sân bay quốc tế Cam Ranh với lưu lượng khách quốc tế đứng thứ 3 cả nước, là cửa ngõ giao thương quốc tế cho các khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Bờ biển tỉnh Khánh Hòa có độ dài khoảng 385 km kéo dài từ mũi Đại Lãnh tới cuối vịnh Cam Ranh, có thềm lục địa và vùng lãnh hải rộng lớn với gần 200 hòn đảo lớn nhỏ. Trong đó quần đảo Trường Sa có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng cả về quốc phòng và bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đất nước; mũi Đồi là điểm cực Đông trên đất liền của Tổ quốc; là cửa ngõ hướng biển, tâm điểm kết nối vùng giữa Tây Nguyên với Nam Trung Bộ. Tỉnh có nhiều cảng biển lớn, như cảng Cam Ranh và cảng Nha Trang..., có 03 vịnh lớn được đánh giá là những vịnh đẹp của thế giới là vịnh Nha Trang, vịnh Vân Phong, vịnh Cam Ranh. Biển và tiềm năng kinh tế biển là nét nổi bật của tỉnh Khánh Hòa. Từ các cảng nước sâu của tỉnh ra tới đường hàng hải quốc tế là gần nhất, dễ dàng tiếp cận với tuyến giao thương sôi động nhất thế giới trên Biển Đông. Đây là những điều kiện thuận lợi để tỉnh mở rộng thị trường du lịch, giao lưu kinh tế, xuất nhập khẩu hàng hóa, thu hút vốn đầu tư và thúc đẩy hợp tác, liên kết vùng, khu vực và quốc tế.

Biển Khánh Hòa có tài nguyên phong phú, với nhiều loại hải sản như: Tôm, mực, các loại cá... đặc biệt là yến sào, một loại đặc sản quý hiếm, được coi là “vàng trắng” có giá trị xuất khẩu cao.

Khánh Hòa là vùng đất không rộng, nhưng thiên nhiên ưu đãi cho Khánh Hòa có nhiều danh lam thắng cảnh; khí hậu ôn hòa, biển xanh, cát trắng, nắng vàng, cảnh quan thiên nhiên phong phú, đa dạng, người dân hiền hòa. Các bãi biển như Đại Lãnh, Dốc Lết, Bãi Trũ, Nha Trang, Bãi Dài, vịnh Vân Phong... là những cảnh đẹp nổi tiếng từ xưa được nhiều du khách trong và ngoài nước biết đến. Khánh Hòa là trung tâm du lịch biển quốc gia, có thương hiệu quốc tế.

Núi rừng Khánh Hòa chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích toàn tỉnh, phần lớn độ cao trên dưới 1.000m, gắn với dải Trường Sơn, lại là phần cuối phía cực Nam nên địa hình khá đa dạng, tạo ra nhiều cảnh quan đẹp và gắn liền với nhiều truyền thuyết dân gian. Rừng Khánh Hòa có nhiều lâm thổ sản có giá trị kinh tế cao như: Dáng hương, cẩm lai, mun..., đặc biệt, trầm hương là loại hương liệu và dược liệu có giá trị cao. Động vật rừng gồm nhiều loại, rất phong phú.

Sông ngòi ở Khánh Hòa không lớn nhưng mật độ sông suối khá dày. Toàn tỉnh có khoảng trên 40 con sông trong đó có 02 sông chính là sông Cái Nha Trang dài 75 km và sông Cái Ninh Hòa (sông Dinh) dài 49 km.

Nằm trong khu vực Duyên hải miền Trung, Khánh Hòa chịu ảnh hưởng khí hậu nhiệt đới gió mùa nhưng khô ráo ôn hòa, quanh năm nắng ấm, thường chỉ có 2 mùa rõ rệt: Mùa khô kéo dài từ 8 đến 9 tháng và mùa mưa ngắn chỉ từ 3 đến 4 tháng. Nhiệt độ trung bình hàng năm thường trên dưới 26°C, các tháng cuối năm và đầu năm hơi lạnh nhưng không rét buốt, mùa hè ít bị ảnh hưởng gió Tây. Lượng mưa tương đối ít, trung bình năm từ 1.200 đến 1.800 mm.

Bên cạnh đó, Khánh Hòa còn là vùng đất có lịch sử hình thành lâu đời. Qua quá trình khai quật và những tư liệu hiện có cho thấy, cách đây hàng ngàn năm trên vùng đất Khánh Hòa đã có người tiền sử sinh sống ở Dốc Gạo (thị trấn Tô Hạp, huyện Khánh Sơn), Xóm Cồn (phường Cam Linh, thành phố Cam Ranh), xã Diên Sơn (huyện Diên Khánh), đảo Hòn Tre (thành phố Nha Trang) và một số nơi khác đã tìm thấy dấu vết những cư dân đầu tiên sống cách đây khoảng từ 4.500 đến 5.000 năm. Đó là các tộc người thuộc ngữ hệ Malayô - Pôlinêxiên và tộc người thuộc ngữ hệ Môn - Khome. Các cư dân sinh sống ở ven biển và đồng bằng, còn các cư dân sinh sống sâu trong đất liền thì thích nghi với điều kiện thiên nhiên ở vùng rừng núi. Người Chăm và Raglay vốn định cư từ rất sớm, được coi là cư dân bản địa của Khánh Hòa.

Vào giữa thế kỷ XVII, khi bờ cõi Việt Nam mở rộng về phía Nam (năm 1653), người Kinh từ các tỉnh phía Bắc vào định cư, khai phá vùng đất mới. Kể từ đây, các dân tộc khác cũng từng bước đến định cư ở vùng đất Khánh Hòa. Đến năm 2023, trên địa bàn tỉnh có 36 thành phần dân tộc anh em cùng chung sống với nhau⁽¹⁾; Trải qua quá trình cộng cư của các dân tộc và sự du nhập của các tôn giáo nước ngoài, Khánh Hòa có sự đa dạng về tôn giáo. Hiện nay, Khánh Hòa có 08 tôn giáo được công nhận tư cách pháp nhân (Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Phật giáo Hòa Hảo, Cao Đài, Phật đường Nam

(1) Người Kinh có 1.159.101 người (chiếm 94,1%); người Raglay có 55.844 người (chiếm 4,53%); người Hoa có 1.969 người (chiếm 0,16%); người Cơ ho có 5.724 người (chiếm 0,46%); người Êđê có 3.759 người (chiếm 0,30%)...

Tông Minh Sư Đạo, Tịnh độ Cư sĩ Phật hội Việt Nam, Cơ đốc Phục Lâm Việt Nam) với hơn 371.000 tín đồ, sinh hoạt tại 621 cơ sở tôn giáo.

Trong suốt chiều dài lịch sử, các dân tộc ở Khánh Hòa luôn đoàn kết bên nhau ứng phó với thiên nhiên khắc nghiệt, vượt qua mọi khó khăn thử thách để xây dựng cuộc sống. Khi mở rộng địa bàn cư trú trên vùng đất Khánh Hòa, có nhiều dạng địa hình khác nhau như miền núi, đồng bằng và ven biển, người dân Khánh Hòa đã dần thích ứng với điều kiện sinh thái khí hậu từng khu vực. Từ thế hệ này qua thế hệ khác, người dân Khánh Hòa đã khai phá và xây dựng, tạo nên non nước Khánh Hòa tươi đẹp như ngày nay. Cùng với quá trình đấu tranh chinh phục thiên nhiên, Nhân dân Khánh Hòa với truyền thống sáng tạo, cần cù trong xây dựng và anh dũng kiên cường trong đấu tranh chống các kẻ thù xâm lược để bảo vệ quê hương, cuộc sống của mình. Đặc biệt trong cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội đã lập nên nhiều chiến công oanh liệt, góp phần tô thắm trang sử hào hùng của quê hương Khánh Hòa. Đồng thời, Khánh Hòa là tỉnh miền Nam duy nhất được Bác Hồ trở lại kể từ khi Người rời Bến Cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước.

Điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý, lịch sử văn hóa đã tạo cho Khánh Hòa địa quân sự khá đặc biệt về quốc phòng và an ninh; là địa phương có tiềm năng rất lớn để phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội, nhất là phát triển dịch vụ, du lịch và kinh tế biển, tạo động lực cho sự phát triển của khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước.

II. SỰ HÌNH THÀNH VÀ THAY ĐỔI ĐỊA GIỚI, ĐỊA DANH HÀNH CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA QUA CÁC THỜI KỲ LỊCH SỬ

1. Sự hình thành địa phận hành chính tỉnh Khánh Hòa

Theo các nguồn tài liệu trong các bộ sử của nước ta⁽²⁾, vào mùa Xuân năm Quý Ty 1653, trong tiến trình mở rộng cương giới Tổ quốc Đại Việt (nay là Việt Nam), theo lệnh chúa Nguyễn Phúc Tần, cai cơ Hùng Lộc Hầu đã lấy vùng đất từ bờ Bắc sông Phan Rang (tỉnh Ninh Thuận ngày nay) ra đến núi Đá Bia - Đèo Cả (ranh giới giữa hai tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa ngày nay) đặt dinh Thái Khang.

Về mặt hành chính, dinh Thái Khang được chia thành hai phủ là phủ Thái Khang và phủ Diên Ninh. Phủ Thái Khang trông coi, quản lý hai huyện Quảng Phước và Tân Định (tức là toàn bộ đất huyện Vạn Ninh và thị xã Ninh Hòa ngày nay), phủ Diên Ninh trông coi, quản lý ba huyện Vĩnh Xương, Phước Điền, Hoa Châu (tức là toàn bộ phần đất của thành phố Nha Trang và thành phố Cam Ranh và các huyện Diên Khánh, Cam Lâm, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn ngày nay và một phần đất từ sông Phan Rang ra đến địa phận Khánh Hòa - Ninh Thuận của tỉnh Ninh Thuận ngày nay). Dinh đóng tại huyện Tân Định, phủ Thái Khang (thị xã Ninh Hòa ngày nay).

Như vậy, việc đặt dinh Thái Khang và chia dinh thành 2 phủ Thái Khang và Diên Ninh trông coi, quản lý 5 huyện như trên, chúa Nguyễn đã đưa vùng đất Khánh Hòa ngày nay

(2) *Quốc sử quán triều Nguyễn - Đại Nam thực lục tiền biên, Tập 1, Tổ biên dịch Viện sử học, NXB Sử học, Hà Nội 1962.*

vào lãnh thổ Đại Việt. Sự kiện lịch sử này được coi là mốc thời gian mở đầu cho sự hình thành địa phận hành chính tỉnh Khánh Hòa ngày nay.

2. Vùng đất Khánh Hòa từ năm 1653 đến năm 1885

Năm Canh Ngọ 1690, thuộc đời chúa Nguyễn Phúc Trăn, phủ Thái Khang được đổi là phủ Bình Khang và cũng lấy luôn tên gọi dinh Bình Khang.

Năm Nhâm Tuất 1742, thuộc đời chúa Nguyễn Phúc Khoát, phủ Diên Ninh đổi thành phủ Diên Khánh. Đồng thời, lập dinh Bình Khang cai quản 2 phủ Bình Khang và Diên Khánh.

Năm Giáp Tý 1744, nên tổ chức hành chính nhà Nguyễn ở đàng Trong được sắp xếp lại, đúc ấn quốc vương, phủ chúa gọi là điện, truy tôn vương hiệu các đời chúa, đổi các cơ quan trực thuộc phủ chúa làm lục bộ, chia lãnh thổ đàng Trong (từ sông Gianh ở Quảng Bình đến Cà Mau) làm 12 dinh, dưới dinh là phủ, huyện, xã; trong đó có dinh Bình Khang, bao gồm phủ Bình Khang và Diên Khánh trông coi 5 huyện là Quảng Phước, Tân Định, Phước Điền, Vĩnh Xương, Hoa Châu.

Năm Tân Mão 1771, ba anh em Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ, Nguyễn Huệ ở đất Tây Sơn (tỉnh Bình Định ngày nay) tiến hành khởi nghĩa ở Quy Nhơn. Từ đó cho đến năm 1792, quân Tây Sơn đánh Nam, dẹp Bắc, đánh đổ 3 tập đoàn phong kiến trong nước là chúa Nguyễn ở đàng Trong, chúa Trịnh, vua Lê ở đàng Ngoài, làm chủ và thống nhất đất nước. Trong thời kỳ này, dinh Bình Khang thuộc nhà Tây Sơn, nên hành chính không có nhiều thay đổi.

Năm 1792, Quang Trung - Nguyễn Huệ đột ngột qua đời ở tuổi 39, chưa kịp làm những việc để phát triển, đưa đất nước đi lên. Nội bộ nhà Tây Sơn lại xảy ra lục đục, bất hòa. Lợi dụng tình hình đó, Nguyễn Ánh với sự giúp đỡ của giáo sĩ Bá Đa Lộc và người Pháp tìm cách phục hồi thể lực của vương quyền chúa Nguyễn.

Năm 1793, quân Nguyễn chiếm lại các phủ Diên Khánh, Bình Khang, xây dựng Thành Diên Khánh, lập lại dinh Bình Khang, dời lý sở đặt tại Thành Diên Khánh.

Tháng 7/1802, Nguyễn Ánh đánh bại triều Tây Sơn, mở ra triều Nguyễn với niên hiệu Gia Long, cho sửa sang việc nước.

Năm 1803, dinh Bình Khang được đổi thành dinh Bình Hòa, phủ Bình Khang được đổi thành phủ Bình Hòa. Dinh quan trấn thủ đóng tại Thành Diên Khánh ngày nay.

Năm Gia Long thứ 7, năm 1808, triều Nguyễn tiến hành một cuộc cải cách hành chính lần đầu trên quy mô toàn quốc. Các dinh đều đổi thành trấn. Do đó, dinh Bình Hòa được đổi thành trấn Bình Hòa, quản lý 2 phủ, 5 huyện, 18 tổng và 290 làng. Quan đứng đầu dinh được gọi là Lưu Thủ sau được đổi là Trấn Thủ, có cai bộ và ký lục phụ tá. Cũng từ thời gian này, triều đình cho tiến hành việc đo đạc ruộng đất tại các tỉnh để thiết lập địa bạ hầu tính thuế được chính xác.

Đến năm Tân Mão 1831, phủ Bình Hòa đổi tên là phủ Ninh Hòa. Địa danh Ninh Hòa khai sinh từ đây. Tháng 10 năm Nhâm Thìn 1832 vua Minh Mạng thực hiện một cuộc cải cách hành chính lần thứ 2 có quy mô trên toàn quốc, các trấn được gọi là tỉnh và thành lập 31 tỉnh trên toàn quốc. Vì vậy trấn Bình Hòa được đổi thành tỉnh Khánh Hòa. Địa danh

tỉnh Khánh Hòa có từ đó. Đồng thời vua Minh Mạng cho sáp nhập huyện Hoa Châu vào huyện Phước Điền. Như vậy, tỉnh Khánh Hòa đến lúc này có hai phủ, 4 huyện: Phủ Ninh Hòa quản lý hai huyện Quảng Phước và Tân Định; phủ Diên Khánh quản lý hai huyện là Vĩnh Xương và Phước Điền.

Trong các đời vua Thiệu Trị (1841 - 1847) và Tự Đức (1848 - 1883) nền tổ chức hành chính Khánh Hòa không có gì thay đổi lớn.

3. Tỉnh Khánh Hòa từ khi thực dân Pháp đánh chiếm (1885) đến tháng 8/1945

Mùa Thu Ất Dậu 1885, thực dân Pháp đánh chiếm Khánh Hòa. Từ đây cho đến khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dưới chính quyền thực dân và phong kiến, địa giới và tổ chức hành chính có những thay đổi.

Năm Mậu Tý 1888, vua Đồng Khánh nhập vùng đất huyện An Phước phủ Ninh Thuận của tỉnh Bình Thuận và 7 xã của huyện Tuy Phong, 2 tổng của huyện Hòa Đa sáp nhập vào huyện Vĩnh Xương. Địa giới tỉnh Khánh Hòa được mở rộng thêm.

Năm 1901, khi phủ Ninh Thuận được đặt thành đạo Ninh Thuận thì các phần đất cắt nói trên được trả về Ninh Thuận. Từ đây, tỉnh Khánh Hòa có 2 phủ với 4 huyện. Phủ Diên Khánh gồm 2 huyện: Huyện Phước Điền quản lý 5 tổng với 38 xã, thôn, huyện Vĩnh Xương quản lý 4 tổng với 45 xã, thôn. Phủ Ninh Hòa gồm 2 huyện: Huyện Quảng Phước quản lý 6 tổng với 83 xã, thôn và huyện Tân Định quản lý 3 tổng với 73 xã, thôn.

Ngày 19/01/1904, Toàn quyền Đông Dương ban hành nghị định giải thể Trung tâm hành chính Củng Sơn của tỉnh

Phú Yên (được thành lập bởi Nghị định ngày 15/2/1900). Vùng đồng bào dân tộc thiểu số này cùng với vùng M'Đrăk (tỉnh Đăk Lăk) được nhập vào tỉnh Khánh Hòa. Đến năm 1923, tỉnh Đăk Lăk được thành lập, phần đất trên lại được tách ra khỏi tỉnh Khánh Hòa, giao cho tỉnh Đăk Lăk quản lý.

Dưới thời vua Duy Tân (1907-1916) cắt một phần đất huyện Vĩnh Xương thành lập huyện Cam Lâm và bỏ huyện Phước Điền giao cho phủ Diên Khánh quản lý, bỏ huyện Quảng Phước giao cho phủ Ninh Hòa quản lý. Như vậy, tỉnh Khánh Hòa còn 2 phủ, 3 huyện là Cam Lâm, Vĩnh Xương và Tân Định. Từ đây, vai trò cấp phủ cũng ngang hàng với cấp huyện về các phương diện theo địa bàn, quyền hạn và phạm vi quản lý hành chính. Chỉ có khác là viên tri phủ thuộc hàng ngạch cao hơn viên tri huyện.

Năm 1924, nhận thấy vị trí Nha Trang ngày càng trở nên quan trọng, nhiều dân cư tập trung buôn bán. Trong tương lai có thể phát triển thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, vua Khải Định ban hành Dụ ngày 11/6/1924 được Toàn quyền Đông Dương chuẩn y bằng Nghị định ngày 30/6/1924, thiết lập thị trấn Nha Trang. Lúc mới hình thành thị trấn, Nha Trang có 4 làng, gồm: Xương Huân, Phương Câu, Vạn Thạnh, Phương Sài. Tại đây có đóng các cơ quan cai trị của thực dân Pháp như: Tòa Công sứ, Tòa Giám binh và một số cơ quan khác. Riêng cơ quan cai trị Nam triều như: Tuần vũ, án sát, lãnh binh vẫn đóng tại Thành Diên Khánh.

Tháng 10/1931, sau khi Quốc lộ 21 (nay là Quốc lộ 26) hoàn thành nối liền huyện Tân Định với Buôn Mê Thuột (Đăk Lăk), huyện Tân Định trở nên phồn thịnh, có vị trí quan

trọng, chính quyền thực dân Pháp quyết định đổi huyện Tân Định thành phủ Ninh Hòa (thị xã Ninh Hòa ngày nay), phần đất còn lại đổi thành huyện Vạn Ninh. Tên địa danh Vạn Ninh có từ đây.

Ngày 08/6/1939, Toàn quyền Đông Dương ban hành nghị định thành lập Đại lý hành chính Ba Ngòi.

Ngày 15/3/1944, vua Bảo Đại ban hành Dụ số 9 được Toàn quyền Đông Dương chuẩn y bởi Nghị định ngày 22/6/1944 chuyển thị trấn Nha Trang lên thị xã. Thị xã Nha Trang có 5 phường, gồm: Xương Huân là phường đệ nhất, Phương Câu là phường đệ nhị, Vạn Thạnh là phường đệ tam, Phương Sài là phường đệ tứ, Phước Hải là phường đệ ngũ.

4. Tỉnh Khánh Hòa từ năm 1945 đến nay

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, tỉnh Khánh Hòa có 02 phủ: Ninh Hòa, Diên Khánh, 03 huyện là Cam Lâm, Vĩnh Xương, Vạn Ninh và thị xã Nha Trang.

Cách mạng Tháng Tám thành công, Khánh Hòa thuộc về chính quyền cách mạng của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Nhưng chỉ hơn 2 tháng sau thực dân Pháp đánh chiếm Khánh Hòa, tiếp theo là đế quốc Mỹ. Nhân dân Khánh Hòa buộc phải đứng lên chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ ròng rã hơn 30 năm. Trong suốt chặng đường đó, địa lý hành chính tỉnh Khánh Hòa cả về phía địch và phía ta từng lúc, từng nơi có những thay đổi để phù hợp với tình hình và nhiệm vụ của các bên.

Sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, tháng 11/1975, hai tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa hợp thành tỉnh Phú Khánh.

Trước yêu cầu đòi mới đất nước, nhằm tạo điều kiện phù hợp cho mỗi địa phương có thể phát huy cao độ mọi tiềm năng của mình, ngày 01/7/1989, theo quyết định của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VIII (kỳ họp thứ năm) tỉnh Phú Khánh được tách thành hai tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa.

Hiện nay, tỉnh Khánh Hòa có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 02 thành phố (Nha Trang, Cam Ranh), 01 thị xã (Ninh Hòa) và 6 huyện (Vạn Ninh, Diên Khánh, Cam Lâm, Khánh Sơn, Khánh Vĩnh, Trường Sa); trong đó, hai huyện miền núi Khánh Sơn và Khánh Vĩnh thuộc diện huyện nghèo. Trong 139 đơn vị hành chính cấp xã có 98 xã, 35 phường, 06 thị trấn (trong đó có 2 xã và thị trấn thuộc huyện Trường Sa).

III. NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG LỊCH SỬ VẼ VANG

Lịch sử dân tộc Việt Nam từ thời vua Hùng dựng nước cho đến ngày nay là lịch sử của một dân tộc anh hùng, không ngừng đấu tranh kiên cường để chinh phục thiên nhiên, chiến thắng mọi kẻ thù xâm lược để tồn tại và phát triển. Cùng với cả nước, Nhân dân Khánh Hòa vừa xây dựng cuộc sống, vừa liên tục đấu tranh chống kẻ thù xâm lược để giữ gìn mảnh đất thân yêu do lớp lớp cha ông đã tạo dựng.

1. Khánh Hòa thời kỳ phong kiến (1653 - 1858)

Đây là giai đoạn lịch sử, người dân Khánh Hòa với muôn vàn khó khăn để tạo lập cuộc sống, bằng lao động cần cù và tinh thần bất khuất, người dân Khánh Hòa đã từng bước khai phá đất đai, xây dựng làng xóm, mở mang đời sống kinh tế, văn hóa của mình và không ngừng vươn lên theo đà phát triển của lịch sử đất nước.

Khi phong trào Tây Sơn nổ ra (1771), Nhân dân Khánh Hòa đã tham gia tích cực ủng hộ vua Quang Trung - Nguyễn Huệ đánh cả thù trong lẫn giặc ngoài. Trong khoảng 20 năm (1775 - 1793), dưới thời Tây Sơn, Nhân dân Khánh Hòa được thoát khỏi ách cai trị, áp bức, bóc lột của các quan phủ chúa và cường hào địa phương; có điều kiện xây dựng cuộc sống mới, đóng góp sức người, sức của vào sự nghiệp đánh đổ phong kiến phản động, phòng thủ đất nước. Khi triều Tây Sơn suy yếu, năm 1793, Nguyễn Ánh tổ chức lực lượng và chiếm lại được vùng đất Khánh Hòa. Tuy nhiên, cuộc chiến đôi bên vẫn diễn ra ác liệt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong những năm tiếp theo. Năm 1802, Nguyễn Ánh đánh bại nhà Tây Sơn lên ngôi vua lấy hiệu Gia Long. Từ đây, Nhân dân Khánh Hòa cũng như Nhân dân cả nước chịu sự thống trị của chế độ phong kiến vua quan nhà Nguyễn, trong đó nông dân là lực lượng đông đảo nhất và cực khổ nhất. Chế độ thuế khóa rất nặng nề, khiến cho nông dân ngày càng bị bần cùng hóa. Chính vì vậy, Nhân dân Khánh Hòa đã nổi dậy chống lại chính sách cướp đoạt ruộng đất, thuế khóa, lao dịch nặng nề của nhà Nguyễn. Điển hình nhất là phong trào đấu tranh của đồng bào miền núi dưới thời Minh Mạng năm 1824 - 1825, phong trào đấu tranh của đồng bào miền núi Khánh Sơn dưới thời Thiệu Trị 1840 - 1847 có sự hỗ trợ của một số người Kinh ở Nha Trang, Cam Ranh. Các cuộc đấu tranh diễn ra trong phạm vi hẹp, quy mô nhỏ nhưng có tiếng vang lớn, để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho Nhân dân Khánh Hòa trong cuộc đấu tranh giai cấp và đấu tranh giải phóng dân tộc trong những thời kỳ tiếp theo.

2. Khánh Hòa dưới ách đô hộ của thực dân Pháp từ năm 1858 - 1929

Tháng 9/1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Đà Nẵng đã dấy lên lòng căm thù sôi sục trong cả nước. Ở nhiều địa phương, Nhân dân nổi dậy kháng chiến. Phong trào yêu nước của Nhân dân phát triển mạnh mẽ, nhất là Tôn Thất Thuyết hộ giá vua Hàm Nghi lập căn cứ ở vùng núi Sơn Phòng (Quảng Trị) phát động phong trào “Cần Vương”, kêu gọi cả nước đứng lên chống Pháp. Phong trào lập tức được các sĩ phu yêu nước và Nhân dân cả nước hưởng ứng.

Ở Khánh Hòa, ông Trịnh Phong (người làng Phú Vinh, xã Vĩnh Thạnh) cùng các ông Quản trấn Lê Nghi, Tổng trấn Trần Đường, Tham tán Phạm Chánh, Tán tương quân vụ Nguyễn Khanh, Tham tán Nguyễn Dị, Kiểm biện Nguyễn Lương, Hiệp trấn Nguyễn Sum, Nhiếp binh Phạm Long đứng lên thành lập “Bình Tây cứu quốc đoàn”, kêu gọi Nhân dân gia nhập nghĩa quân, đóng góp lương thực nuôi quân, rèn vũ khí, luyện tập quân sĩ sẵn sàng chiến đấu chống quân Pháp xâm lược.

Trịnh Phong được nghĩa quân phong làm Bình Tây Đại tướng lãnh đạo cuộc chiến đấu, trực tiếp chỉ huy khu phía Nam, khu phía Bắc do Trần Đường làm tổng trấn. Sau một thời gian chuẩn bị, Trịnh Phong đánh chiếm Thành Diên Khánh làm Tổng hành dinh, huy động Nhân dân đắp đập, ngăn sông Cái để chặn tàu chiến của địch.

Quân Pháp bị nghĩa quân ta đánh cho nhiều trận thua đau ở cửa sông Cù, Hòn Thơm, Hòn Đá Lố, Thành Diên Khánh, nhưng với ưu thế về vũ khí và kỹ chiến thuật của đội

quân xâm lược nhà nghề, thực dân Pháp đã chiếm lại Thành Diên Khánh. Trịnh Phong đưa quân ra phía Bắc cùng lực lượng của Trần Đường, Phạm Chánh, Nguyễn Sum, Phạm Long lập phòng tuyến trấn giữ cửa biển Hòn Khói, xây dựng căn cứ ở Thùng Nà Bù, Hòn Hèo. Quân Pháp dùng tàu chiến tấn công chiếm Hòn Khói, nghĩa quân rút lên căn cứ tổ chức phòng thủ.

Đến giữa năm 1888, địch tăng viện từ Gia Định ra để bằng mọi cách tiêu diệt lực lượng kháng chiến của Khánh Hòa. Địch vừa tổ chức các cuộc càn quét đánh phá căn cứ nghĩa quân, vừa khủng bố gia đình các lãnh tụ phong trào. Tổng trấn Trần Đường bị giặc bắt và xử chém. Một thời gian ngắn sau đó, Trịnh Phong và các thủ lĩnh của phong trào cũng bị sa vào tay giặc. Trịnh Phong bị giặc Pháp xử chém, bêu đầu ở cây Dầu Đôi (thôn Phú Ân, Diên Khánh). Các vị chỉ huy và nhiều nghĩa quân khác bị địch bắt đưa đi an trí tại Cam Ranh, chịu mọi cực hình khổ sai và bị thủ tiêu dần. Phong trào “Bình Tây cứu quốc đoàn” ở Khánh Hòa bị dập tắt, nhưng tinh thần yêu nước bất khuất, quyết tâm kháng chiến chống quân xâm lược Pháp của các lãnh tụ và các nghĩa sĩ vẫn sống mãi. Nhân dân địa phương thường nhắc tới “Tam kiệt Khánh Hòa”⁽³⁾ với lòng kính trọng và tự hào sâu sắc.

Vùng đất Khánh Hòa cũng là nơi hoạt động của các nhà chí sĩ yêu nước Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp, những người đề xướng phong trào Duy Tân nhằm mục đích khuyến khích tân học, khai dân trí, chấn dân sinh.

(3) *Trịnh Phong, Trần Đường, Nguyễn Khanh.*

Tháng Giêng năm 1908, Trần Quý Cáp bị điều động rời khỏi quê nhà (Quảng Nam) vào làm giáo vụ ở Tân Định (thị xã Ninh Hòa ngày nay). Thực dân Pháp và chính phủ Nam Triều luôn coi Trần Quý Cáp là một nhà hoạt động chính trị nguy hiểm, chúng âm mưu đưa ông đi xa là để hạn chế những hoạt động tuyên truyền đòi cải cách của ông, sau đó tìm cách giết hại ông. Từ khi đưa ông vào Khánh Hòa, chúng đã bố trí theo dõi ông một cách gắt gao. Tháng 4/1908, Trần Quý Cáp nhận được thư nhà từ Quảng Nam gửi vào kể lại cuộc biểu tình chống thuế, ông vui mừng ghi vào sau bức thư bảy chữ: “Ngô dân thử cử, khoái, khoái, khoái” (Dân ta đã vùng lên như thế đó, sướng, sướng, sướng lắm!). Bức thư này lọt vào tay mật thám Pháp và bọn Nam triều, chúng lấy cớ này ghép ông vào tội cầm đầu xúi giục dân chúng chống thuế, bắt giam và xử chém ông vào ngày 15/6/1908 (ngày 17/5 âm lịch năm Mậu Thân) tại đầu cầu Sông Cạn. Sự hy sinh của ông để lại lòng thương tiếc vô hạn cho Nhân dân Khánh Hòa, cho bạn bè và đồng bào cả nước.

Mặc dù sống ở vùng đất có điều kiện thiên nhiên thuận lợi, nhưng chính sách áp bức và bóc lột vô cùng tàn bạo của thực dân Pháp và bọn tay sai phong kiến đã làm cho đời sống của Nhân dân Khánh Hòa rất cực khổ, tối tăm. Đó là nguyên nhân dẫn đến những cuộc đấu tranh liên tiếp của Nhân dân chống lại thực dân và bọn phong kiến tay sai.

Ách áp bức nặng nề, tình yêu quê hương xứ sở, lòng khao khát độc lập, tự do đã hun đúc cho Nhân dân Khánh Hòa lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đấu tranh kiên cường bất khuất. Truyền thống yêu nước đó là điều kiện thuận lợi

để cho chủ nghĩa Mác - Lênin sớm bám rễ và phát triển, làm ngọn đuốc soi đường cho Nhân dân Khánh Hòa cùng cả nước hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc và tiến tới xây dựng Tổ quốc giàu mạnh theo con đường xã hội chủ nghĩa.

3. Khánh Hòa trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo (1930 - 1975)

3.1. Sự ra đời của Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa

Sự ra đời của Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa gắn liền với quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, bắt nguồn từ một trong ba tổ chức tiền thân của Đảng là Đông Dương Cộng sản liên đoàn.

Đông Dương Cộng sản liên đoàn vốn có nguồn gốc từ một tổ chức yêu nước, tiền bộ là Hội Phục Việt, thành lập ở Vinh (Nghệ An) vào giữa năm 1925, sau đó được đổi tên thành Tân Việt cách mạng Đảng (gọi tắt là Tân Việt). Đây là tổ chức yêu nước chống Pháp nhưng còn mang màu sắc tiểu tư sản. Từ giữa năm 1926, khi Tân Việt liên lạc được với Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội và chịu ảnh hưởng sâu sắc hoạt động của tổ chức này, cũng như tư tưởng của người sáng lập và lãnh đạo là đồng chí Nguyễn Ái Quốc (tức Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này) nên đã chuyển qua hoạt động theo xu hướng mác - xít, vận động yêu nước theo lập trường của giai cấp công nhân, ra sức hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào công nhân, nông dân, trí thức, thanh niên và nhân dân lao động. Đảng Tân Việt đã cử nhiều cán bộ đi phát triển cơ sở sâu rộng ra các tỉnh ở miền Trung và miền Nam nước ta.

Ở Khánh Hòa, trong những năm 1925 - 1926, hai thầy giáo là hai cán bộ Đảng Tân Việt được điều vào dạy học

tại Khánh Hòa. Thầy Hà Huy Tập dạy ở trường Pháp - Việt Nha Trang (nay là trường THPT Nguyễn Văn Trỗi, TP. Nha Trang) và thầy Ngô Đức Diễn dạy ở trường Pháp - Việt Tân Định (nay là Nhà truyền thống thị xã Ninh Hòa). Vừa dạy học, thầy Hà Huy Tập và Ngô Đức Diễn vừa tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin trong học sinh, thanh niên, viên chức, công nhân, hoạt động gây dựng cơ sở Đảng Tân Việt. Đến năm 1927, các thầy đã nhen nhóm, gây dựng được các cơ sở đầu tiên của Đảng Tân Việt ở hai địa phương trong tỉnh là thị xã Nha Trang và huyện Tân Định (thị xã Ninh Hòa ngày nay). Trên cơ sở ấy, Đảng bộ Tân Việt Khánh Hòa được thành lập thuộc Liên tỉnh ngũ trang gồm 5 tỉnh (Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Đà Lạt, Đắk Lắk).

Năm 1929, phong trào cách mạng trong cả nước đã phát triển mạnh mẽ theo đường hướng của đồng chí Nguyễn Ái Quốc đề ra. Tổ chức Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội dần dần không còn đáp ứng được yêu cầu lãnh đạo cách mạng. Trong nội bộ Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội diễn ra cuộc đấu tranh về việc thành lập Đảng Cộng sản ở Việt Nam.

Ngày 01/5/1929, Đại hội toàn quốc của Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội họp ở Hương Cảng (Trung Quốc), đoàn đại biểu miền Bắc đưa ra đề nghị giải tán Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội, thành lập Đảng Cộng sản. Đòi hỏi này không được chấp thuận, đoàn đại biểu miền Bắc bỏ ra về và sau đó ngày 17/6/1929 đứng ra thành lập Đông Dương Cộng sản Đảng. Và chỉ mấy tháng sau, bộ phận tiên tiến trong Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng

chí Hội ở Nam kỳ đã giải tán Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội, thành lập An Nam Cộng sản Đảng (10/1929).

Dưới ảnh hưởng của các sự kiện trên, nội bộ Đảng Tân Việt cũng có sự phân hóa sâu sắc. Tháng 12/1929, các đảng viên tiên tiến trong Đảng Tân Việt ở các tỉnh Bắc và Trung kỳ đã vào Sài Gòn bàn với các đồng chí lãnh đạo Đảng Tân Việt ở Nam kỳ, đồng ý thành lập Đảng Cộng sản lấy tên là Đông Dương Cộng sản liên đoàn và quyết định triệu tập Đại hội thành lập vào ngày 01/01/1930.

Tại Khánh Hòa, sau khi có chủ trương thành lập Đông Dương Cộng sản liên đoàn, đồng chí Trần Hữu Duyệt thay mặt cho Xứ ủy Đông Dương Cộng sản Liên đoàn Nam kỳ triệu tập một hội nghị quan trọng gồm những người lãnh đạo trong Đảng Tân Việt của tỉnh và các phủ huyện. Hội nghị đã bàn kế hoạch thành lập Đảng bộ và chuyển những cơ sở của Đảng Tân Việt sang Đông Dương Cộng sản Liên đoàn, củng cố các chi bộ, thành lập Tỉnh ủy lâm thời Đông Dương Cộng sản Liên đoàn do đồng chí Trần Hữu Duyệt làm Bí thư và lập cấp ủy lâm thời ở các huyện.

Trước tình hình trong nước ta có 3 tổ chức cộng sản, được sự ủy nhiệm của Quốc tế Cộng sản, ngày 03/02/1930, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì hội nghị thống nhất thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Tại Hội nghị thành lập Đảng, Đông Dương Cộng sản Liên đoàn không dự họp được vì không kịp cử đại biểu đến dự. Vì vậy ngày 24/02/1930, đồng chí Ngô Gia Tự, đại diện cho Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam ký quyết định công nhận Đông Dương Cộng sản Liên đoàn gia nhập vào Đảng

Cộng sản Việt Nam. ***Chính vì vậy, ngày 24/02/1930 được lấy làm ngày chính thức thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa.***

Việc thành lập Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa đánh dấu phong trào cách mạng trong tỉnh chuyển kịp theo trào lưu chung của cả nước. Từ đây, phong trào cách mạng gắn liền với sự lãnh đạo duy nhất của Đảng, là yếu tố cơ bản, quyết định để phong trào cách mạng trong tỉnh tiến lên giành thắng lợi.

3.2. Thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)

Ngay sau khi thành lập, hưởng ứng lời hiệu triệu của Đảng Cộng sản Việt Nam, Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa đã phát động Nhân dân trong tỉnh tiến hành một phong trào đấu tranh rộng lớn. Mở đầu bằng cuộc tổ chức kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 01/5/1930. Ngày này, khắp nơi trong tỉnh đều treo cờ Đảng, rải truyền đơn, hội họp, mít tinh. Ý nghĩa ngày kỷ niệm được giải thích tương đối sâu rộng trong đảng viên và cơ sở quần chúng, đặc biệt là trong đội ngũ công nhân, viên chức... Tiếp đến, Đảng bộ đã lãnh đạo Nhân dân huyện Tân Định (nay là thị xã Ninh Hòa) tiến hành cuộc biểu tình ngày 16/7/1930 có trên 1.000 người tham dự với cờ đỏ búa liềm, trống lệnh rầm rập tiến vào huyện đường Tân Định, đấu tranh đòi chính quyền bù nhìn tay sai của thực dân Pháp bãi bỏ sưu cao, thuế nặng. Trước sự đấu tranh mạnh mẽ của Nhân dân, buộc viên tri huyện Tân Định phải ký vào bản bãi bỏ các sắc thuế.

Cuộc biểu tình ngày 16/7/1930 là cuộc đấu tranh lớn đầu tiên do Đảng Cộng sản phát động ở Nam Trung Bộ, nối tiếp cuộc khởi nghĩa của công nhân ở Trường Thi - Bến Thủy (Nghệ An) nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5/1930 dưới sự

chỉ đạo của Xứ ủy Nam kỳ và sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh, cuộc biểu tình đã giáng đòn bất ngờ làm xáo động bộ máy thống trị của đế quốc và quan lại ở đây, đánh dấu bước phát triển cao của phong trào cách mạng trong tỉnh, mở ra thời kỳ đấu tranh mới của Nhân dân Khánh Hòa, hòa vào trào lưu chung của cả nước và góp phần châm ngòi nổ cho cao trào cách mạng 1930 - 1931 mà đỉnh cao là Xô viết Nghệ Tĩnh lịch sử. gương chiến đấu của những người đảng viên cộng sản và quần chúng giác ngộ để lại trong Nhân dân những ấn tượng sâu sắc, tốt đẹp.

Từ cuối năm 1930 đến năm 1935, cùng với cả nước, phong trào cách mạng ở Khánh Hòa gặp nhiều khó khăn do sự khủng bố, đàn áp khốc liệt của kẻ thù. Hệ thống tổ chức Đảng và tổ chức quần chúng từ tỉnh đến cơ sở bị vỡ nặng. Cán bộ lãnh đạo tỉnh, huyện phần lớn đều bị bắt, tra tấn, tù đầy. Phong trào cách mạng trong tỉnh tạm thời lắng xuống. Tuy nhiên, phong trào vẫn không dứt hẳn. Những đảng viên không bị lộ hoặc ở tù ra, những quần chúng giác ngộ vẫn luôn luôn tìm cách bắt mối liên lạc hoạt động hồi phục gây dựng lại phong trào cách mạng, nhen nhóm, xây dựng cơ sở Đảng. Đến năm 1935, một số cơ sở của Đảng trong tỉnh đã phục hồi và tiếp tục hoạt động bí mật.

Thời kỳ 1936 - 1939, trước bối cảnh mới của tình hình thế giới và trong nước, Đảng ta chuyển hướng đấu tranh theo đường lối mới - đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Thời kỳ đầu tuy tổ chức Đảng trong tỉnh chưa được khôi phục lại, nhưng những cán bộ, đảng viên còn lại của Đảng bộ luôn đứng ở hàng đầu và luôn bám sát, lãnh đạo Nhân dân tiến hành các

cuộc đấu tranh. Trong lúc chưa bắt được liên lạc với cấp trên, một số đồng chí đã dựa vào sách báo công khai của Đảng, tìm hiểu để nắm đường lối, chủ trương của Đảng và kịp thời lãnh đạo quần chúng đứng lên đấu tranh. Nhờ đó, chỉ một thời gian sau, phong trào đã phát triển rộng rãi ở khắp thị xã, thị trấn và vùng nông thôn, đi vào các đồn điền, xí nghiệp và công sở của địch. Các tầng lớp nhân dân được huy động đấu tranh dưới những hình thức và mức độ khác nhau, là những cuộc tập dượt đấu tranh trực diện với địch, điển hình là các cuộc đấu tranh ở vùng cao su Đồng Trăn, Suối Dầu, công nhân hỏa xa Nha Trang, tiểu thương ở chợ Đầm Nha Trang, chợ Dinh Ninh Hòa... Các cuộc vận động đấu tranh đều hướng vào mục tiêu thiết thực, các khẩu hiệu đấu tranh đều nhằm vào các yêu cầu cấp thiết trước mắt của quần chúng. Kết quả là quyền lợi của công nhân, nông dân và các tầng lớp trí thức, học sinh, viên chức... được thực hiện một phần.

Vừa tập hợp và lãnh đạo quần chúng đấu tranh, các đồng chí đảng viên tìm cách bắt mối liên lạc với nhau nên từ cuối 1936 đến năm 1938 ở Ninh Hòa, Nha Trang các tổ chức Đảng được khôi phục trở lại. Đặc biệt tháng 10/1938, các tổ chức Đảng tại các địa phương này bắt được liên lạc với Xứ ủy Trung Kỳ. Trên cơ sở ấy, ngày 15/10/1938, Tỉnh ủy lâm thời Khánh Hòa được khôi phục lại, đánh dấu bước phát triển mới của phong trào cách mạng trong tỉnh về mọi mặt.

Thời kỳ 1939 - 1945, đây là thời kỳ dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta tiến hành cao trào giải phóng dân tộc dẫn tới Cách mạng Tháng Tám 1945 trên cả nước. Bước vào thời kỳ này, phong trào cách mạng ở Khánh Hòa lại gặp những

khó khăn tồn thất. Từ cuối năm 1939, trong cuộc đại khủng bố của thực dân Pháp, Tỉnh ủy lâm thời và các tổ chức Đảng lại bị vỡ, nhiều đồng chí cán bộ lãnh đạo bị địch bắt bớ, tù đày. Cơ sở Đảng, cơ sở cách mạng trong tỉnh vẫn còn tồn tại ở một vài địa phương nhưng chưa thành tổ chức và cũng chưa chấp nối được với cấp trên.

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp (09/3/1945), tin tức vùng giải phóng Việt Bắc dội về, cuộc khởi nghĩa Ba Tơ (Quảng Ngãi) nổ ra, lúc này đông đảo tù chính trị từ lao tù đế quốc tỏa về tiếp sức, nhờ đó phong trào cách mạng trong tỉnh mạnh bùng lên với khí thế mới.

Tháng 4/1945, Tỉnh ủy lâm thời được thành lập lại. Tổ chức Việt Minh phát triển nhanh chóng khắp các phủ, huyện, thị xã Nha Trang, ăn sâu vào các làng xã, đường phố, xí nghiệp, đồn điền, các ngành trong bộ máy ngục quyền và binh sĩ người Việt trong hàng ngũ địch. Đặc biệt, nhiều công chức cao cấp và trí thức có tên tuổi cũng đã hăng hái tham gia Việt Minh, bất chấp sự dụ dỗ mua chuộc của Nhật và các đảng phái thân Nhật. Riêng Liên đoàn thanh niên Khánh Hòa có trên 2.000 đoàn viên với nòng cốt là lực lượng thanh niên cứu quốc đã tổ chức nhiều hoạt động khơi dậy lòng yêu nước, chống ngoại xâm của dân tộc, lực lượng này đã góp phần quan trọng cho việc khởi nghĩa giành chính quyền.

Đầu tháng 8/1945, tổ chức Việt Minh được thành lập. Tỉnh ủy lâm thời và tổ chức Việt Minh đẩy mạnh công tác chuẩn bị lực lượng vũ trang, sẵn sàng đón thời cơ khởi nghĩa. Các đội tự vệ bí mật được thành lập ở thị xã Nha Trang, ở tổng Phước Thiện (Vạn Ninh), Suối Ré (Ninh Hòa), ở Hòa

Tân, Đại Điền (Diên Khánh) làm nhiệm vụ bảo vệ cán bộ, bảo vệ cơ sở và hỗ trợ quần chúng đấu tranh.

Ngày 11/8/1945, được tin Nhật sẽ đầu hàng lực lượng Đồng Minh nên tối 12/8/1945 dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, các đồng chí lãnh đạo Việt Minh tỉnh đã triệu tập Hội nghị tại số 45 đường Hoàng Tử Cảnh, Nha Trang (nay là 137 Hoàng Văn Thụ, Nha Trang). Hội nghị căn cứ vào các chủ trương của Trung ương đã quyết định nắm thời cơ Nhật đầu hàng Đồng Minh để phát động cuộc khởi nghĩa trong toàn tỉnh và phân công cán bộ xuống địa phương để triển khai.

Đêm 13/8/1945, Nhân dân quanh thị trấn Giã của Vạn Ninh được trang bị gậy gộc, giáo mác đã kéo về thị trấn, hỗ trợ cho lực lượng tự vệ chiếm lấy huyện đường. Và tiếp đến phong trào khởi nghĩa đã nổi lên ở khắp các địa phương trong tỉnh từ Ninh Hòa đến Nha Trang, Diên Khánh, Cam Ranh - Ba Ngòi. Đặc biệt, cuộc khởi nghĩa tại Nha Trang được vạch ra một cách chu đáo. Lực lượng tham gia không chỉ hạn chế trong đội ngũ thanh niên Nha Trang mà bao gồm các tầng lớp nhân dân của thị xã và quần chúng thuộc một số vùng của huyện Vĩnh Xương và một bộ phận cán bộ Nhân dân phủ Diên Khánh. Trưa ngày 19/8, Nhân dân có các đội tự vệ làm nòng cốt, từng đoàn công khai mang gậy gộc, dây thừng, bí mật mang theo cờ đỏ sao vàng và băng rôn khẩu hiệu rầm rập kéo về sân vận động Nha Trang. Đến 15 giờ ngày 19/8, giờ phút lịch sử trọng đại đã đến, đồng chí Đào Thiện Thi thay mặt Ủy ban Việt Minh tỉnh Khánh Hòa đã tuyên bố xóa bỏ chính quyền bù nhìn tinh và kêu gọi Nhân dân ủng hộ chính quyền cách mạng.

Như vậy trong hơn một tuần lễ (từ ngày 13 và 14/8 khởi nghĩa ở Vạn Ninh, đến ngày 22/8 khởi nghĩa ở Cam Ranh), dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy lâm thời và Mặt trận Việt Minh, Nhân dân Khánh Hòa đã xóa bỏ hoàn toàn chính quyền tay sai của Nhật, thành lập chính quyền cách mạng từ tỉnh đến huyện, xã.

Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở Khánh Hòa góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Tổng khởi nghĩa mùa Thu năm 1945, đưa dân tộc ta không những giành được độc lập tự do, mà còn vươn lên, đi tiên phong trên con đường phát triển của thời đại - độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Từ đây, cùng với Nhân dân cả nước, Nhân dân Khánh Hòa đã trở thành người làm chủ quê hương đất nước, làm chủ vận mệnh của mình.

3.3. Khánh Hòa trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)

Sau thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cùng với cả nước, quân và dân Khánh Hòa dưới sự lãnh đạo của Đảng tập trung xây dựng và củng cố chính quyền dân chủ nhân dân ở các cấp, đẩy mạnh việc phát triển các đoàn thể và lực lượng vũ trang làm chỗ dựa vững chắc cho Đảng và chính quyền. Chỉ trong một thời gian ngắn, chính quyền cách mạng đã triển khai các chính sách đem lại quyền lợi bức thiết cho Nhân dân và động viên toàn dân chuẩn bị mọi mặt để bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Tháng 10/1945, sau khi đánh chiếm các tỉnh Nam Bộ, thực dân Pháp liền tiến hành đánh chiếm Nha Trang - Khánh Hòa nhằm cắt đứt con đường chi viện của quân ta từ miền

Bắc và miền Trung cho Nam Bộ. Trước tình hình trên, quân và dân Khánh Hòa đã bước vào cuộc chiến đấu với một khí thế sôi nổi. Cùng với các đơn vị Nam tiến, lực lượng tự vệ của tỉnh đã xây dựng các phòng tuyến và chuẩn bị tấn công vào các mục tiêu quan trọng của địch.

3 giờ sáng, ngày 23/10/1945, lệnh tấn công được phát đi từ một khối thuốc nổ lớn đặt bên ngoài hầm xe lửa số 1. Và tiếp theo sau đó một loạt vị trí địch đã bị quân ta tấn công. Riêng tại ga Nha Trang, sau vài phút nổ súng, quân ta đã làm chủ trận địa. Chính tại nơi đây, đồng chí Võ Văn Ký người chỉ huy của lực lượng tự vệ Nha Trang đã chiến đấu và anh dũng hy sinh.

Trận chiến đấu mở màn ngày 23/10/1945 đã làm cho kẻ thù khiếp sợ và cũng từ đây suốt trong 101 ngày đêm, quân và dân Khánh Hòa đã liên tục tấn công, kìm, giam chân quân địch, làm thất bại âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của địch, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân trong tỉnh cùng với cả nước tiến hành thắng lợi cuộc bầu cử đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa (ngày 06/01/1946), được Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen ngợi:

“Chính phủ dân chủ cộng hòa Việt Nam rất khen ngợi chiến sĩ các mặt trận miền Nam, đặc biệt là chiến sĩ ở Nha Trang và Trà Vinh đã làm gương anh dũng cho toàn quốc.

Tổ quốc biết ơn các bạn.

Toàn thể đồng bào noi gương các bạn”⁽⁴⁾.

(4) Trích thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi các chiến sĩ mặt trận miền Nam và các chiến sĩ mặt trận Nha Trang nhân Ngày kỷ niệm Quân đội ta tròn 01 tuổi 22/12/1945.

Cuối tháng 01 đầu tháng 02/1946, thực dân Pháp tập trung lực lượng và phương tiện chiến tranh hiện đại, ồ ạt tiến công phá vỡ mặt trận Nha Trang. Chiến tranh lan rộng ra toàn tỉnh. Tranh thủ thời gian hòa hoãn của Hiệp định sơ bộ (6/3), thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy Khánh Hòa chỉ đạo tập trung xây dựng lực lượng để chuẩn bị kháng chiến lâu dài. Nhiều đơn vị lực lượng vũ trang đã được thành lập, đặc biệt lực lượng dân quân du kích phát triển ngày càng đông, được trang bị thêm vũ khí.

Ngày 18/10/1946, trên đường trở về Tổ Quốc sau chuyến đi thăm nước Pháp và ký với Chính phủ Pháp Tạm ước 14/9/1946, nhận lời mời của Cao ủy Pháp ở Đông Dương lúc bấy giờ là Đác-giăng-li-ơ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đến vịnh Cam Ranh trao đổi với Đác-giăng-li-ơ về việc thực hiện Tạm ước 14/9.

Đây là sự kiện lịch sử quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, gắn liền với một giai đoạn lịch sử cách mạng sôi động, phong phú, đầy thử thách, khó khăn của dân tộc ta và Đảng ta. Đối với Khánh Hòa, đây là một vinh dự lớn, trở thành địa phương đầu tiên của miền Nam được Người trở lại sau 35 năm xa cách, kể từ khi Người ra đi tìm đường cứu nước từ Bến cảng Nhà Rồng.

Từ cuối năm 1946, hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân Khánh Hòa đã cùng cả nước chung chí hướng, niềm tin, đoàn kết một lòng kiên quyết kháng chiến. Để kháng chiến lâu dài, Tỉnh ủy đã chủ trương xây dựng căn cứ vững chắc như: Hòn Dữ (Diên Khánh), Hòn Hèo (Ninh Hòa), Hóc Chim (Vạn

Ninh), Đồng Bò (Vĩnh Xương); đồng thời đẩy mạnh phương châm kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài và tự lực cánh sinh. Nhiều trận đánh liên tiếp diễn ra trong tỉnh. Đáng chú ý là vào tháng Giêng năm 1947, ta chặn đứng các đợt tấn công của Pháp, giữ vững trận địa Đèo Cả, bảo vệ vùng tự do Phú Yên; tháng 4/1947, bộ đội chủ lực Trung đoàn 80 cùng bộ đội địa phương Ninh Hòa đánh địch ở Mỹ Lương, Phong Phú, Láng Mại, Tân Kiều, tạo thế cho quần chúng đấu tranh chống lập tề; Tiểu đoàn 6 Trung đoàn 80 phối hợp cùng địa phương đánh trận phục kích ở Dốc Đất trên đường Quốc lộ 21, diệt 11 xe quân sự địch.

Cuối năm 1947, phong trào du kích chiến tranh phát triển mạnh ở vùng sau lưng địch, tiêu biểu như trận đánh cảnh cáo Cao ủy Pháp Bô-la-e của tự vệ Nha Trang, trận diệt đồn khố xanh ở thị trấn Vạn Giã, tấn công Chi khu Ninh Hòa, tập kích vào Đá Bạc, Ba Ngòi. Những thắng lợi này của quân, dân Khánh Hòa đã góp phần cùng quân, dân cả nước làm thất bại âm mưu “bình định” của địch.

Tháng 7/1948, Tỉnh đội Khánh Hòa được thành lập nhằm thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang, bán vũ trang. Trong thời gian này, thực hiện chủ trương đánh địch bằng cả hai mặt quân sự và binh vận, nhằm chống âm mưu “dùng người Việt đánh người Việt” của địch, quân và dân Khánh Hòa đã đánh thắng một số trận tiêu biểu như diệt đồn Trại Cá (Cam Ranh), đồn Thương Chánh (Hòn Khói - Ninh Hòa), tiến công đồn Vĩnh Xương...

Tháng 7/1948, chấp hành chủ trương của Tỉnh ủy “Tiên về làng”, các đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện phương

châm “bám địa bàn, bám dân”, đánh địch xây dựng và kèm cặp du kích địa phương đã đưa phong trào du kích chiến tranh của tỉnh lên đỉnh cao, hỗ trợ đắc lực cho phong trào ở nông thôn lẫn thành thị phát triển.

Đông Xuân 1948 - 1949, quân, dân Khánh Hòa đã hòa nhịp với chiến trường Bắc Bộ đã đánh đồn Phước Thuận thắng lợi, mở màn cho chiến dịch Đông Xuân ở Bắc Khánh. Địch phản ứng, càn quét Hòn Hèo - nơi đóng cơ quan đầu não của tỉnh. Lực lượng vũ trang ta một mặt tổ chức phân tán nhỏ đánh địch trong căn cứ, mặt khác tổ chức lực lượng đánh sau lưng địch ở Phước Mỹ, tấn công thị trấn Ninh Hòa... buộc địch phải bỏ dở cuộc càn.

Đầu năm 1949, lực lượng vũ trang của tỉnh được chuyển vào Nam Khánh hoạt động nhằm tiêu diệt địch củng cố phong trào. Quân ta tập kích diệt đồn Đại Điền Nam, đánh phục kích tại Cầu Ngói xã Vĩnh Phương, đánh bót Cầu Dứa, Vĩnh Diềm (Vĩnh Xương) và thắng lợi đã ảnh hưởng lớn trong Nhân dân Vĩnh Xương, Diên Khánh. Ở Bắc Khánh, quân ta tổ chức đánh trận giao thông chiến trên đèo Cổ Mã Quốc lộ 1, phá hủy 13 xe vận tải, trong đó có 1 xe bọc thép. Phối hợp với chiến trường Tây Nguyên, cuối năm 1949, Quân khu chủ trương mở chiến dịch “Trường Chinh” ở Nam Khánh. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, du kích đã mở nhiều trận đánh tiêu hao và tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

Kết hợp với đấu tranh vũ trang trong giai đoạn từ 1946 - 1949, nhiều cuộc biểu tình của Nhân dân trong tỉnh đã nổ ra. Tiêu biểu là cuộc biểu tình của hơn 2.500 người dân Nha Trang vào ngày 30/10/1946 đòi Pháp phải thi hành Hiệp

định sơ bộ 6/3 và Tạm ước 14/9. Cuộc biểu tình bị đàn áp, làm chết và bị thương một số người. Nhân đó, Thị ủy Nha Trang tổ chức tiếp cuộc biểu tình đòi bồi thường nhân mạng, đòi dân sinh, dân chủ... lôi kéo đông đảo thợ thuyền, tiểu thương, học sinh bãi công, bãi thợ, bãi khóa trong suốt gần 2 tuần lễ liền.

Từ năm 1950 - 1952, phong trào kháng chiến ở Khánh Hòa gặp nhiều khó khăn. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy Khánh Hòa đề ra chủ trương xây dựng cơ sở quần chúng, xây dựng vững chắc các căn cứ địa, nhất là căn cứ cách mạng Đá Bàn. Quân và dân trong tỉnh đã kiên cường, chiến đấu bẻ gãy nhiều cuộc càn quét lớn của địch, tiêu hao nhiều sinh lực địch. Đáng chú ý là vào đầu năm 1951, ở Bắc Khánh ta đánh thắng 2 trận là trận Đồng Thân (xã Ninh Thượng, Ninh Hòa) và trận Núi Beo (Vạn Giã, Vạn Ninh). Ở Nam Khánh, ta tiến công tiêu diệt một số đồn bốt ngoại ô thị xã Nha Trang, chống cuộc càn quét dài ngày của địch lên căn cứ 175 (Đá Đen). Năm 1952, bộ đội địa phương và du kích bằng cách bố phòng sử dụng hầm chông cạm bẫy, gài bom mìn, kết hợp với đánh du kích linh hoạt đã bẻ gãy nhiều cuộc càn quét lớn của địch lên các vùng căn cứ, diệt và làm bị thương gần 1.000 tên địch.

Đầu năm 1953, thực dân Pháp bị thua trên khắp các chiến trường. Cuộc kháng chiến của quân và dân Khánh Hòa được đẩy lên một bước mới. Ở Ninh Hòa, Vĩnh Khánh, Vạn Ninh, Nha Trang, ta vừa đánh địch, vừa kết hợp tuyên truyền chính sách của cách mạng, gây ảnh hưởng chính trị khá lớn, làm rung rinh hệ thống tháp canh, chỗ dựa chủ yếu của chính sách bình định chiêu an của địch. Tiêu biểu là trận

đánh đêm 03/4/1953, ta diệt 2 tháp canh Tân Phong, Nhĩ Sự (Ninh Thân, Ninh Hòa) và trận chống càn của Tiểu đoàn 59 tại Vườn Gòn - Đá Bàn vào ngày 20/4/1953, ta đã diệt gọn hơn một đại đội lính Âu - Phi, thu 01 đại liên, hơn 100 súng các loại cùng các trang bị khác của địch.

Các hoạt động quân sự của lực lượng vũ trang đã hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của Nhân dân lên cao. Ở Nha Trang, hơn 4.000 đồng bào đã xuống đường biểu tình chống bắt lính. Trên 100 đồng bào dân tộc bỏ khu tập trung Cẩm Sơn (Diên Khánh) về buôn làng cũ. Phong trào chống ngu đôn, chống bắt lính liên tục diễn ra ở khắp nơi. Vào thời điểm này, trên chiến trường cả nước, giặc Pháp đã bị thất bại nặng nề. Trước tình hình đó, được Mỹ “hà hơi”, tiếp sức, quân đội thực dân Pháp đã đề ra kế hoạch Na-va nhằm bình định Đông Dương trong vòng 18 tháng. Để thực hiện kế hoạch này, địch tập trung lực lượng cơ động mở chiến dịch Át-lăng đánh chiếm vùng tự do Liên khu 5. Tháng 9/1953, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã họp và nêu quyết tâm đánh bại kế hoạch Na-va. Quyết tâm của Bộ Chính trị và những chỉ thị của Liên khu 5 về đẩy mạnh chiến tranh du kích đã được quán triệt trong toàn Đảng bộ Khánh Hòa, làm tăng thêm tinh thần phấn khởi của cán bộ và Nhân dân.

Mở đầu hoạt động Đông Xuân 1953 - 1954, ngày 09/01/1954, Đại đội 222 đã phục kích ở Gành Bà trên đường Vạn Giã - Đại Lãnh diệt tên Nguyễn Chánh, quận trưởng Vạn Ninh và một tiểu đội bảo vệ. Tên Moal đại úy sĩ quan tham mưu đi chuẩn bị chiến trường cho chiến dịch Át-lăng, chạy thực mạng, thoát chết. Đêm 11/01/1954, ta tiêu diệt khu

hành chánh Mỹ Lệ và đêm 15/01/1954 ta tiêu diệt khu hành chánh Đại Mỹ. Đây là hai trung tâm hành chính đồng thời là các điểm có công sự kiên cố do bọn tề có vũ trang cùng quân nguy đóng giữ. Một trung đội bộ đội địa phương huyện và một tổ đặc công đã đánh gọn, bắt toàn bộ binh lính và tề, thu vũ khí.

Ngày 20/01/1954, 22 tiểu đoàn quân Pháp đánh ra Phú Yên mở đầu cuộc hành quân Át-lăng. Để bảo vệ đường giao thông chiến lược từ Khánh Hòa ra Phú Yên, địch huy động tất cả đồn, bốt đóng trên trục Quốc lộ 1 và 21, cộng với 2 Tiểu đoàn lính nguy có xe bọc thép ngày đêm rải quân, sục sạo.

Đêm 21/01/1954, tổ đặc công của tỉnh được du kích bí mật Nha Trang dẫn đường đã đốt cháy gần 4 triệu lít xăng ở kho xăng Phước Hải (Nha Trang).

Quân và dân Khánh Hòa đã tăng cường hoạt động tiêu hao, tiêu diệt địch, kìm chân địch, thiết thực phối hợp chiến trường Liên khu 5 và trực tiếp là Phú Yên. Các lực lượng vũ trang của tỉnh và Ninh Hòa, Vạn Ninh liên tiếp quấy rối giao thông địch. Đồng bào dân tộc xã Y Bút (nay là xã Ninh Tây, Ninh Hòa) đã cùng du kích và lực lượng vũ trang chặt cây, đắp mô đất, đào phá đường 21, đêm ngày quấy rối tiêu hao địch. Những chốt điểm quân nguy bảo vệ đường bị đánh bật, thay vào đó là các chốt của du kích và bộ đội ta bắn tỉa, không cho địch vận chuyển lên Tây Nguyên. Quốc lộ 21 bị tắc nghẽn nhiều lần.

Trên Quốc lộ 1 giữa Ninh Hòa và Giã, tại Láng Chu, đơn vị 222 đã diệt hai trung đội quân nguy bảo vệ đường, thu toàn bộ vũ khí.

Đêm 27/01/1954, chiến dịch Bắc Tây Nguyên bắt đầu. Giành thế chủ động chiến dịch, lực lượng chủ lực của Liên khu 5 đã dồn dập tấn công hệ thống phòng thủ kiên cố bậc nhất của địch ở Kon Tum. Địch phải điều quân cơ động từ Phú Yên lên, tăng viện cho Tây Nguyên.

Đêm 02/02/1954, lực lượng vũ trang Vĩnh Khánh đánh vào trại huấn luyện tân binh và hạ sĩ quan Suối Dầu, đốt cháy 01 triệu lít xăng, phá hủy nhà máy điện, san bằng toàn bộ khu huấn luyện. Trên 1.000 tân binh và hạ sĩ quan nguy bỏ chạy.

Ta lại đánh tiếp đồn Xuân Lạc diệt một trung đội, bắt sống tên đồn trưởng. Sau đó vài ngày đánh đồn cầu chợ Ông Bộ (trên đường số 1 Nha Trang - Thành). Địch đầu hàng ngay sau loạt đạn đầu. Ta bắt sống 30 tù binh, thu vũ khí, chiến lợi phẩm.

Đầu tháng 02/1954, đại đội 500 của huyện tiêu diệt gọn đồn Bang tá Tu Bông bắt 40 tên địch, thu toàn bộ vũ khí. Địch bị đánh liên tục, nhưng chúng vẫn dùng Quốc lộ 1 để vận chuyển ra Phú Yên. Phân chi khu Cầu Đúc do một đại đội tăng cường làm nhiệm vụ bảo vệ giao thông. Đây là cứ điểm mạnh với hệ thống lô cốt, công sự kiên cố, hỏa lực được bố trí dày đặc, hàng rào ngoại vi 9 lớp rộng hàng trăm mét, gài đủ loại mìn.

Tiêu diệt đồn Cầu Đúc là góp phần cắt mạch giao thông thiết yếu của cuộc hành quân Át-lăng, đồng thời phá thế kèm kẹp của địch ở vùng Bắc Vạn Ninh. Bộ đội đặc công tinh cùng 2 đại đội 222 và 200 sau mấy giờ chiến đấu ác liệt đã hạ đồn Cầu Đúc vào đêm 25 rạng 26/3/1954, cùng lúc phá sập Cầu Đúc, cắt đứt Quốc lộ số 1.

Đồn Cầu Đúc bị diệt. Cứ điểm Hào Sơn - đầu cầu phía Nam Tuy Hòa bị cô lập, địch phải tiếp tế bằng máy bay. Ta liên tiếp bám đánh địch theo trục đường số 1 bằng địa lôi và bắn tỉa.

Để cắt hẳn đường số 21, công binh ta đã đánh sập cầu Bến Gành cách thị trấn Ninh Hòa 2 km. Sau đó, ta liên tục bám đánh bọn địch hành quân giải tỏa cầu. Địch hoàn toàn không sử dụng được đường 21 để chi viện cho quân của chúng ở Nam Tây Nguyên.

Tại Ninh Hòa, sau khi cầu Bến Gành bị đánh sập, Quốc lộ 21 tắc nghẽn. Địch điều tiểu đoàn cơ động ở thị trấn Ninh Hòa hành quân lên giải tỏa. Đơn vị 200 đã kịp thời vận động đón đánh tại đồng ruộng thôn Ngũ Mỹ (Ninh Xuân, Ninh Hòa) tiêu diệt một đại đội địch, bắt sống 28 tên, thu toàn bộ vũ khí. Đồng bào chạy ủa theo bộ đội bắt tù binh. Thiếu niên cũng ra sông Ngũ Mỹ lặn tìm súng do lính ngụy vứt khi bỏ chạy. Đây là một trận đánh vận động đẹp, diệt địch gọn, chúng tỏ sự tiến bộ nhanh về kỹ, chiến thuật của bộ đội ta.

Giữa tháng 5/1954, ta san bằng đồn Lạc Ninh (Vạn Ninh). Đây là cứ điểm đã gây nhiều tội ác đối với đồng bào xã Ninh Phước (Ninh An, Ninh Thọ), là vị trí án ngữ căn cứ Đá Bàn và bảo vệ Quốc lộ 1, nơi tập trung bộ máy tề ngụy cả vùng để khống chế Nhân dân. Cứ điểm này kiên cố, lô cốt được xây dựng mới, hàng rào ngoại vi rộng, có hai đại đội quân ngụy canh giữ. Trận đánh diễn ra nhanh, gọn, ta tiêu diệt và bắt sống trên 200 tên địch, thu toàn bộ vũ khí có 01 đại bác 75 ly. Trên 300 đồng bào Ninh Phước cùng bộ đội thu dọn chiến lợi phẩm. Ta sử dụng ô tô lấy được để chuyên chở.

Sau các diễn biến trên, quân và dân Khánh Hòa tiếp tục mở hàng loạt trận đánh mới ở khắp các địa bàn trong tỉnh. Song song với các hoạt động vũ trang, phong trào đấu tranh chính trị và binh vận cũng diễn ra quyết liệt, đều khắp. Ở Nha Trang, nhiều đồn bốt bị đánh sập nhờ quân ta có nội ứng bên trong.

Đến tháng 6/1954, quân và dân Khánh Hòa đã giải phóng hầu hết các vùng nông thôn của tỉnh. Riêng các vùng miền núi rộng lớn, quân và dân ta đã hoàn toàn làm chủ xây dựng cuộc sống mới, chuẩn bị mọi mặt để tiếp tục kháng chiến. Những chiến công của quân và dân Khánh Hòa đã góp phần xứng đáng cùng cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược. Chỉ một thời gian ngắn sau đó bị thất bại nặng nề tại chiến trường Điện Biên Phủ giặc Pháp bắt buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ (20/7/1954) kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Cùng với cả nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Khánh Hòa lại tiếp tục bước vào giai đoạn cách mạng mới, chống đế quốc Mỹ.

3.4. Khánh Hòa trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)

Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ, cũng như cả nước, Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa phấn khởi thực hiện Hiệp định, chờ ngày hiệp thương thống nhất đất nước. Nhưng với mưu đồ tiêu diệt bằng được phong trào yêu nước của Nhân dân ta, thôn tính miền Nam chia cắt lâu dài đất nước, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và là căn cứ quân sự của Mỹ, lập phòng tuyến ngăn chặn chủ nghĩa xã hội lan xuống Đông Nam châu Á, đế quốc Mỹ đã ép Pháp dựng nên chế độ độc tài

Ngô Đình Diệm hòng thống trị miền Nam Việt Nam. Để thực hiện được mưu đồ, đế quốc Mỹ đã triển khai chiến lược Aiken-hao, dùng viện trợ kinh tế, quân sự thông qua hệ thống “cố vấn Mỹ” và chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm, tiến hành “chiến tranh một phía”.

Bắt đầu từ nửa năm 1954 - 1959 là thời kỳ khó khăn, đen tối của phong trào cách mạng Khánh Hòa. Chính quyền Ngô Đình Diệm đã tập hợp một đội ngũ tay sai khá đông, dựng nên các đoàn “hành chính lưu động” đi về khắp các vùng nông thôn, vừa xây dựng, củng cố chính quyền của chúng vừa thực hiện các chiến dịch tố cộng. Bằng những thủ đoạn xảo quyệt, địch đã tìm mọi cách ly gián các gia đình cách mạng, hàng ngày, chúng sử dụng bọn mật thám, chỉ điểm theo dõi các gia đình bị tình nghi rồi tổ chức truy lùng cán bộ ta một cách gắt gao. Cảnh cán bộ, chiến sĩ của ta và những người thân của họ bị bắt bớ, tù đày, tra tấn dã man liên tiếp xảy ra trên khắp các địa bàn của tỉnh. Nhiều nơi địch bắn giết một cách bừa bãi, nhiều đồng chí ta đã bị địch lén lút thủ tiêu, có trường hợp chúng bỏ người vào bao bố thả sông. Nhất là khi Luật 10/59 của Ngô Đình Diệm ban hành, khắp nơi trong tỉnh đâu đâu cũng xảy ra cảnh truy bức, đầu rơi máu chảy.

Trong hoàn cảnh vô cùng khó khăn ấy, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, phong trào cách mạng của tỉnh luôn luôn được nhen nhóm, duy trì. Nhiều cán bộ, chiến sĩ đồng bào ta trước đòn roi dã man, đã quyết chịu đựng để bảo vệ cơ sở của Đảng, của cách mạng, không khai báo, không đầu hàng địch. Nhiều cuộc biểu tình, đấu tranh đòi thực hiện Hiệp định Giơ-ne-vơ, thống nhất đất nước diễn ra ở nhiều nơi. Trong hoàn

cảnh ấy, chấp hành sự chỉ đạo của Khu ủy và lãnh đạo liên tỉnh, Tỉnh ủy Khánh Hòa đã vượt qua mọi khó khăn, không ngừng đẩy mạnh công tác củng cố lực lượng, bảo vệ căn cứ, đồng thời tiến hành đề ra kế hoạch tiêu diệt những tên ác ôn khét tiếng, nhằm hạn chế tổn thất các cơ sở của ta ở một số địa bàn.

Tháng 01/1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng được tiến hành và nghị quyết của Hội nghị đã đánh dấu một bước chuyển hướng quan trọng về đường lối và phương pháp đấu tranh cách mạng ở miền Nam. Nghị quyết nêu rõ: “Cách mạng Việt Nam ở miền Nam nói chung không thể đi ra ngoài quy luật của nước thuộc địa và nửa thuộc địa từ trước đến nay, cho nên con đường cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là dùng bạo lực”. Cụ thể là: “Lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ chính quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của Nhân dân”.

Nghị quyết 15 đã mang đến một khí thế mới cho phong trào cách mạng ở Khánh Hòa. Lực lượng dân quân du kích được củng cố, tăng cường và các đơn vị vũ trang mang tính chính quy được thành lập, kết hợp đấu tranh chính trị, binh vận và quân sự. Đến cuối năm 1960, quân và dân Khánh Hòa đã cơ bản làm chủ các huyện miền núi, với trên 15.000 dân. Cũng trong thời gian này, phong trào ở các vùng đồng bằng tiếp tục dâng cao. Lực lượng vũ trang của tỉnh liên tục tiến công vào các đồn bốt, trụ sở của địch ở khắp các huyện, thị, qua đó tạo thanh thế, mọc nổi, xây dựng thêm cơ sở cách mạng. Nhiều áp chiến lược của địch đã bị phá bỏ.

Trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng, vào năm 1963, cùng với chiến tranh gián điệp bao vây kinh tế, quân địch liên tiếp mở nhiều trận càn với quy mô lớn đánh phá các vùng miền núi của tỉnh. Một trong những trận càn lớn ấy của địch có tên là chiến dịch “Thiền đầu thủy”, bắt đầu vào ngày 01/6/1963. Trận càn này, địch đã sử dụng 2 trung đoàn chủ lực, 3 tiểu đoàn tăng cường, gồm trên 2.600 quân, 23 máy bay trực thăng, 02 máy bay trinh sát, 5 máy bay khu trục và một đại đội trọng pháo 105 ly, ngoài ra còn có các tàu ở cảng Cam Ranh yểm trợ, ào ạt tấn công vào lưu vực sông Tô Hạp, huyện Khánh Sơn. Tuy nhiên, dựa vào núi non hiểm trở, địa hình thông thuộc, với tinh thần mưu trí, dũng cảm, quân và dân ta đã anh dũng chiến đấu chống trả, làm cho địch bị tiêu hao nhiều sinh lực, đành phải rút quân. Chiến dịch “Thiền đầu thủy” là một cuộc càn quét dài ngày nhất, ác liệt nhất của địch ở Khánh Hòa. Sau 75 ngày càn quét, địch không rút được người dân nào ra khỏi căn cứ mà còn bị tiêu hao, với hơn 300 tên bị chết và bị thương. Đây là một thất bại nặng nề trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ ở Khánh Hòa.

Từ Thu Đông 1964, kết hợp với lực lượng vũ trang, Nhân dân nhiều địa phương trong tỉnh đã đồng khởi, nổi dậy làm chủ nhiều địa bàn và tổ chức xây dựng vùng giải phóng. Đó là một thắng lợi có ý nghĩa chiến lược đối với phong trào cách mạng của tỉnh, góp phần cùng cả nước đánh bại hoàn toàn “Chiến lược chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

Vào năm 1965, cách mạng miền Nam đang ở cao điểm thắng lợi. Trước tình hình trên, Mỹ ồ ạt đổ quân vào cùng với

quân của một số nước chư hầu và các phương tiện chiến tranh hiện đại. Trên chiến trường Khánh Hòa, hàng loạt các chốt điểm quân sự của Mỹ và quân Nam Triều Tiên đã mọc lên. Năm 1965, tại tỉnh có 10.500 quân Mỹ và Nam Triều Tiên cùng 10.070 quân ngụy. Đến tháng 9/1966, quân Mỹ và chư hầu đã lên đến 26.000 tên và quân ngụy là 17.657 tên. Với một đội quân hùng hậu, được trang bị các phương tiện phục vụ chiến tranh đầy đủ, địch đã liên tục tổ chức các cuộc càn quét, đánh phá các vùng giải phóng, gây nên những cảnh chết chóc cho đồng bào ta. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân Khánh Hòa đã vượt qua mọi khó khăn gian khổ, hy sinh, ra sức xây dựng và bảo vệ các khu căn cứ, bảo vệ vùng giải phóng. Phong trào thi đua diệt Mỹ đã lan rộng. Nhiều trận càn của địch đã bị bẻ gãy. Nhiều trận tập kích bất ngờ được tiến hành ngay trong lòng địch đã gây cho chúng những tổn thất nặng nề. Đặc biệt, trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968, quân và dân Khánh Hòa đã đồng loạt tiến đánh vào nhiều cơ quan đầu não của địch. Riêng tại Nha Trang, nhờ sự chuẩn bị chu đáo, quân ta đã tấn công vào đến tận Tỉnh đường, Tiểu khu và Sở Tiếp vận 5....

Tại Cam Ranh, lực lượng đặc công tập kích sân bay Đồng Bà Thìn, hậu cứ của quân Nam Triều Tiên, phá hủy 13 máy bay, đánh chìm một tàu trọng tải 8.000 tấn, neo cách cảng Cam Ranh 2 km. Lực lượng ta liên tục tổ chức diệt ác, huy động quần chúng nổi dậy ở khu vực Hòa Tân, trụ lại ban ngày, đánh lui 5 đợt phản kích của địch.

Tại Vạn Ninh, lực lượng địa phương huyện và đội công tác tiến công quận lỵ Vạn Giã, chiếm phòng thông tin, trung

tâm chiêu hồi quận. Trong đêm giao thừa đã tập hợp trên 450 quần chúng, tổ chức mít tinh tuần hành quanh thị trấn.

Tại Ninh Hòa, Đại đội 11 Tiểu đoàn 9 của ta cùng lực lượng địa phương tiến công Chi công an, Trung tâm huấn luyện dân vệ, quận lỵ Ninh Hòa. Quần chúng 2 xã Ninh An, Ninh Thọ tập hợp trên 600 người, trung lập được bọn Nam Triều Tiên ở căn cứ Hà Thanh, trương băng, cờ kéo vào thị trấn. Cuộc biểu tình đã biểu thị cao độ khí thế và lòng dũng cảm của quần chúng, cán bộ trong cuộc đấu tranh ác liệt này.

Tính chung trong đợt tiến công địch từ 29/01 đến cuối tháng 02/1968, tại Khánh Hòa ta đã loại ngoài vòng chiến 1.149 tên địch, trong đó có 10 Mỹ, 113 Nam Triều Tiên, 19 là sĩ quan cấp úy, tá, bắt trừng trị 8 tên ác ôn, phá hủy và bắn rơi 22 máy bay trực thăng (có 2 khu AD6), bị thương 6 chiếc. Đánh chìm 2 tàu thủy trọng tải 8.000 tấn, phá hủy 7 xe quân sự, đánh sập 2 cầu, 4 cống, 2 lô cốt, đốt cháy 1 kho đạn, 1 nhà máy đèn, đánh sập nhiều nhà lính và cơ quan nguy quyền ở khu vực Tiểu khu, Tỉnh đường, Sở Tiếp vận 5, phá đường sắt, đập chướng ngại vật, làm gián đoạn giao thông trên Quốc lộ số 1, số 21 và đường sắt từ 1 đến 3 ngày.

Thắng lợi của cả hai miền đất nước, mà đặc biệt là thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 đã làm phá sản chiến lược “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ, buộc Mỹ phải xuống thang chiến tranh, rút quân Mỹ ra khỏi Việt Nam, thực hiện cái gọi là “chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh”, với quân nguy là công cụ chủ yếu, nhằm mục tiêu chính là “bình định” nông thôn.

Đứng trước tình hình mới, Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa tập trung sức cùng cố và phát triển thực lực chính trị, vũ trang ở cơ sở, thực hiện nhiệm vụ chống “bình định”, phá kìm, giành và giữ dân, giành quyền làm chủ....

Ngày 10/6/1969, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam được thành lập. Tiếp sau đó, ngày 15/6/1969, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời tỉnh Khánh Hòa ra đời, đã biểu thị cho ý chí sắt đá của Nhân dân quyết tâm “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước.

Trong các năm từ 1969 - 1973, lực lượng vũ trang tỉnh liên tiếp thực hiện các chiến dịch HT, hỗ trợ đặc lực cho quân chúng nổi dậy, giành chính quyền làm chủ thực hiện phương châm: “làm chủ để tiêu diệt địch, tiêu diệt địch để làm chủ”.

Đáng chú ý vào đầu năm 1969, Tỉnh ủy đã tổ chức sắp xếp lại lực lượng và chủ trương mở chiến dịch HT với nội dung giành dân, giành quyền làm chủ. Cùng với nhiều chiến công khác, trong chiến dịch này, các đơn vị đặc công của tỉnh và Quân khu đã đánh một số trận, tiêu diệt nhiều sinh lực địch như trận tập kích căn cứ Lam Sơn (Dục Mỹ) diệt và làm bị thương trên 2.000 tên địch, trận đánh đồn Bàu Cỏ (xã Cam Hải, Cam Ranh) diệt gọn đại đội Cọp Đen ngay tại căn cứ kiên cố của chúng. Tháng 9/1969, Tiểu đoàn 407 đánh trận Lỗ Đất trên bán đảo Cam Ranh, diệt 500 tên Mỹ.

Bước vào năm 1970, sau khi đã chấn chỉnh lực lượng, Tỉnh ủy chủ trương mở chiến dịch HT2. Ở hướng Nha Trang, từ ngày 01/4 đến ngày 23/6/1970, các lực lượng vũ trang đã đánh 19 trận, trong đó có 6 trận pháo kích vào sân

bay Nha Trang và quận lỵ Diên Khánh. Lần đầu tiên ta dùng H12 pháo kích sân bay Nha Trang giữa ban ngày, thiêu hủy 2 bồn xăng chứa trên 8 triệu lít, gây nhiều đám cháy lớn, làm thương vong 300 tên Mỹ - ngụy. Sân bay Nha Trang phải đình hoạt động đến ngày hôm sau để giải quyết hậu quả. Lực lượng thị xã Nha Trang đánh 4 trận, diệt và làm bị thương 13 tên bảo an, dân vệ, ác ôn. Du kích và tự vệ mật đánh 9 trận diệt 82 tên. Ở hướng Ninh Hòa, bộ đội địa phương huyện đánh 3 trận. Trận pháo kích vào căn cứ Bộ Tư lệnh Sư đoàn 9 Bạch Mã làm cháy 1 máy bay lên thẳng HU1A, 2 nhà kho và làm hỏng 1 pháo 105 ly. Du kích vừa dùng mìn định hướng “ĐH10” của ta và mìn Cơ-lây-mo thu được của địch, kết hợp với súng trường, tiểu liên, diệt 37 tên Nam Triều Tiên.

Trong đợt chiến đấu này, ta loại khỏi vòng chiến trên 2.800 tên địch (trong đó có 116 ác ôn) giành làm chủ trên 15.000 dân, làm lỏng kèm trên 39.000 dân trong phạm vi 42 thôn, 62 xóm.

Chiến dịch Thu Đông (HT3) bắt đầu từ tháng 7/1970, Chiến dịch khai diễn trong điều kiện địch thực hiện “bình định đặc biệt” bung quân càn quét, đánh phá cả miền núi và đồng bằng. Ta mở một số trận tập kích, trong đó nổi bật là trận tập kích vào Chi khu quận lỵ Ninh Hòa đêm 29 rạng 30/9/1970 làm ảnh hưởng đến tinh thần quân địch. Trong trận này, quân ta diệt gọn 1 đại đội bảo an, đánh thiệt hại nặng 3 trung đội nghĩa quân, diệt một số tên ác ôn quận, xã, đánh hỏng 01 nhà ga, 2 nhà lính, 1 đê pô, phá hủy nhiều vũ khí, đạn dược...

Trận tập kích sân bay Mỹ Ca (Cam Ranh), ngày 20/10/1970, một bộ phận của Đại đội 2, Tiểu đoàn 407 đặc công đốt cháy 3 máy bay. Trận tập kích phá kế hoạch dồn dân của địch ở khu Xuân Vinh - Hà Già thuộc xã Vạn Hưng, huyện Vạn Ninh tháng 12/1970, ta đã diệt và làm bị thương 190 tên trong đó có một đại đội bảo an bị diệt gọn, 11 đội bình định và một số ác ôn tề xã.

Nhìn chung, trong chiến dịch HT3, quân và dân trong tỉnh đã đạt yêu cầu cơ bản là chặn đứng, đẩy lùi kế hoạch “bình định đặc biệt” loại ngoài vòng chiến 1.290 tên địch, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh của địch, vùng làm chủ được giữ vững, đồng thời mở thêm một số thôn mới.

Đầu năm 1971, Tỉnh ủy chủ trương ra sức khắc phục khó khăn, quyết tâm mở chiến dịch HT4. Từ 4/1971, liên tục trong hơn 120 ngày đêm chiến đấu, ta đã phá vỡ các trận càn của địch vào căn cứ miền núi, quần trụ đánh địch ở đồng bằng, loại ngoài vòng chiến 2.738 tên địch, trong đó có 205 tên Mỹ, 208 tên Nam Triều Tiên và 264 lính ngụy Lon-non (quân ngụy Campuchia).

Ngày 18/7/1971, một đơn vị của tiểu đoàn 407 (đặc công) đánh sân bay Quảng Cơ (trên bán đảo Cam Ranh) phá hủy 35 triệu lít xăng dầu. Tiếp đó, ngày 21/9/1971, Đại đội 5, Tiểu đoàn 407 tập kích kho bom núi Ké, phá hủy 55.000 tấn bom đạn, trong đó có một kho đạn rốc-két và loại bom 7 tấn, phá hủy 5 xe bọc thép M113.

Điểm nổi bật của chiến dịch HT4 là ta đánh giá địch đúng, hạ quyết tâm chính xác, dùng lực lượng nhỏ quần đánh địch, diệt ác ban ngày. Riêng ở Diên Khánh và Nam Ninh

Hòa, trong 10 ngày các lực lượng vũ trang ta diệt 35 tên ác ôn khét tiếng làm rung chuyển hệ thống ngụy quân, ngụy quyền từ tỉnh đến xã.

Sau những thất bại liên tục, ngày 27/01/1973, Mỹ buộc phải ký Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam, rút quân Mỹ và chư hầu ra khỏi miền Nam, cam kết các quyền dân tộc cơ bản của Nhân dân Việt Nam, mở ra khả năng thuận lợi cho Nhân dân Khánh Hòa cùng Nhân dân cả nước tiến lên, đánh bại hoàn toàn ngụy quân, ngụy quyền tay sai của đế quốc Mỹ, giải phóng hoàn toàn tỉnh, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trước sự thất bại nặng nề của Mỹ và trên cơ sở so sánh tương quan lực lượng giữa ta và địch, tháng 10/1974 và tháng 1/1975, Bộ Chính trị của Đảng ta đã tiến hành hội nghị, hạ quyết tâm giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Thực hiện chủ trương này, tháng 2/1975, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa họp và bàn biện pháp, động viên toàn quân, toàn dân trong tỉnh phối hợp với chiến trường chung cả nước.

Ngày 10/3/1975, chiến thắng vang dội ở Buôn Ma Thuột của quân ta đã tạo tiền đề thuận lợi cho chiến trường Khánh Hòa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, quân và dân ta đã phối hợp chặt chẽ với các đơn vị bộ đội chủ lực, tấn công tiêu diệt địch.

Sáng ngày 31/3, Sư đoàn 10 chủ lực của ta từ phía Tây thừa thắng tiến quân về phía Đông với sức mạnh như vũ bão. Ngày 01/4/1975, “Cánh cửa thép” đèo Phụng Hoàng, phòng tuyến phía Tây Ninh Hòa của quân đội Sài Gòn bị phá vỡ. Tại

huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa), đội vũ trang công tác và du kích cùng nhân dân nổi dậy ở nhiều xã, ngày 01/4 Ninh Hòa giải phóng. Từ ngày 01 đến ngày 02/4, vùng nông thôn và thị trấn Vạn Giã, Vạn Ninh được giải phóng. Địch ở Nha Trang nhốn nháo tháo chạy. Các đội vũ trang và cơ sở của ta trong thị xã đã chủ động bảo vệ các cơ sở kinh tế, quân sự quan trọng.

17 giờ ngày 02/4/1975, Sư đoàn 10, Quân đoàn 3 tiến vào giải phóng thị xã Nha Trang, cắm cờ trên nóc dinh Tỉnh trưởng kiêm Tiểu khu trưởng Khánh Hòa Lý Bá Phẩm. Nhân dân thị xã Nha Trang và các huyện lân cận bắt chập trời mưa tầm tã ùn ùn đổ ra đường, tay cầm cờ, cầm hoa, băng rôn, khẩu hiệu nô nức vẫy chào đội quân cách mạng, hân hoan mừng đoàn quân giải phóng.

Sau khi được giải phóng, Khánh Hòa trở thành bàn đạp quan trọng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Đồng thời quân và dân Khánh Hòa đã góp phần cùng các lực lượng thuộc Quân khu 5 và bộ đội hải quân, lần lượt giải phóng các đảo Song Tử Tây, Sơn Ca, Nam Yết, Sinh Tồn... Ngày 29/4/1975, toàn bộ quần đảo Trường Sa được giải phóng. Ngày 30/4/1975 miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử kết thúc thắng lợi. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của quân và dân ta cùng với cả nước trải qua suốt 21 năm, với bao gian khổ hy sinh, đầy thử thách, song vô cùng oanh liệt và vẻ vang. Những chiến công này đã góp phần quan trọng làm nên toàn thắng vẻ vang của cả nước, xứng đáng được

Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho **Nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Khánh Hòa**.

Sau 30 năm, Đảng bộ và quân, dân Khánh Hòa đã chịu biết bao hy sinh, gian khổ nhưng đó là một chặng đường vinh quang và tự hào. Những chiến công vang dội mà Đảng bộ và quân, dân Khánh Hòa đã lập nên trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược là thiên anh hùng ca sống mãi. Từ đây cùng với cả nước, Đảng bộ và quân, dân Khánh Hòa bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của độc lập, hòa bình thống nhất và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

4. Khánh Hòa cùng cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội

4.1. Thời kỳ đầu sau ngày giải phóng (4/1975 - 11/1975)

Sau khi đã đánh đuổi và làm tan rã trên gần 60 vạn quân địch, giải phóng tỉnh Khánh Hòa ngày 02/4/1975, Đảng bộ, chính quyền tỉnh Khánh Hòa một mặt lo ổn định và củng cố những vùng mới giải phóng, mặt khác ra sức động viên lực lượng góp phần làm nhiệm vụ hậu cần chi viện cho quân chủ lực đang thần tốc tiến vào giải phóng các tỉnh phía Nam, thực hiện Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, đánh sập đầu não nguy quyền Sài Gòn, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất nước nhà.

Đây là thời kỳ Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa đứng trước nhiều vấn đề phức tạp do hậu quả cuộc chiến tranh để lại rất nặng nề; kinh tế phụ thuộc và phục vụ cho chiến tranh. Sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, nhưng manh mún và lạc hậu. Hàng vạn người không có việc làm, đồng bào dân tộc

miền núi bị đói kém, bệnh tật. Bọn phản động do Mỹ cài lại lén lút hoạt động phá hoại... Mặc dù vậy, với khí thế chiến thắng, Đảng bộ và Nhân dân Khánh Hòa đã nhanh chóng tiếp quản, làm chủ tình hình từ thành thị đến nông thôn, từ đất liền đến hải đảo, từ các cơ sở quân sự đến các cơ sở kinh tế, hành chính của địch. Tổ chức chính quyền cách mạng và các đoàn thể quần chúng được xây dựng nhanh chóng từ tỉnh đến xã, phường. Việc trấn áp bọn phản cách mạng được tiến hành kiên quyết, kịp thời. Đến tháng 9/1975 có 65.551 nguy quân, nguy quyền đã ra trình diện, đăng ký, chịu sự cải tạo của cách mạng. Âm mưu của địch hòng gây nên tình trạng rối loạn và căng thẳng, đã bị chính quyền nhân dân phát hiện và đập tắt, trật tự an ninh được giữ vững.

Song song với công tác tiếp quản, thiết lập và củng cố chính quyền cách mạng, trấn áp bọn phản cách mạng, tỉnh đã khẩn trương bắt tay vào việc ổn định đời sống, nhất là giải quyết nạn đói, việc làm, nhanh chóng cứu tế ở những nơi khó khăn, tổ chức các ngành nghề sản xuất trở lại bình thường. Cùng với việc cứu đói, Đảng bộ và chính quyền các cấp đã lãnh đạo Nhân dân đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, làm tốt vụ lúa hè - thu, vụ mười, vụ mười hai, gieo trồng rau màu ngắn ngày, phát triển chăn nuôi, khôi phục các ngành nghề, đẩy mạnh khai hoang phục hóa, làm thủy lợi để sớm ổn định đời sống. Cùng với những việc làm đó, tỉnh đã thu dụng 6.014 công nhân viên chức cũ trở lại làm việc, sắp xếp việc làm cho 3.000 lao động khác. Các nhà máy điện, máy nước, chỉ sau 2 ngày tỉnh nhà giải phóng đã được khôi phục trở lại hoạt động phục vụ cuộc sống của Nhân dân.

Để kịp thời bảo vệ sức khỏe Nhân dân, ngành y tế đã củng cố 2 bệnh viện 6 bệnh xá ở các huyện, thị, hình thành 89 trạm y tế ở các xã, phường, tổ chức những đoàn y tế đến các huyện miền núi, đồng bằng điều trị các bệnh sốt rét, dịch hạch, dịch tả... không để xảy ra dịch bệnh. Ngành giáo dục, chỉ sau 10 ngày tỉnh nhà giải phóng đã mở lại tất cả các trường học (294 trường công, 117 trường tư, với 99.500 học sinh phổ thông, 3 trường trung cấp kỹ thuật và sư phạm, có 795 học sinh học nghề).

Nhờ những cố gắng nói trên, cuộc sống của Nhân dân trong tỉnh sớm được ổn định để bước vào thời kỳ mới.

4.2. Thời kỳ sáp nhập tỉnh Phú Yên và Khánh Hòa thành tỉnh Phú Khánh (11/1975 - 6/1989)

Thời kỳ này, tình hình nước ta nói chung, tỉnh Phú Khánh nói riêng gặp nhiều khó khăn. Trước muôn vàn thử thách do hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại, những âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, những khó khăn do cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc, xung đột trên quần đảo Trường Sa, dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, V, VI và Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ I, II, III, IV, tỉnh đã đạt được những thành tựu nhất định.

Công tác cải tạo xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp giành được những kết quả lớn, từng bước đưa nền sản xuất cá thể vào con đường làm ăn tập thể. Đến cuối năm 1977, cả tỉnh có 3.220 tổ đổi công, tập đoàn sản xuất với 161.518 tổ viên, góp phần quan trọng trong việc tương trợ, đẩy mạnh sản xuất. Từ tổ đổi

công, tập đoàn sản xuất đã chuyển lên hợp tác xã nông nghiệp, đến cuối năm 1979, phong trào hợp tác hóa nông nghiệp đã hoàn thành cơ bản. Toàn tỉnh thành lập được 104 hợp tác xã nông nghiệp, đưa 90% hộ nông dân và 83% lao động nông nghiệp vào làm ăn tập thể. Sau khi xóa bỏ bóc lột của tư sản mại bản, ta đã tiến hành cải tạo công, thương nghiệp tư bản tư doanh, cải tạo các ngành giao thông vận tải, khách sạn, nhà đất, nhà in, rạp hát, y tế, giáo dục... thành các cơ sở phục vụ Nhân dân, phục vụ sự nghiệp xây dựng đất nước.

Trên lĩnh vực kinh tế, về nông nghiệp, tỉnh đã nhanh chóng giải phóng vấn đề ruộng đất cho nông dân, đẩy mạnh phong trào khai hoang phục hóa và phong trào làm thủy lợi. Nhiều hồ chứa nước, trạm bơm, mương đập được xây dựng, đưa diện tích được tưới tăng hàng vạn hecta. Phong trào làm phân hữu cơ, sử dụng giống mới, thuốc trừ sâu... cải tiến biện pháp canh tác nhằm thâm canh, đẩy mạnh sản xuất đã trở thành phong trào rộng rãi. Nhờ đó đưa tổng sản lượng lương thực hàng năm tăng lên rõ rệt. Bình quân lương thực đầu người năm 1980 là 243kg, năm 1985 tăng 355kg. Phong trào nuôi cá nước ngọt và nuôi tôm phát triển....

Toàn tỉnh có trên 100 cơ sở công nghiệp quốc doanh. Đó là các nhà máy cơ khí có công suất 500 tấn thiết bị/năm, nhà máy đại tu ô tô, nhà máy xi măng Hòn Khói, nhà máy đường mía, nhà máy thuốc lá, nhà máy nước ngọt, nhà máy xay xát, các xí nghiệp đóng tàu thuyền, vật liệu xây dựng, cưa mộc, dẹt, các cơ sở chế biến thực phẩm, làm muối.... Mạng lưới thương nghiệp quốc doanh hình thành từ tỉnh đến xã, với hệ thống cửa hàng quốc doanh và các hợp tác xã mua bán,

hợp tác xã tiêu thụ, cửa hàng và các trạm thu mua phân phối lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng sản xuất. Các ngành như: Điện lực, giao thông vận tải, bưu điện, du lịch, thủy sản đều có bước phát triển khá.

Trên lĩnh vực văn hóa xã hội, tỉnh quan tâm đầu tư nên có bước phát triển. Các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp được sắp xếp lại, là lực lượng nòng cốt trong việc xây dựng phong trào văn nghệ quần chúng, góp phần đáp ứng nhu cầu thưởng thức của Nhân dân.

Hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản phong phú và phát triển mạnh. Cùng với các cơ quan báo chí của tỉnh, hầu hết các huyện, thành phố và các xã, phường có đài, trạm truyền thanh góp phần đưa tiếng nói của Đảng đến với Nhân dân. Công tác nghiên cứu, biên soạn phát hành sách lịch sử được triển khai rộng khắp, đã góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, giáo dục tư tưởng, tình cảm, xây dựng con người mới. Hệ thống các trường bồi dưỡng - đào tạo cán bộ các cấp được tỉnh quan tâm xây dựng. Ngành Giáo dục - Đào tạo từng bước được củng cố và mở rộng, phong trào học bổ túc văn hóa phát triển khá mạnh, mở được nhiều trường vừa học vừa làm. Ngành Y tế được tăng cường lực lượng, xây dựng cơ sở vật chất từ tỉnh đến cơ sở. Tỷ lệ phát triển dân số còn 1,7% năm. Các hoạt động thể dục thể thao được phát triển mạnh. Công tác thương binh xã hội đã tích cực thống kê và giải quyết chính sách cho hầu hết thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Quan tâm chăm lo đối với cán bộ hưu trí và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và củng cố. Các hoạt động của bọn phản động được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và có hiệu quả. Số vụ phạm pháp và các tệ nạn xã hội giảm rõ rệt. Nhiều năm liền tỉnh đạt chỉ tiêu gọi thanh niên nhập ngũ. Lực lượng quốc phòng - an ninh đều được tăng cường. Công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân được chú trọng....

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Khánh Hòa cũng như cả nước đứng trước nhiều khó khăn về kinh tế và đời sống. Sản xuất phát triển chậm, năng suất lao động thấp, kết cấu hạ tầng yếu kém, tiềm năng và thế mạnh của tỉnh chưa được khai thác và sử dụng tốt, chưa khẳng định được vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh. Đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, thiếu thốn, các tệ nạn xã hội nảy sinh.

4.3. Thời kỳ thực hiện đường lối đổi mới (từ 1989 đến nay)

Cuộc khủng hoảng của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô diễn ra phức tạp, tác động tiêu cực đến nước ta và phong trào cách mạng thế giới. Các thế lực đế quốc và bọn phản động quốc tế triệt để khai thác những khó khăn của các nước xã hội chủ nghĩa, tăng cường can thiệp, phá hoại và thực hiện âm mưu xóa bỏ các nước xã hội chủ nghĩa. Ở nước ta, sau 3 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đại hội VI, đã thu được những kết quả bước đầu quan trọng, chúng ta đường lối đổi mới và bước đi của nước ta là đúng đắn, tạo niềm tin trong Đảng và Nhân dân. Trong bối cảnh ấy, thực hiện Quyết định số 83 của Bộ Chính trị và Nghị quyết của kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa VIII về tái lập tỉnh Khánh

Hòa, ngày 01/7/1989, tỉnh Phú Khánh được tách thành hai tỉnh là Phú Yên và Khánh Hòa. Từ khi tách tỉnh (1989), Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa đã nỗ lực tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện và đã đạt được nhiều thành tựu trên từng chặng đường.

4.3.1. Thời kỳ đầu sau khi tách tỉnh (1989 - 1995)

Tình hình diễn biến khá phức tạp. Ba năm liền trên phạm vi toàn quốc, lạm phát lên đến 3 con số. Đời sống của những người hưởng tiền lương và trợ cấp xã hội giảm sút. Nhiều xí nghiệp cầm chừng, làm ăn thua lỗ, thậm chí phải đóng cửa, giải thể. Hàng ngàn công nhân, cán bộ, giáo viên, công nhân viên các ngành hành chính... lương không đủ sống. Những vụ lừa đảo, đồ võ tín dụng xảy ra liên tiếp... Đồng thời, diễn biến phức tạp của tình hình thế giới đã tác động sâu sắc đến nước ta, tỉnh ta. Nhiều cán bộ và Nhân dân lo lắng, một số người dao động, hoài nghi về tiền đồ của chủ nghĩa xã hội. Quan hệ kinh tế giữa nước ta với các thị trường truyền thống bị đảo lộn. Trong khi đó, Mỹ vẫn tiếp tục cấm vận gây nhiều khó khăn và bất lợi cho cả nước nói chung và tỉnh ta nói riêng.

Trong bối cảnh hết sức phức tạp ấy, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa đã tích cực thực hiện đường lối đổi mới của Đảng. Tỉnh ủy đã chỉ đạo điều chỉnh lại cơ cấu kinh tế cho phù hợp với điều kiện tự nhiên, thế mạnh của tỉnh và cơ chế quản lý mới. Trong 03 năm 1991 - 1993, tỉnh đã đầu tư hơn 130 tỷ đồng để xây dựng cơ sở hạ tầng và nhiều công trình mũi nhọn thuộc các ngành công nghiệp chế biến, thủy lợi, điện, giao thông. Vốn đầu tư cơ bản được

huy động từ nhiều nguồn và trình tự xây dựng cơ bản được quản lý chặt chẽ hơn. Nhờ đó, các tiềm năng về tài nguyên thiên nhiên, lao động của tỉnh đã được khai thác sử dụng có hiệu quả hơn trước, hình thành một số ngành sản xuất mới có triển vọng như thuốc lá, bia, gia công may mặc, nuôi và chế biến tôm, khai thác khoáng sản... tạo ra ngày càng nhiều sản phẩm có giá trị kinh tế cao cho sản xuất, đời sống và xuất khẩu, tăng nguồn thu ngân sách nhà nước. Ngoài ra, Nhân dân đã đầu tư khá lớn vào các cơ sở sản xuất, buôn bán, dịch vụ. Sản xuất lưu thông ổn định và tiếp tục phát triển khá. Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần hình thành được củng cố và từng bước phát huy tác dụng, công tác quản lý và điều hành có tiến bộ. Hầu hết các chỉ tiêu kinh tế đều đạt và vượt kế hoạch. Năm 1995, Khánh Hòa là một trong 09 tỉnh đầu tiên của cả nước tham gia câu lạc bộ 500 tỷ về thu ngân sách.

Đánh giá về tình hình thực hiện đổi mới trên các lĩnh vực đời sống xã hội, từ khi tách tỉnh đến năm 1996 Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII nêu rõ:

Thành tựu về đổi mới kinh tế: Nền kinh tế của tỉnh phát triển tương đối toàn diện và liên tục tăng trưởng với nhịp độ tương đối cao. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) trên địa bàn tỉnh bình quân hàng năm tăng 13%, gấp 1,9 lần so với năm 1990, GDP bình quân đầu người đạt 3,4 triệu đồng/năm (khoảng 310 USD).

Sản xuất nông nghiệp phát triển tương đối toàn diện, bình quân hàng năm tăng 3,8%, lương thực ổn định. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có chuyển biến, hình

thành một số vùng chuyên canh. Cơ sở vật chất phục vụ nông nghiệp tăng lên đáng kể, hệ thống tưới tiêu trên 33.000 ha, tăng 6.000 ha so với năm 1999. Công suất tàu thuyền tăng gần 1,8 lần so với năm 1990. Xuất khẩu thủy sản đạt khá, chiếm trên 60% giá trị xuất khẩu của tỉnh.

Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đã cơ bản vượt qua thời kỳ khó khăn lúc mới chuyển đổi cơ chế, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm gần 21%, tăng gần 2 lần so với năm 1990. Tổng các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và cơ sở sản xuất, kinh doanh khoảng 1.400 tỷ đồng, nên năng lực sản xuất các ngành đều tăng.

Điện lưới quốc gia phủ kín đến tất cả các huyện lỵ và 85/128 xã, phường trong tỉnh. Hệ thống đường giao thông đô thị và nông thôn được xây dựng nâng cấp một bước, đường ô tô đã đến tất cả các xã. Hệ thống thông tin liên lạc được mở rộng và nâng cấp với thiết bị công nghệ mới, hiện đại. Các công trình phúc lợi công cộng được cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới, góp phần đáp ứng yêu cầu đời sống Nhân dân.

Các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển du lịch và dịch vụ ngày càng nhiều, hoạt động thương mại có tiến bộ. Kinh tế đối ngoại được mở rộng, từng bước tranh thủ thêm được bạn hàng, đối tác, tiền vốn, thị trường và phương thức hợp tác, tiếp nhận một số kỹ thuật, công nghệ tiên tiến và kinh nghiệm quản lý. Hoạt động xuất nhập khẩu tăng khá. Công tác tài chính, ngân hàng có tiến bộ, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần phát triển, bước đầu khơi dậy các nguồn lực, tạo ra sự năng động thúc đẩy

kinh tế tăng trưởng, trong đó kinh tế quốc doanh chiếm 47,2%, kinh tế ngoài quốc doanh chiếm 52,8% trong GDP. Quan hệ sản xuất được điều chỉnh phù hợp hơn với yêu cầu của lực lượng sản xuất. Các doanh nghiệp Nhà nước giữ vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân, đại bộ phận được sắp xếp. Kinh tế hợp tác xã nông nghiệp bước đầu được đổi mới, phương thức sản xuất kinh doanh theo hướng kinh doanh tổng hợp và dịch vụ. Kinh tế tư nhân phát triển nhanh, hoạt động dưới nhiều hình thức. Cơ cấu kinh tế đã chuyển dịch theo hướng: Công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ và du lịch. Tổng thu ngân sách tăng 11 lần so với năm 1990, đóng góp cho Trung ương năm sau cao hơn năm trước và dành một tỷ lệ đáng kể để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Nền kinh tế bước đầu có tích lũy nội bộ, đời sống Nhân dân được cải thiện một bước.

Công tác văn hóa - xã hội ngày càng được quan tâm và có những chuyển biến tích cực. Về giáo dục đào tạo, mạng lưới trường học được sắp xếp lại, số học sinh các cấp học, ngành học đều tăng, chất lượng được nâng lên. Trường dân tộc nội trú cho con em đồng bào các dân tộc thiểu số được chú ý phát triển. Phong trào học nghề, học ngoại ngữ, tin học được mở rộng. Các trường chuyên, lớp chọn phát triển, đạt chất lượng khá. Công tác bảo vệ sức khỏe, nâng cao thể lực cho Nhân dân có nhiều tiến bộ. Các chương trình y tế đã được triển khai tương đối tốt, công tác tiêm chủng mở rộng 6 loại vắc - xin cho trẻ em trong độ tuổi đạt trên 90%, đã góp phần khống chế và thu hẹp nhiều dịch bệnh. Công tác bảo hiểm y tế, công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình được

triển khai trên diện rộng. Hoạt động thể dục thể thao được duy trì và phát triển, đặc biệt là phong trào thể dục thể thao quần chúng. Trong lĩnh vực khoa học và công nghệ, bước đầu hướng vào nghiên cứu ứng dụng, góp phần phát triển sản xuất. Hoạt động văn hóa - văn nghệ phong phú hơn về nội dung, đa dạng về hình thức và thể loại, phục vụ được nhiệm vụ chính trị, đáp ứng được một phần nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Các phương tiện thông tin đại chúng đã chú ý nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng nhu cầu thông tin cho đông đảo Nhân dân. Nhờ sản xuất, dịch vụ phát triển đã giải quyết được vấn đề việc làm cho trên 5 vạn lao động, đời sống Nhân dân được cải thiện.

Hệ thống chính trị được xây dựng và củng cố từng bước phù hợp với cơ chế mới. Quyền làm chủ của Nhân dân được mở rộng và phát huy. Việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân có những chuyển biến nhất định. Lòng tin của Nhân dân với Đảng và sự nghiệp đổi mới tăng lên. Quốc phòng và an ninh tiếp tục được củng cố và giữ vững, trật tự an toàn xã hội có tiến bộ.

Những thành tựu và chuyển biến về các mặt đã chứng minh đường lối, chính sách đổi mới của Đảng phù hợp với đòi hỏi của thực tế cuộc sống, thể hiện sức mạnh ý chí tự lực tự cường của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh ta trên con đường phát triển.

4.3.2. Từ năm 1996 - 2000

Trong 5 năm (1996 - 2000), tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh

đã đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, không ngừng phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn, thử thách và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Về kinh tế có sự tăng trưởng khá. Các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm bước đầu đạt được một số mục tiêu, cụ thể là Chương trình phủ điện nông thôn, đưa điện lưới quốc gia đến 100% xã nông thôn, đồng bằng, miền núi, xã đảo; 97% số hộ ở nông thôn, 95% số hộ ở đồng bằng, 85% số hộ ở miền núi của tỉnh và một số đảo xa đã có điện. Chương trình giao thông nông thôn, tuy mới triển khai được hai năm nhưng hầu hết đường liên thôn, liên xã được mở rộng, một phần được rải nhựa, đường ô tô đến các thôn trong tỉnh, kể cả miền núi thuận lợi hơn. Chương trình mía đường đạt được một số kết quả bước đầu như diện tích nguyên liệu được mở rộng, thiết bị chế biến được đầu tư hiện đại hơn. Chương trình kinh tế thủy sản đã khơi dậy được nội lực lớn trong dân, nhất là đầu tư vào nuôi trồng thủy sản, mang lại hiệu quả cao. Việc thực hiện được một số mục tiêu của các chương trình kinh tế trọng điểm đã thúc đẩy GDP tăng bình quân hằng năm 8,2%; thu nhập bình quân đầu người toàn tỉnh năm 2000 đạt 401 USD/người; giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân hằng năm 12,8%; vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài chiếm 44% tổng vốn đầu tư toàn xã hội. Xuất khẩu địa phương tăng khá với tổng kim ngạch năm 2000 gấp hai lần so với năm 1995; thu ngân sách giai đoạn 1996 - 2000 tăng gấp 2,5 lần so với 5 năm trước, năm 2000 thu trên 1000 tỷ đồng. Tổng nguồn vốn đầu tư toàn xã hội trong 5 năm đạt 6.900 tỷ đồng.

Văn hóa, xã hội thường xuyên được chăm lo và có bước tiến bộ mới, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được cải thiện. Ngân sách hằng năm dành một tỷ lệ thỏa đáng cho lĩnh vực văn hóa, đặc biệt cho chương trình phát triển giáo dục - đào tạo và xóa đói giảm nghèo, các chính sách xã hội, nhất là chính sách đối với người có công được giải quyết có hiệu quả: 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ. Giải quyết việc làm mỗi năm từ 1,6 đến 1,9 vạn chỗ làm mới; toàn tỉnh cơ bản không còn hộ đói, giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 12,6% năm 1995 xuống còn 5% (tính theo chuẩn cả nước đang thực hiện). Công tác xây dựng và phát triển miền núi được quan tâm, bình quân đầu tư 26 tỷ đồng/năm; xây hơn 1.000 căn nhà cấp cho hộ chính sách và đồng bào dân tộc diện khó khăn. Phân công các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo tỉnh trực tiếp chỉ đạo công tác xóa đói giảm nghèo ở từng địa bàn xã miền núi, đồng thời phân công các cơ quan, đơn vị trong tỉnh nhận đỡ đầu giúp bà con từng địa phương phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo. An ninh chính trị, quốc phòng được đảm bảo ổn định. Khả năng phòng thủ, tinh thần sẵn sàng chiến đấu, cơ sở vật chất của lực lượng vũ trang được tăng cường; bộ máy cán bộ của các cơ quan bảo vệ pháp luật thường xuyên được củng cố và hoạt động có hiệu quả hơn; công tác phòng, chống tham nhũng được các cấp, các ngành quan tâm, đạt một số kết quả. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và đổi mới hoạt động của hệ thống chính trị không ngừng được tăng cường, tạo ra sự đoàn kết, nhất trí cao trong Đảng bộ; tỷ lệ

tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh tăng lên. Năm 1995, tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh chỉ đạt 43,06% thì năm 1999 đã tăng lên 61,1%. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng yếu kém giảm, năm 1995 là 13,5%, năm 1999 chỉ còn 4,25%. Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều tiến bộ: Trong nhiệm kỳ, đã kết nạp được trên 3.000 quần chúng ưu tú vào Đảng, tăng 65,3% so với nhiệm kỳ trước. Trong đó, 87,6% có trình độ học vấn từ cấp 3 trở lên và hơn 40% là đoàn viên Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Hoạt động của Mặt trận và đoàn thể các cấp trong tỉnh bám sát nhiệm vụ chính trị, các chương trình kinh tế của địa phương, đơn vị.

4.3.3. Từ năm 2001 - 2005

Trong 5 năm, tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và Nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, không ngừng phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn thử thách và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt 10,84%, vượt mục tiêu đề ra; năm 2005 giá trị tuyệt đối GDP tăng gấp 1,7 lần so với năm 2000, đứng thứ ba trong các tỉnh, thành phố miền Trung (sau Thanh Hóa và Nghệ An); GDP bình quân đầu người đạt trên 768 USD đứng thứ hai trong các tỉnh, thành phố miền Trung (sau Đà Nẵng). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực theo hướng tăng nhanh tỷ trọng các ngành dịch vụ và công nghiệp: Năm 2005, công nghiệp chiếm 40,9%; dịch vụ 41,1%; nông nghiệp 18%; tỷ trọng thành phần kinh tế ngoài nhà nước tăng lên 67%. Các ngành dịch vụ tăng bình

quân hằng năm trên 13,44%, thu hút được nhiều dự án có quy mô lớn như: Khu du lịch 5 sao Hòn Ngọc Việt (nay là Vinpearl Land Nha Trang), Khách sạn Sunrise, khu du lịch Ninh Vân...; các ngành dịch vụ bưu chính viễn thông, ngân hàng, thương mại... phát triển nhanh, cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và dân sinh. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng trưởng bình quân 22,67%/năm; giá trị sản xuất nông nghiệp tăng bình quân hằng năm trên 2,34%; năng suất nhiều loại cây trồng tăng cao, sản lượng lương thực đạt trên 220 ngàn tấn, giải quyết việc làm cho nhiều lao động, nhất là ở khu vực nông thôn. Thu ngân sách luôn vượt kế hoạch hằng năm. Từ năm 2003, Khánh Hòa tham gia câu lạc bộ 1.000 tỷ, Khánh Hòa tự hào là một trong 15 tỉnh, thành phố tự cân đối được ngân sách và có đóng góp cho Trung ương. Năm 2005 thu đạt 3.406 tỷ đồng, tăng gấp 3,0 lần so với năm 2000, chiếm 24,6% GDP.

Vốn đầu tư phát triển xã hội 5 năm đạt hơn 14.000 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu đạt 458 triệu USD, trong đó xuất khẩu địa phương 416 triệu USD, nhập khẩu 205 triệu USD. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu chiếm 71% GDP. Xuất khẩu địa phương tăng bình quân hằng năm trên 18%, có trên 110 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu, hàng xuất khẩu đến 59 nước và vùng lãnh thổ. Nhập khẩu địa phương tăng bình quân hằng năm trên 28%, có trên 30 doanh nghiệp tham gia nhập khẩu từ 40 nước và vùng lãnh thổ. Khách du lịch trong và ngoài nước đến Khánh Hòa tăng bình quân 15 - 20%/năm. Kinh tế nhà nước phát triển ổn định và giữ vai trò chủ đạo, chiếm tỷ lệ trên 40% về nộp

ngân sách, giải quyết việc làm cho hơn 16.000 lao động. Đã cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, đổi mới các doanh nghiệp nhà nước theo đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; kinh tế tư nhân phát triển mạnh cả về số lượng và quy mô, đến năm 2005 có hơn 1.200 doanh nghiệp tư nhân và hơn 25.000 hộ kinh doanh cá thể, đóng góp trên 50% trong tổng GDP của tỉnh và tham gia giải quyết việc làm cho hơn 90.000 lao động. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phát triển tới 57 dự án với số vốn đăng ký đạt 442,8 triệu USD. Hầu hết các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm được xây dựng với mục tiêu và bước đi phù hợp, bước đầu đã mang lại hiệu quả tích cực. Nhiều dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai xây dựng như: Đại lộ Nguyễn Tất Thành, đường Phạm Văn Đồng, đường Cổ Mã - Đàm Môn, đường Khánh Lê - Lâm Đồng... tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển và giao lưu kinh tế, văn hóa, đảm bảo an ninh quốc phòng của các địa phương trong tỉnh và các tỉnh bạn. Tiềm năng thế mạnh của tỉnh bước đầu được phát huy, tạo bước đột phá về phát triển kinh tế: Chính phủ thông qua kế hoạch phát triển khu vực vịnh Vân Phong thành khu kinh tế tổng hợp, trong đó cảng trung chuyển container quốc tế giữ vai trò chủ đạo, kết hợp phát triển kinh tế tổng hợp đa ngành, đa lĩnh vực. Chuyển phía Bắc bán đảo Cam Ranh sử dụng vào mục đích kinh tế, đưa sân bay Cam Ranh vào hoạt động thương mại và cho phép đầu tư nước ngoài vào khu vực thị xã Cam Ranh mở ra nhiều cơ hội mới cho thu hút đầu tư, phát triển, mở rộng giao lưu kinh tế với cả nước và quốc tế. Đó thực sự là tiền đề và cơ

sở để Khánh Hòa có sự bứt phá nhanh về phát triển kinh tế trong những năm tiếp theo. Văn hóa - xã hội có tiến bộ mới, đời sống của Nhân dân tiếp tục được cải thiện, đặc biệt đối với miền núi. Có 137/137 xã, phường, thị trấn duy trì vững chắc kết quả đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục trung học cơ sở trong năm 2005. Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất và phục vụ dân sinh được đẩy mạnh. Các bệnh viện tuyến huyện được nâng cấp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh được đầu tư xây dựng mới với trang thiết bị y tế hiện đại. Số giường bệnh tăng 31% so năm 2000, 60% xã có bác sĩ. Tỷ suất sinh toàn tỉnh hàng năm giảm trên 0,30‰. Tốc độ tăng dân số tự nhiên và tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần. Báo Khánh Hòa tăng trang, tăng kỳ xuất bản, phát hành báo điện tử; 100% xã có trạm truyền thanh, 95% địa bàn dân cư được phủ sóng phát thanh, truyền hình. Phong trào thể dục thể thao thành tích cao đứng vào tốp dẫn đầu cả nước ở nhiều giải thi đấu. Năm 2000, toàn tỉnh không còn hộ đói, đến năm 2005 số hộ nghèo còn dưới 2% (theo chuẩn cũ), hoàn thành trước 2 năm so với mục tiêu đề ra; hàng năm tạo việc làm mới cho hơn 22.000 lao động, nâng số lao động có trình độ kỹ thuật, lao động qua đào tạo nghề lên trên 26%.

Công tác quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự xã hội ổn định. Công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị được đẩy mạnh. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh hàng năm đều tăng. Đến hết tháng 12/2005,

toàn Đảng bộ đã kết nạp được 4.991 quần chúng ưu tú vào Đảng, nâng tổng số đảng viên lên 20.155 đồng chí. Hoạt động của hệ thống chính trị tiếp tục được đổi mới và ngày càng mang tính chuyên nghiệp hơn. Hoạt động của mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng có chuyển biến tích cực về nội dung và phương thức hoạt động.

4.3.4. Từ năm 2005 - 2010

Trong 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ tinh thần tự lực, tự cường, không ngừng phấn đấu, vượt qua nhiều khó khăn thử thách và đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Nổi bật nhất là về phát triển kinh tế, tỉnh tiếp tục giữ vững nhịp độ tăng trưởng cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: Tổng sản phẩm nội địa bình quân đạt 10,85%/năm, cao hơn mức tăng bình quân của cả nước. Đến năm 2010, GDP bình quân đạt 1.500 USD/người; tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 43,5%, dịch vụ - du lịch chiếm 43,5%, nông - lâm - thủy sản chiếm 13% trong GDP; thu ngân sách đạt trên 7.000 tỷ đồng, tăng gấp 2 lần so với năm 2005; tỷ lệ huy động ngân sách trên GDP chiếm 22,2%; huy động vốn đầu tư toàn xã hội trên 39,5% GDP. Sau 5 năm tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 47.000 tỷ đồng (cao gấp 3 lần so với giai đoạn 2000 - 2005). Giá trị sản xuất công nghiệp tăng bình quân 12,4%/năm. Giá trị sản xuất dịch vụ - du lịch tăng bình quân 16,3%/năm. Doanh thu du lịch trên 1.750 tỷ đồng. Giá trị sản xuất ngành nông, lâm, thủy sản tăng bình quân 5,5%/năm; tổng giá trị xuất khẩu đạt 600 triệu USD. Hoạt động kinh tế đối ngoại, tài chính, ngân

hàng chuyển biến tích cực, các nguồn thu phát triển; thu ngân sách hàng năm đạt và vượt dự toán. Chiến lược phát triển kinh tế và các vùng kinh tế trọng điểm của tỉnh ngày càng được định hình rõ nét; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có bước phát triển đáng kể; tốc độ đô thị hóa diễn ra tương đối nhanh, một số chương trình, dự án trọng điểm đã và đang tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo thế lực mới, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất, hội nhập: Khu kinh tế Vân Phong đã thu hút nhiều dự án đầu tư trong và ngoài nước, vốn đầu tư khoảng 16 tỷ USD; khu vực Cam Ranh thu hút khoảng 600 triệu USD; thành phố Nha Trang thu hút và triển khai nhiều dự án lớn mang tầm quốc tế. Cảng trung chuyển container quốc tế Vân Phong đã khởi công xây dựng; sân bay Cam Ranh được nâng cấp thành sân bay quốc tế. Một số công trình giao thông lớn được đầu tư xây dựng và đưa vào sử dụng như: Đại lộ Nguyễn Tất Thành, đường nối Nha Trang ra Vĩnh Lương, đường nối Nha Trang - Lâm Đồng, Kè và đường Sông Cái - Nha Trang, đường ra bán đảo Đầm Môn, cùng với việc thực hiện các công trình thủy lợi... đã tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của tỉnh trong tương lai. Ngoài ra, các chương trình chỉnh trang, mở rộng đô thị, cải tạo vệ sinh môi trường, xây dựng khu dân cư, đô thị mới... được triển khai đồng bộ, diện mạo đô thị văn minh, hiện đại được định hình rõ nét với 1 đô thị loại I thuộc tỉnh (thành phố Nha Trang), 1 đô thị loại III (thị xã Cam Ranh), 3 đô thị loại IV (Ninh Hòa, Diên Khánh, Vạn Ninh) và 9 xã được công nhận là đô thị loại V...

Văn hóa - xã hội có bước tiến bộ mới, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tiếp tục được cải thiện. Mạng lưới

trường lớp được mở rộng, kiên cố hóa, bố trí đều khắp các địa bàn dân cư. 100% các trạm y tế xã, phường xây dựng theo mô hình chuẩn quốc gia; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 10%; chất lượng dân số từng bước nâng cao; 95% số cơ quan, hộ gia đình, 50% thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa. 100% địa bàn dân cư thu được sóng phát thanh, truyền hình; điện thoại cố định đạt 24 máy/100 dân; 100% bệnh viện, trường học kết nối Internet. Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,5% (theo chuẩn tỉnh còn 11,12%); hàng năm 25.000 lao động được tạo việc làm; tỷ lệ lao động được đào tạo chiếm 35%; 50% số xã cơ bản đạt tiêu chí xã nông thôn mới.

Công tác quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền được tăng cường, góp phần ổn định chính trị - xã hội. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh: 100% xã, phường, thị trấn có đảng bộ, 100% thôn thành lập chi bộ; 82% các tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch vững mạnh; trên 85% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp 6.240 đảng viên. Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” có những chuyển biến tích cực; dân chủ ngày càng được phát huy, niềm tin của Nhân dân được củng cố, tính đồng thuận trong xã hội ngày càng cao.

4.3.5. Từ năm 2010 - 2015

Trong 5 năm (2010 - 2015), Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh phát huy truyền thống anh hùng, đoàn kết, năng động, sáng tạo, quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, phấn đấu hoàn thành cơ bản các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI đã đề ra.

Kinh tế tiếp tục đạt mức tăng trưởng khá và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) bình quân tăng 6,43%/năm, tuy thấp hơn mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI đề ra (12 - 13%/năm), nhưng cao hơn bình quân của cả nước. GDP bình quân đầu người đạt 2.440 USD. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng qua các năm và đạt trên 110,5 nghìn tỷ đồng trong 5 năm, tăng gấp 2,3 lần so với giai đoạn 2005 - 2010; tỷ trọng vốn đầu tư trên GDP bình quân đạt 42,69%.

Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo đúng định hướng Nghị quyết đề ra (dịch vụ - du lịch; công nghiệp - xây dựng; nông, lâm, thủy sản) và theo hướng tăng tỷ trọng các ngành kinh tế biển. Tái cơ cấu kinh tế của các doanh nghiệp theo chiều sâu, tăng tỷ trọng các ngành có hàm lượng giá trị gia tăng cao như du lịch, dịch vụ kho ngoại quan, đóng tàu biển... Công nghiệp và xây dựng có mức tăng trưởng hợp lý, giữ vị trí chủ lực góp phần ổn định và phát triển nền kinh tế của tỉnh.

Khu vực dịch vụ - du lịch tiếp tục phát triển, các chỉ tiêu chủ yếu về du lịch hàng năm đều tăng từ 15% đến 25%, giá trị dịch vụ, du lịch vượt 3,2%. Thị trường xuất khẩu mở rộng đến 105 quốc gia, tăng 20 nước so với năm 2010. Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn năm 2015 đạt 1.252 triệu USD.

Nông nghiệp từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung, thâm canh tạo ra sản lượng hàng hóa; một số cây, con giống mới đưa vào sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao; độ che phủ rừng đạt chỉ tiêu 45%; thủy sản phát triển đa dạng,

từ đánh bắt đến nuôi trồng và chế biến, kim ngạch xuất khẩu thủy sản chiếm trên 30% giá trị xuất khẩu của tỉnh và là một trong 5 tỉnh xuất khẩu thủy sản mạnh trong cả nước.

Năm 2014, thu ngân sách trên địa bàn tỉnh vượt mốc 15.000 tỷ đồng, năm 2015 thu đạt 13.455 tỷ đồng gấp 1,6 lần so với năm 2010 (8.352 tỷ đồng); tốc độ thu ngân sách Nhà nước bình quân tăng 6,8%/năm, trong đó thu nội địa bình quân tăng 9,8%/năm.

Tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết phát triển 3 vùng kinh tế trọng điểm: (1) Khu vực vịnh Cam Ranh: Tập trung triển khai các dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, trong đó nhiều công trình, dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng; đầu tư, hoàn thành hạ tầng cơ sở khu hành chính và hệ thống trục đường chính Khu trung tâm huyện Cam Lâm; hoàn thành cơ bản hạ tầng Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh; 19 dự án du lịch nguồn vốn ngoài ngân sách được cấp phép xây dựng, khởi công và một số dự án đã đưa vào khai thác; (2) Khu Kinh tế Vân Phong: Lập quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng, thu hút đầu tư; xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội quan trọng; đưa vào hoạt động Kho xăng dầu ngoại quan, Trạm phân phối xi măng Nghi Sơn, Dự án Quốc lộ 1A đi Ninh Hải...; (3) Thành phố Nha Trang: Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch chung đến năm 2025; hình thành và đưa vào hoạt động một số khu đô thị mới; khai thác, sử dụng một số dự án du lịch có quy mô lớn, nhiều khách sạn có thương hiệu đẳng cấp thế giới có mặt tại Nha Trang; các dự án nhà ở xã hội, nhà ở thu nhập thấp, một số dự án xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục, thể thao đã

đi vào hoạt động, góp phần tạo ra diện mạo mới cho thành phố Nha Trang ngày càng phát triển, đảm bảo an sinh xã hội.

Bước đầu thực hiện các nội dung Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 theo Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 03/7/2013 của Tỉnh ủy. Bên cạnh đó, đẩy nhanh việc xây dựng, phát triển toàn diện huyện Trường Sa, củng cố hệ thống chính trị, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với an ninh, quốc phòng, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả 4 chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: (1) Chương trình xây dựng nông thôn mới đã đầu tư tổng nguồn vốn là 14.706 tỷ đồng, đến cuối năm 2015 số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới bình quân chung toàn tỉnh là 12,6 tiêu chí/19 tiêu chí/1 xã và có 21/94 xã đạt đầy đủ 19 tiêu chí (đạt 22%) vượt chỉ tiêu của Chương trình và Nghị quyết của Tỉnh ủy; (2) Chương trình Phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi đã bố trí 273 tỷ đồng đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu; hỗ trợ đào tạo nghề cho 2.806 lao động là người dân tộc thiểu số, trong đó 2.045 lao động được bố trí việc làm; hỗ trợ xây mới 295 nhà và tô trát, sửa chữa 382 nhà cho đồng bào dân tộc thiểu số; 100% xã, thôn có các công trình thiết yếu phục vụ dân sinh. Tỷ lệ hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số bình quân hàng năm giảm 8,6%, đạt mục tiêu của chương trình đề ra; đến cuối năm 2015, thu nhập bình quân của đồng bào dân tộc thiểu số đạt mục tiêu đề ra là 8,16 triệu đồng/người/năm; (3) Chương trình phát triển hệ thống đô thị với tổng kinh phí đã giải ngân là 11.571 tỷ đồng. Hoàn thành 25 đồ án quy hoạch

trên địa bàn toàn tỉnh; 41 dự án hạ tầng kỹ thuật với kinh phí 5.010 tỷ đồng; (4) Chương trình phát triển nguồn nhân lực đã bố trí 1.293,2 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh để đầu tư cơ sở vật chất; bước đầu cơ bản giải quyết đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và cơ cấu trình độ, ngành, nghề phục vụ yêu cầu phát triển của tỉnh. Hoạt động văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực: Hệ thống trường, lớp phát triển đa dạng; có 165 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia (tăng 90 trường so với đầu nhiệm kỳ). Tỷ lệ trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt trên 99%; 100% trường mẫu giáo huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh có bán trú; 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 83,6% học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày. Tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Đến cuối năm 2015, tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 47,5%. Trường Đại học Khánh Hòa đi vào hoạt động theo Quyết định số 1234/QĐ-TTg, ngày 01/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Đến năm 2015, toàn tỉnh đạt tỉ lệ 27,5 giường bệnh và 5,5 bác sĩ trên 10.000 dân; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 10%.

Toàn tỉnh có 95% cơ quan, 90% gia đình, 70% thôn/tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa; tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường đạt 87%; trên 92% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh và trên 21,5% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch; tỷ lệ hộ nghèo từ 9,4% năm 2010 giảm còn dưới 3%; đảm bảo 100% hộ gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống người dân cư trú; 100% xã, phường, thị trấn làm tốt công tác thương binh, liệt sĩ.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được duy trì ổn định; công tác quân sự - quốc phòng địa phương được quan tâm, củng cố. Bộ máy Nhà nước được củng cố, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân. Công tác vận động quần chúng có nhiều tiến bộ, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, dân chủ xã hội được phát huy. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở có nhiều tiến bộ, ngày càng sâu sát cơ sở.

Công tác xây dựng Đảng có nhiều tiến bộ, nhiều nội dung, cách làm mới đã được triển khai và có chuyển biến rõ nét. Đảng bộ tỉnh có 14 đảng bộ trực thuộc, 554 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 274 đảng bộ cơ sở. Hàng năm, tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh chiếm từ 82% đến 87% và trên 88% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết nạp 8.408 đảng viên, đưa tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 35.161 người, bình quân kết nạp 1.868 đảng viên/năm, vượt 24,5% so với mục tiêu Nghị quyết, trong đó, đảng viên được kết nạp trong độ tuổi thanh niên đạt tỷ lệ trên 50%; phát triển đảng viên và thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tư nhân có công đoàn cơ sở đạt 46,%; triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

4.3.6. Từ năm 2015 - 2020

Giai đoạn 2015 - 2020, tỉnh đã thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; mục tiêu xây dựng Khánh Hòa giàu đẹp đã được tích cực triển khai thực hiện, đưa tỉnh từng bước

trở thành một trong những trung tâm kinh tế động lực, trung tâm du lịch lớn của khu vực và cả nước.

Kinh tế tiếp tục phát triển và luôn duy trì được sự phát triển ổn định của nền kinh tế. Tỉnh đạt và vượt 16/20 chỉ tiêu về kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Mục tiêu xây dựng Khánh Hòa giàu đẹp đã đạt được những kết quả tích cực. So với khu vực và cả nước, Khánh Hòa đang từng bước trở thành một trong những trung tâm kinh tế và trung tâm du lịch lớn. Giai đoạn 2016 - 2020, quy mô GRDP của Khánh Hòa xếp thứ 24/63 tỉnh, thành phố trong cả nước (trong đó, quy mô ngành dịch vụ xếp thứ 12/63), xếp thứ 4/14 tỉnh, thành phố thuộc vùng khu vực miền Trung (quy mô ngành dịch vụ xếp thứ 4/14), xếp thứ 3/8 tỉnh, thành phố khu vực Duyên hải Nam Trung bộ (quy mô ngành dịch vụ xếp thứ 2/8, sau thành phố Đà Nẵng); GRDP bình quân đầu người xếp trong khoảng từ 14-17/63 tỉnh, thành phố; xếp thứ 3/14 tỉnh, thành phố thuộc khu vực miền Trung và xếp thứ 3/8 tỉnh, thành phố khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ; tiếp tục duy trì là một trong 16 tỉnh có đóng góp vào ngân sách Trung ương.

Các ngành dịch vụ tiếp tục phát triển nhanh với tốc độ tăng trưởng bình quân 6,8%/năm, cao hơn tốc độ tăng trưởng GRDP. Trong đó, ngành du lịch phát triển theo định hướng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; doanh thu du lịch giai đoạn 2016 - 2020 tăng bình quân 5%/năm; các loại hình, sản phẩm du lịch ngày càng đa dạng, nâng cao chất lượng; hoạt động xúc tiến, quảng bá, kết nối phát triển du lịch được đẩy mạnh.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh năm 2020 đạt 1.450 triệu USD; thị trường xuất khẩu mở rộng đến 135 quốc gia, tăng 30 quốc gia so với năm 2015; mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của tỉnh là tàu biển, thủy sản, hàng may mặc, nông sản... Kim ngạch xuất khẩu thủy sản chiếm từ 35 - 44% giá trị xuất khẩu của tỉnh, đưa Khánh Hòa trở thành một trong 5 tỉnh xuất khẩu thủy sản mạnh của cả nước.

Tổng thu ngân sách trong 5 năm (2016 - 2020) đạt 91.541 tỷ đồng, trong đó năm cao nhất (2018) đạt 21.868 tỷ đồng. Thu nội địa bình quân giai đoạn 2016 - 2020 tăng 1,55%/năm (giai đoạn 2016 - 2019 tăng 11,76%/năm). Trong cơ cấu nguồn thu nội địa, doanh nghiệp nhà nước chiếm 27,8%, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 4,2%, doanh nghiệp ngoài quốc doanh chiếm 26,7%.

03 vùng kinh tế trọng điểm và 04 chương trình kinh tế - xã hội được tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, ưu tiên thu hút đầu tư, phát triển đồng bộ để phát huy tiềm năng, thế mạnh của thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh và Khu Kinh tế Vân Phong, đã tạo được động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từng địa phương.

Hệ thống các đô thị trên địa bàn tỉnh từng bước được đầu tư đồng bộ theo hướng văn minh, hiện đại; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng khu vực phi nông nghiệp, giảm tỷ trọng khu vực nông nghiệp; phát triển các ngành dịch vụ có hàm lượng tri thức và công nghệ cao; thu nhập bình quân đầu người tăng và không ngừng chăm lo sức khỏe, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân; chất lượng giáo dục - đào tạo tăng lên, khoa học - công nghệ

được quan tâm; công tác bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, di tích lịch sử được tăng cường; triển khai tốt nhiệm vụ xây dựng, củng cố các tiềm lực trong khu vực phòng thủ tỉnh, bảo đảm hài hòa phát triển kinh tế đi đôi với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; Khánh Hòa được các bộ, ngành Trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước thường xuyên lựa chọn để tổ chức nhiều sự kiện văn hóa, du lịch, hội nghị, hội thảo khoa học mang tầm quốc gia và quốc tế.

Công tác chăm lo xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được triển khai bài bản, thường xuyên, qua đó góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị trong tỉnh và xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh. Công tác chính trị, tư tưởng, Đảng bộ chú trọng đổi mới cả hình thức và phương pháp tổ chức, sát với tình hình thực tế của tỉnh. Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên được chú trọng và có nhiều chuyển biến tích cực. Đảng bộ tỉnh có 15 đảng bộ trực thuộc, 680 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 257 đảng bộ cơ sở, 423 chi bộ cơ sở. Hàng năm, tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh chiếm trên 50% (mục tiêu Nghị quyết là 50%); tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên chiếm trên 74%. Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 tổng

số đảng viên trong toàn Đảng bộ là 44.216. Công tác cán bộ được triển khai đồng bộ, hiệu quả với nhiều giải pháp thiết thực. Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, góp phần giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, nâng cao ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có tác dụng giáo dục, phòng ngừa vi phạm, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của mỗi tổ chức đảng và đảng viên. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác dân vận được tăng cường. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện hiệu quả. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các kết luận, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng được tăng cường, quyết liệt hơn.

4.3.7. Từ năm 2021 - 2022

Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVIII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2026) của tỉnh, cùng với cả nước, tỉnh đã tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Đây là năm có ý nghĩa rất quan trọng khởi đầu một giai

đoạn phát triển mới với nhiều yếu tố thuận lợi, thời cơ, nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức, nhất là tác động nghiêm trọng của dịch bệnh COVID-19 đợt thứ 4 đã gây hậu quả nặng nề đến đời sống, sản xuất, kinh doanh toàn xã hội. Song với sự nỗ lực, đồng lòng, đoàn kết của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và các doanh nghiệp, tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát, khống chế. Tỉnh đã triển khai thực hiện chủ trương “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19”, từng bước phục hồi phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân trong trạng thái bình thường mới.

Các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đạt được một số kết quả tích cực, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội của Khánh Hòa đạt và vượt so với kế hoạch như: thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh đạt 14.109,2 tỷ đồng, vượt 2,6% so với dự toán, vượt 2,1% so với năm 2020; tổng vốn đầu tư phát triển xã hội ước đạt gần 53.895 tỷ đồng, tăng 6% so với cùng kỳ; trong đó đã thu hút thêm 19 dự án đầu tư ngoài ngân sách với tổng vốn đăng ký đầu tư trên 3.272,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 nên tỉnh có 4/5 chỉ tiêu kinh tế và 3/11 chỉ tiêu xã hội không đạt kế hoạch.

Năm 2022, tỉnh Khánh Hòa vinh dự đón nhận 03 nghị quyết quan trọng của Trung ương về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đó là Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 42/NQ-CP

ngày 21/3/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 55/2022/QH15, ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa và Thông báo số 97/TB-VPCP ngày 05/4/2022 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với tỉnh Khánh Hòa. Những nghị quyết quan trọng của Trung ương thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với Khánh Hòa; là cơ sở chính trị, pháp lý rất quan trọng, xác định tầm nhìn chiến lược, mở ra cơ chế huy động nguồn lực, tạo sự phát triển đột phá của tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Những mục tiêu đề ra trong Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đối với tỉnh là sự khẳng định niềm tin, kỳ vọng của Bộ Chính trị đối với Khánh Hòa để tương xứng với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng.

Năm 2022, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn bởi ảnh hưởng đại dịch COVID-19 trong 2 năm liền trước đó nhưng kinh tế của tỉnh đã phục hồi và tăng tốc, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 20,7% so với năm 2021, cao nhất cả nước; GRDP bình quân đầu người đạt 76,54 triệu đồng/người; thu ngân sách nhà nước đạt 16.016 tỷ đồng, tăng 13,78% so với năm 2021; tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 1.600 triệu USD, tăng 22,9%; doanh thu du lịch đạt 13.843 tỷ đồng, tăng gấp 5,7 lần so với năm 2021; tổng vốn đầu tư phát triển xã hội trên địa bàn tỉnh đạt 61.982 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2021; các dự án, công trình

trọng điểm của Trung ương, của tỉnh được tập trung triển khai, thực hiện quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ như: Các dự án đường bộ cao tốc Vân Phong - Nha Trang, Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo, Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; dự án công trình Đập ngăn mặn sông Cái Nha Trang, Tỉnh lộ 3, Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang... Tỉnh đã xem xét, thông qua Đề án tổng thể giảm nghèo bền vững của huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh giai đoạn 2022 - 2025; đang trình cơ quan có thẩm quyền cho ý kiến về Đề án xây dựng huyện Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; đang xem xét phê duyệt Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tại Khánh Hòa; Đồng thời đang tập trung khẩn trương xây dựng Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương; Đề án phân loại đô thị tỉnh Khánh Hòa đạt tiêu chí đô thị loại I...

Phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công tác dân tộc, tôn giáo, an sinh xã hội, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người dân đạt nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm còn 3,53%. Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng.

Năm 2022 cũng là năm tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện cơ bản các quy hoạch: Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040; Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Kinh tế Vân Phong đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung Đô

thị mới Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2045; Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Cam Ranh đến năm 2035... Đây là bước khởi đầu để Khánh Hòa bước vào giai đoạn phát triển mới căn cơ, bền vững.

Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị được các cấp ủy đảng chú trọng triển khai thường xuyên, bài bản, đạt nhiều kết quả tích cực. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên. Cấp ủy và chính quyền các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã chú trọng đổi mới thực chất phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, chấp hành kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, cùng với sự kiên quyết trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, đã tạo nên sự cộng hưởng sức mạnh cho quá trình phát triển, gia tăng niềm tin trong xã hội. Công tác phát triển đảng viên mới được quan tâm. Trong năm 2022, toàn tỉnh đã kết nạp được 1.793 đảng viên mới, đạt 105,4%. Nâng tổng số đảng viên trên địa bàn tỉnh lên 47.349 đảng viên.

Kết quả đạt được trong năm 2022 rất có ý nghĩa, tạo tiền đề, động lực cho quá trình phục hồi, phát triển kinh tế, hướng tới mục tiêu đưa Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030; tiếp tục khẳng định giá trị, tiềm năng, vị trí chiến lược đặc biệt của tỉnh, là sự ghi nhận sự nỗ lực không ngừng nghỉ của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và của toàn thể Nhân dân trong tỉnh.

Năm 2023, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm thực hiện hiệu quả mục tiêu, định hướng của năm “quy hoạch - đầu tư” tạo đà bứt phá trong phát triển kinh tế - xã hội, từng bước hiện thực hóa Nghị quyết số 09- NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; thực hiện thắng lợi mục tiêu nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và mục tiêu đưa Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Để phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, tỉnh đề ra một số giải pháp đột phá như sau:

Một là, tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch: Hoàn thành và tổ chức triển khai có hiệu quả các quy hoạch quan trọng của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời, đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm soát thực hiện quy hoạch và đầu tư xây dựng theo đúng quy hoạch được phê duyệt; điều chỉnh và triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển đô thị tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt.

Hai là, triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các nội dung đề ra tại Kế hoạch số 6524/KH-UBND, ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 55/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh

Hòa, nhằm tranh thủ tối đa các cơ chế, chính sách đặc thù, nhất là thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

Ba là, đẩy mạnh công tác kêu gọi, xúc tiến đầu tư và tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh: Tỉnh sẽ tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025; tích cực mời gọi các nhà đầu tư thứ cấp vào các khu, cụm công nghiệp hiện có và đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch; khẩn trương ban hành Danh mục các dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư ngoài ngân sách tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, nhất là danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư vào Khu Kinh tế Vân Phong giai đoạn 2022 - 2025. Đồng thời, tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách nhằm khơi thông và huy động kịp thời, hiệu quả các nguồn lực lớn trong, ngoài nước để hiện thực hóa các quy hoạch của tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cùng với đó, thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công; tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy thu hút đầu tư mạnh mẽ và hiệu quả hơn.

Bốn là, thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công năm 2023: Tổ chức rà soát, kịp thời bổ sung, điều chỉnh hợp lý kế hoạch đầu tư công năm 2023 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; cơ cấu lại đầu tư công theo hướng

đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, không manh mún, dàn trải. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ triển khai danh mục dự án đầu tư công trọng điểm đưa vào kế hoạch đầu tư công (bổ sung) giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, phân đấu giải ngân hết số vốn được giao trong năm 2023.

Năm là, triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để bổ sung khai thác nguồn thu: Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch huy động, khai thác, sử dụng nguồn thu từ đất đai để ưu tiên đầu tư, xây dựng các dự án trọng điểm mang tính kết nối, tạo động lực; các công trình văn hóa - xã hội lớn; các chương trình phục vụ mục tiêu phát triển bền vững; chuyển đổi số. Đồng thời, tích cực thu nợ đọng thuế, phân đấu thu ngân sách năm 2023 vượt chỉ tiêu đề ra.

Sáu là, đẩy mạnh cơ cấu kinh tế và thúc đẩy phát triển kinh tế số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: Đối với khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng thương hiệu nông sản Khánh Hòa; triển khai có hiệu quả các giải pháp nhằm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, góp phần gỡ “thẻ vàng” của Ủy ban Châu Âu đối với ngành thủy sản Việt Nam. Đối với sản xuất công nghiệp, mở rộng quy mô sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh; triển

khai các dự án có tính động lực, sử dụng công nghệ cao; tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án hiện có, như: Hạ tầng Khu Công nghiệp Ninh Thủy; các cụm công nghiệp Diên Thọ, Trảng É, Ninh Xuân; Nhà máy Nhiệt điện BOT Vân Phong 1...; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm kêu gọi các nhà đầu tư vào các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các khu chức năng phát triển công nghiệp trong Khu Kinh tế Vân Phong. Bên cạnh đó, tỉnh tăng cường các giải pháp nâng cao doanh thu của ngành du lịch và dịch vụ theo hướng bền vững; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4.3.8. Đánh giá chung

Hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân Khánh Hòa luôn phát huy truyền thống anh hùng, đoàn kết, nhất trí, năng động, sáng tạo, nêu cao bản lĩnh, khí phách của vùng đất, con người Khánh Hòa, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, khai thác tiềm năng, nhất là lợi thế về kinh tế biển để phát triển nhanh, bền vững.

Trong 10 năm trở lại đây, Khánh Hòa giữ vững nhịp độ tăng trưởng khá cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Giai đoạn 2012 - 2019 đạt mức bình quân hơn 7,32%/năm. Năm 2019, quy mô nền kinh tế tăng 1,76 lần so với năm 2011; tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt mức 70,07 triệu đồng, tăng 2,3 lần so với năm 2011; thu ngân sách tăng nhanh, bảo đảm tự cân đối ngân sách địa phương và có điều tiết về Trung ương. Năm 2022, trong bối cảnh

gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đại dịch COVID-19, nhưng kinh tế của tỉnh đã phục hồi và tăng tốc, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 20,7% so với năm 2021 (mức tăng trưởng cao nhất cả nước). GRDP bình quân đầu người đạt 76,5 triệu đồng/người. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông được chú trọng đầu tư, nâng cấp. Nhiều dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn được triển khai xây dựng như: Đại lộ Nguyễn Tất Thành, đường Phạm Văn Đồng, đường Võ Nguyên Giáp, đường Cổ Mã - Đầm Môn, đường Khánh Lê - Lâm Đồng... tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển và giao lưu kinh tế, văn hóa, đảm bảo an ninh, quốc phòng của các địa phương trong tỉnh và các tỉnh bạn. Hệ thống đô thị ven biển được hình thành tương đối hiện đại. Khu Kinh tế Vân Phong từng bước tác động tích cực đến phát triển kinh tế của tỉnh và vùng, đã thu hút hơn 150 dự án đầu tư vào Khu kinh tế (trong đó 28 dự án có vốn đầu tư nước ngoài) với tổng vốn đăng ký thực hiện 4,1 tỷ USD, vốn thực hiện 2,68 tỷ USD, giải quyết việc làm cho gần 12.000 lao động. Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Khánh Hòa là trung tâm du lịch biển quốc gia, có thương hiệu quốc tế; từng bước trở thành một cực tăng trưởng trong khu vực.

Phát triển văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công tác dân tộc, tôn giáo, an sinh xã hội, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe người dân đạt được nhiều tiến bộ. Tỷ lệ hộ nghèo đạt mức thấp; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu đạt được nhiều

kết quả tích cực. Phát triển kinh tế - xã hội được kết hợp chặt chẽ với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh; chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc được bảo vệ vững chắc. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm; hoạt động của bộ máy hành chính được đổi mới theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực.

Những thành tựu mà Khánh Hòa đạt được trong thời gian qua là niềm tự hào, khích lệ cho mỗi người dân Khánh Hòa hôm nay, phát huy ý chí, tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên xây dựng, phát triển tỉnh nhà ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, góp phần vào thắng lợi chung trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

IV. PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA, LỊCH SỬ VÀ KHƠI DẠY KHÁT VỌNG XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA LÀ NƠI NHÂN DÂN CÓ MỨC SỐNG CAO, HIỀN HÒA, HẠNH PHÚC

1. Những giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử

Trải qua lịch sử hàng ngàn năm, đặc biệt kể từ năm 1653 đến nay, mảnh đất Thái Khang đến Khánh Hòa có những lúc thăng, trầm nhưng người dân Khánh Hòa luôn nỗ lực cần cù, chịu thương, chịu khó trong lao động, kiên cường, dũng cảm, bất khuất trong đấu tranh để xây dựng và bảo vệ quê hương.

Truyền thống văn hóa lâu đời, lịch sử hào hùng của Khánh Hòa 370 năm qua, người dân Khánh Hòa luôn giữ

vững và phát huy những giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, luôn một lòng yêu nước, thương nòi, đoàn kết, kiên cường trong đấu tranh dựng nước và giữ nước; cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất; coi trọng nhân nghĩa, tiếp thu những tinh hoa văn hóa để phát triển. Trong sinh hoạt, người dân Khánh Hòa sống hiền hòa, giản dị, cần kiệm, trọng lễ phải, giàu tình thương, tính tình ngay thẳng, ưa chân thật, rảnh rỗi, chuộng thiết thực hơn hào nhoáng. Theo Sách Đại Nam nhất thống chí có nhận xét về người Khánh Hòa “Phong tục thuần hậu...Kẻ sĩ chất phác mà trầm tĩnh, Nhân dân kiệm mà lành...phần nhiều đơn giản không ưu chuộng xa hoa...”.

Với tất cả những truyền thống văn hóa tốt đẹp, đặc biệt là tinh thần yêu nước, thương dân, đoàn kết thủy chung, ý chí quật cường bất khuất, tấm lòng trọng nghĩa, hiền hòa, người dân Khánh Hòa đã sớm tiếp nhận ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tham gia tích cực vào cuộc vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, để từ đó một lòng tin Đảng, đi theo Đảng, sát cánh cùng Nhân dân cả nước, bằng mọi hy sinh gian khổ, chiến đấu kiên cường, đặc biệt là trong cuộc đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội đã lập nên nhiều chiến công oanh liệt, góp phần tô thắm thêm trang sử hào hùng của quê hương Khánh Hòa.

Đó là những trang sử vàng vô giá, là niềm tin, niềm tự hào luôn thôi thúc, động viên, cổ vũ các thế hệ người dân Khánh Hòa vững bước đi lên, trong tiến trình phát triển chung của đất nước trên con đường đầy mạnh toàn diện công

cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. Khát vọng xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc

Khát vọng xây dựng tỉnh Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương được đặt ra tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ XVI, XVII, XVIII và Kết luận số 53-KL/TW, ngày 24/12/2012 của Bộ Chính trị khóa XI về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đặc biệt, khát vọng đó được khái quát, cô đọng, súc tích trong Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: *Khánh Hòa là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc.*

Để thực hiện khát vọng đó, toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân trong tỉnh cần ra sức phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; cần sự nỗ lực, ý chí, quyết tâm, bản lĩnh chính trị và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của Đảng bộ, chính quyền, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; đồng thời khai thác cao độ tiềm năng, lợi thế về biển để xây dựng và phát triển tỉnh nhà giàu đẹp, văn minh. Với mục tiêu, phấn đấu đến năm 2030: *Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước*

về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc. Tầm nhìn đến năm 2045: Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc...

Do vậy, nhiệm vụ hàng đầu là phải cổ vũ động viên, tuyên truyền, khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống văn hóa, truyền thống cách mạng, tinh thần yêu quê hương, đất nước; ý chí tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, khát vọng vươn lên, vượt qua khó khăn thử thách chung tay xây dựng tỉnh giàu đẹp, phát triển hiện đại. Một khi khát vọng được khơi dậy, có sự cộng hưởng, thì sẽ trở thành một lực lượng, một sức mạnh nội sinh, là động lực to lớn để xây dựng, phát triển tỉnh.

V. ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW, NGÀY 28/01/2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Ý nghĩa, tầm quan trọng việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thứ nhất, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị là cơ sở chính trị, pháp lý quan trọng, thời cơ để tạo ra sự đột

phá phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thứ hai, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định rõ những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để phát triển tỉnh Khánh Hòa. Đây là ý nghĩa rất quan trọng, định hướng cụ thể mục tiêu sắp tới của tỉnh.

Thứ ba, Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị đã định vị ra vị trí quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong mối quan hệ với các địa phương trong khu vực, cả nước và quốc tế. Nghị quyết nêu rõ, xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia.

Thứ tư, phát triển tỉnh Khánh Hòa không chỉ là sự phát triển của một địa phương mà còn được đặt trong mối quan hệ so sánh với các nhiệm vụ quan trọng của cả nước. Những mục tiêu đề ra cho tỉnh khẳng định niềm tin, sự kỳ vọng của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương đối với Khánh Hòa để tương xứng với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng. Đây là nhiệm vụ chính trị nặng nề, có ý nghĩa rất lớn.

Thứ năm, đây là lần đầu tiên Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết cho tỉnh Khánh Hòa. Tạo không khí phấn khởi trong toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, khơi dậy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường vươn lên của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

2. Quan điểm, định hướng về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

- Xây dựng và phát triển Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương phù hợp với vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc, trung tâm kết nối vùng, cửa ngõ chính ra Biển Đông của vùng Tây Nguyên và khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ là nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa nhiều mặt của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân tỉnh Khánh Hòa và cả nước.

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải trên cơ sở bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là về phát triển bền vững kinh tế biển; phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia và khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ. Khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghiệp năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Phát triển đột phá vùng ven biển; phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng và miền núi.

- Xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa phải dựa trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên thiên nhiên, nhất là tài nguyên biển; bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, di sản truyền thống, lịch sử; phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; giảm nghèo và nâng cao

đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.

- Đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền; tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của Nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

3. Mục tiêu xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030

Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở phát huy cao độ tiềm năng và lợi thế về biển, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế; là trung tâm dịch vụ, du lịch biển quốc tế; là một cực tăng trưởng, trung tâm của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và cả nước về kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao; là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc.

4. Mục tiêu xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa tầm nhìn đến năm 2045

Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biển, đảo được bảo đảm vững chắc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

5. Một số chỉ tiêu cụ thể về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 7,1%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 6,1%/năm. Phần đầu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 354 nghìn tỉ đồng. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm từ 1 - 1,5%/năm.

- Đến năm 2025, GRDP bình quân đầu người đạt 104 triệu đồng/người. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 65%. Có 81,5% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, 40,2% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 10,9% số xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 77,97%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 85%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 31%. Tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,5%; tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 70%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 90% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ

sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 80%.

6. Một số chỉ tiêu cụ thể về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030

- Tăng trưởng GRDP đạt mức 8,8%/năm; tăng trưởng năng suất lao động đạt mức 7,8%/năm. Phân đầu thu ngân sách hằng năm đạt và vượt dự toán ngân sách Trung ương giao, từng bước tăng dần tỉ lệ điều tiết về ngân sách Trung ương. Tổng huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 664 nghìn tỉ đồng.

- Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt 189 triệu đồng/người. Tỉ lệ đô thị hóa đạt 70%. Tỉ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 81,91%. Tỉ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 40%. Tỉ lệ che phủ rừng ổn định ở mức 46,5%; tỉ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư thành thị, dân cư nông thôn đạt 100%; tỉ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom là 100% và xử lý tại khu chôn lấp hợp vệ sinh hoặc tại các nhà máy đốt, nhà máy chế biến rác thải là 90%.

7. Nhiệm vụ và giải pháp về thống nhất nhận thức, đổi mới tư duy trong xây dựng và phát triển tỉnh Khánh Hòa trở thành đô thị trực thuộc Trung ương

- Tập trung quán triệt, tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tỉnh về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tỉnh Khánh Hòa trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia về biển, đảo của Tổ quốc. Đổi mới tư duy phát triển, coi việc xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung

ương là mục tiêu, động lực và giải pháp đối với phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh khu vực Nam Trung Bộ, vùng Tây Nguyên và cả nước.

- Khơi dậy và phát huy mạnh mẽ truyền thống cách mạng, tinh thần chủ động, sáng tạo, ý thức tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên của cán bộ, đảng viên và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa vì mục tiêu xây dựng Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương, là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống của cả nước, khu vực và thế giới.

8. Nhiệm vụ và giải pháp về xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

- Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa phải có tầm nhìn dài hạn, bảo đảm hiệu quả tổng thể, phù hợp với quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch khu vực Nam Trung Bộ; có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý giữa bảo tồn và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại, giữa thành thị và nông thôn; bảo tồn và phát huy bản sắc đô thị biển - đảo - sông - núi; giữ gìn bản sắc cộng đồng thân thiện, hiền hoà, thuần hậu; quy hoạch đô thị theo hướng thông minh, bền vững, bản sắc và kết nối quốc tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Điều chỉnh không gian đô thị hợp lý, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, miền, địa phương. Trong

đó, thành phố Nha Trang là đô thị hạt nhân; thành phố Cam Ranh là đô thị du lịch - logistics; huyện Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế; huyện Vạn Ninh trở thành đô thị du lịch biển cao cấp; thị xã Ninh Hòa là đô thị công nghiệp, huyện Diên Khánh là đô thị sinh thái, văn hóa truyền thống; huyện Khánh Sơn và Khánh Vĩnh là các tiểu đô thị sinh thái núi rừng; huyện Trường Sa là trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước, là pháo đài vững chắc bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

- Phát triển các vùng kinh tế - xã hội theo hướng: (1) Phát triển đột phá 3 vùng trọng điểm là khu vực vịnh Vân Phong, thành phố Nha Trang, khu vực vịnh Cam Ranh. (2) Phát triển nhanh và bền vững vùng đồng bằng, có vai trò hỗ trợ các vùng trọng điểm. (3) Phát triển nhanh và bền vững vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, gắn với phát huy bản sắc văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, có vai trò bảo đảm an ninh môi trường sinh thái, an ninh nguồn nước, đại đoàn kết các dân tộc.

9. Nhiệm vụ và giải pháp về đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh trên nền tảng của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; kinh tế xanh, tuần hoàn

- Tăng cường nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ mới, nhất là những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư; đẩy mạnh chuyển đổi số; phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chuyển đổi mô hình

tăng trưởng của tỉnh gắn với cơ cấu lại các ngành kinh tế theo hướng đa dạng hóa, gia tăng giá trị và hiệu quả; phát triển theo hướng kinh tế xanh, tuần hoàn.

- Tập trung phát triển ngành công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, công nghiệp năng lượng thân thiện môi trường gắn với việc khai thác hợp lý, hiệu quả tiềm năng về tài nguyên, khoáng sản biển; ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, theo hướng tăng cường liên kết theo chuỗi, nâng cao giá trị gia tăng gắn với xây dựng nông thôn mới; ngành dịch vụ, nhất là dịch vụ logistics theo hướng đa dạng, có hàm lượng tri thức và công nghệ cao; đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch.

- Phát triển mạnh kinh tế biển theo hướng: (1) Dịch vụ, du lịch biển chất lượng cao. (2) Khu công nghiệp, khu kinh tế gắn với phát triển các khu đô thị ven biển; năng lượng tái tạo và các ngành kinh tế biển mới. (3) Nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, nhất là nuôi biển công nghệ cao, thân thiện với môi trường. (4) Dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng biển, vận tải biển - hàng không. (5) Kinh tế biển - đảo. (6) Thành lập Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương.

10. Nhiệm vụ và giải pháp về đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hệ thống giao thông vận tải đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số

- Phấn đấu hoàn thành và đưa vào khai thác: (1) Dự án Hàm Đèo Cả. (2) Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông qua địa bàn tỉnh Khánh Hòa gồm các đoạn: Vân Phong - Nha Trang; Nha Trang - Cam Lâm, Cam Lâm - Vĩnh Hảo. (3)

Tuyến cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột (CT.24). Nâng cấp, duy tu, bảo trì 5 tuyến quốc lộ trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu chuyển đổi tuyến Quốc lộ 1C thành đường địa phương. Đầu tư đường bộ ven biển từ Bãi Chùa đến ranh giới tỉnh Ninh Thuận; đường sắt tốc độ cao đoạn Thành phố Hồ Chí Minh - Nha Trang; đầu tư mở rộng Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh. Phát triển hệ thống cảng khách thủy nội địa. Phát triển cảng biển loại I là cảng biển có quy mô lớn, như: Khu bến Bắc Vân Phong, Khu bến Nam Vân Phong, Khu bến Nha Trang, Khu bến Cam Ranh, Bến cảng huyện đảo Trường Sa. Đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Vân Phong.

- Ưu tiên bố trí phù hợp các nguồn lực từ ngân sách nhà nước để dẫn dắt và thúc đẩy thu hút các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng trên địa bàn, trong đó có các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Chính phủ nghiên cứu giao cho tỉnh Khánh Hòa thẩm quyền triển khai một số dự án hạ tầng giao thông và hạ tầng khác bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định.

- Nâng cấp, mở rộng các hệ thống cấp nước và xử lý nước thải tập trung quy mô lớn; đầu tư và nâng cấp hệ thống đê sông, đê biển, các công trình phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư mới, cải tạo các công trình thủy lợi đầu mối, phát triển thủy sản như hồ chứa nước và hệ thống dẫn nước Sông Chò 1, hồ chứa nước Sông Cạn, hồ chứa nước Sông Bung, dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá động lực thuộc trung tâm nghề cá lớn, Trung tâm dịch vụ hậu cần nghề cá, cảng cá huyện đảo Trường Sa.

11. Nhiệm vụ và giải pháp về tăng cường hợp tác, liên kết với các tỉnh trong khu vực Nam Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế

- Đẩy mạnh liên kết phát triển khu vực Bắc Khánh Hòa - Nam Phú Yên và Đắk Lắk - Khánh Hòa, gắn với hành lang kinh tế Bắc - Nam và Đông - Tây. Lấy thành phố Nha Trang, Khu Kinh tế Vân Phong, thành phố Cam Ranh, Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh và các trường đại học, viện nghiên cứu có thế mạnh về kinh tế biển, y tế dự phòng, du lịch làm nền tảng để phối hợp, gắn kết với các địa phương trong và ngoài vùng, nhất là trong xúc tiến đầu tư và thương mại, kết nối du lịch, giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao và ứng dụng công nghệ, huy động và phân bổ nguồn lực; đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe.

- Tích cực, chủ động mở rộng, nâng tầm quan hệ của tỉnh với các địa phương nước ngoài, các tập đoàn kinh tế, tổ chức tài chính quốc tế nhằm phát huy tối đa nội lực, tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

12. Nhiệm vụ và giải pháp về thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp

- Xây dựng và phát triển chính quyền số, triển khai hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa; tập trung nâng cao thứ hạng các chỉ

số quản trị phát triển địa phương; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư; khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, xã hội.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đầu tư, tài chính và phân cấp quản lý đặc thù, phù hợp để thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nhất là của khu vực kinh tế tư nhân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, phát triển Khu kinh tế Vân Phong trở thành động lực phát triển của tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ; Cam Lâm trở thành đô thị sân bay hiện đại, sinh thái, đẳng cấp quốc tế, góp phần đưa Khánh Hòa sớm trở thành thành phố trực thuộc Trung ương; thực hiện tốt chủ trương kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh, chủ quyền biển, đảo, nhất là đối với huyện đảo Trường Sa và khu vực ảnh hưởng của khu căn cứ quân sự Cam Ranh.

- Sớm có chủ trương, cơ chế giải quyết các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án ngoài ngân sách sau thanh tra, kiểm tra nhằm giải phóng nguồn lực xã hội, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp, người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

13. Nhiệm vụ và giải pháp về tập trung phát triển nguồn lực con người và khoa học - công nghệ, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe Nhân dân; gắn kết chặt chẽ phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ và công bằng xã hội; thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện giáo dục, đào tạo và dạy nghề; củng cố và nâng cao chất lượng đào tạo của các trường

đại học đạt chuẩn khu vực và quốc tế; phát triển các khu công nghệ cao; đầu tư kết cấu hạ tầng trung tâm ứng dụng khoa học và công nghệ, trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, vườn ươm công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; nâng cao năng lực các cơ sở nghiên cứu về thủy sản, hải dương học. Thành lập trung tâm công nghệ phần mềm, trung tâm đào tạo nhân lực công nghệ thông tin.

- Phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở và mạng lưới khám, chữa bệnh bao phủ rộng khắp, có chất lượng; đẩy mạnh đào tạo chuyên sâu về y học cổ truyền, vật lý trị liệu. Xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ; hoàn thành và đưa vào hoạt động các Bệnh viện Ung bướu, Bệnh viện Đa khoa Yersin Nha Trang, Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng tỉnh Khánh Hòa.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, du lịch, khoa học và công nghệ, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tạo nền tảng để Khánh Hòa trở thành trung tâm của khu vực và cả nước về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao.

- Xây dựng và phát triển toàn diện con người Khánh Hòa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững. Đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, di tích lịch sử trọng điểm của tỉnh. Tăng cường đầu tư các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao gắn với quy hoạch trở thành đô thị trực thuộc Trung ương. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về lao động việc làm, an sinh xã hội, chính sách ưu đãi người có công với

cách mạng, hỗ trợ người yếu thế trong xã hội; triển khai đầy đủ các chính sách trợ giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo đảm thoát nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; thực hiện tốt bình đẳng giới. Chú trọng thực hiện các chính sách dân tộc, tôn giáo, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh, tạo sự đồng thuận giữa chính quyền với tổ chức, chức sắc tôn giáo, đồng bào dân tộc.

14. Nhiệm vụ và giải pháp về tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

- Lòng ghép chính sách về bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính trong các dự án phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài để thực hiện mục tiêu trở thành địa phương đi đầu trong việc đưa phát thải khí nhà kính về mức không.

- Thực hiện đánh giá tác động biến đổi khí hậu, nước biển dâng đối với các dự án đầu tư quan trọng, nhất là các dự án vùng ven biển, cửa sông; khu vực đồi núi có nguy cơ sạt lở, lũ, lụt và thiên tai. Ứng dụng công nghệ viễn thám, công nghệ mới, tiên tiến trên nền tảng công nghệ thông tin trong dự báo, cảnh báo, điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

15. Nhiệm vụ và giải pháp về gắn phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững chủ quyền biển, đảo quốc gia; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

- Nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng - an ninh phải được thể hiện xuyên suốt trong từng chủ trương, chính sách, chiến

lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; bố trí lồng ghép các nguồn lực bảo đảm đầu tư xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Ưu tiên xây dựng các công trình quốc phòng, an ninh tuyến biên, đảo. Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ dân sự, du lịch biển, đảo, phát triển ngư nghiệp để xây dựng huyện đảo Trường Sa trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội trên biển của cả nước; khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.

- Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Chủ động nắm chắc và xử lý tốt các vụ việc về an ninh, trật tự ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra tình hình phức tạp, không để bị động, bất ngờ. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong công tác đấu tranh và phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tội phạm về môi trường, “tín dụng đen”...

16. Nhiệm vụ và giải pháp về tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị

- Xây dựng Đảng bộ tinh đoàn kết, trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, gắn với đẩy mạnh thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

- Xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, chính quyền cơ sở vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng

đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đồng thời khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, năng động, sáng tạo vì sự phát triển chung của tỉnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; tăng cường quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Đổi mới mạnh mẽ, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

*

* *

Trong thời gian tới, cùng với cả nước, tỉnh Khánh Hòa sẽ hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới với nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những khó khăn, thách thức. Kỷ niệm Khánh Hòa 370 năm xây dựng và phát triển, là dịp để chúng ta tự hào về truyền thống văn hóa, truyền thống lịch sử, thành tựu của quê hương Khánh Hòa trong suốt chặng đường 370 năm qua. Kế thừa và phát huy truyền thống đó, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Khánh Hòa tiếp tục phát huy chung sức, đồng lòng quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, các nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, phấn đấu xây dựng quê hương Khánh Hòa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, hướng

tới mục tiêu đến năm 2030, Khánh Hòa là thành phố trực thuộc Trung ương, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa, hạnh phúc mà Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ đã tin tưởng giao phó.

PHỤ LỤC
DANH SÁCH TẬP THỂ
ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

| TT | Tên địa phương/đơn vị | Năm phong tặng |
|----|---|----------------------|
| 1 | Tiểu đoàn Đặc công 407, Bộ đội địa phương tỉnh Khánh Hòa (đã giải thể) | 1972 |
| 2 | Đại đội 2 Đặc công, Tiểu đoàn 407, Bộ đội địa phương tỉnh Khánh Hòa (đã giải thể) | 1973 |
| 3 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn | 1978 |
| 4 | Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Diên Khánh | 1978 |
| 5 | Lực lượng an ninh nhân dân huyện Diên Khánh (nay là Công an huyện Diên Khánh) | 1978 |
| 6 | Dân quân du kích xã Ninh Thọ, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 1978 |
| 7 | Đoàn Trường Sa (nay là Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân) | 1983 |
| 8 | Cán bộ chiến sĩ đảo Trường Sa | 1985 |
| 9 | Công an thị xã Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh) | 1990 |
| 10 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh | 1994 |
| 11 | Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 1994 |
| 12 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh An, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 1994 |
| 13 | Ban An ninh Ninh Hòa (nay là Công an thị xã Ninh Hòa) | 1995 |

| | | |
|----|---|------|
| 14 | Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Khánh Sơn | 1996 |
| 15 | Ban An ninh liên huyện thị Vĩnh Trang (nay là Công an thành phố Nha Trang) | 1998 |
| 16 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ba Cùm (nay là xã Ba Cùm Bắc và Ba Cùm Nam), huyện Khánh Sơn | 1998 |
| 17 | Lực lượng vũ trang nhân dân huyện Khánh Vĩnh | 1998 |
| 18 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Điền, huyện Diên Khánh | 1998 |
| 19 | Lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Nha Trang | 1999 |
| 20 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên An, huyện Diên Khánh | 1999 |
| 21 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Lâm, huyện Diên Khánh | 2000 |
| 22 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Khánh Nam, huyện Khánh Vĩnh | 2000 |
| 23 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh | 2000 |
| 24 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Cam Tân, thị xã Cam Ranh (nay thuộc huyện Cam Lâm) | 2000 |
| 25 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang. | 2000 |
| 26 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Quang, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 2000 |
| 27 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Vĩnh Trường (nay là phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang) | 2002 |
| 28 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Khánh Hòa | 2003 |
| 29 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Phước, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 2003 |
| 30 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Phụng, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 2003 |
| 31 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Đông, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 2003 |

| | | |
|----|--|------|
| 32 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Hưng, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 2003 |
| 33 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Lạc, huyện Diên Khánh | 2003 |
| 34 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Phú, huyện Diên Khánh | 2003 |
| 35 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Thủy (nay là thị trấn Diên Khánh), huyện Diên Khánh | 2003 |
| 36 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang xã Khánh Hiệp, huyện Khánh Vĩnh. | 2003 |
| 37 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Khánh Minh (nay là xã Khánh Trung), huyện Khánh Vĩnh | 2003 |
| 38 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang Miền I (nay là xã Sơn Bình), huyện Khánh Sơn | 2003 |
| 39 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân thị trấn Ninh Hòa, huyện Ninh Hòa (nay là phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa) | 2005 |
| 40 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Hà, huyện Ninh Hòa (nay là là phường Ninh Hà, thị xã Ninh Hòa) | 2005 |
| 41 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Ninh Phú, huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | 2005 |
| 42 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang | 2005 |
| 43 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Vĩnh Trung, thành phố Nha Trang | 2005 |
| 44 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Toàn, huyện Diên Khánh | 2005 |
| 45 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Phước, huyện Diên Khánh | 2005 |
| 46 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Khánh Thượng, huyện Khánh Vĩnh | 2005 |
| 47 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Liên Sang, huyện Khánh Vĩnh | 2005 |
| 48 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang nhân dân xã Diên Thọ, huyện Diên Khánh | 2010 |

| | | |
|------------------------------|--|------|
| 49 | Tiểu đoàn Đặc công 470, tỉnh Khánh Hòa | 2013 |
| 50 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa | 2018 |
| 51 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang xã Ninh Giang, huyện Ninh Hòa (nay là phường Ninh Giang) thị xã Ninh Hòa | 2018 |
| 52 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang xã Ninh Diêm, huyện Ninh Hòa (nay là phường Ninh Diêm, thị xã Ninh Hòa) | 2018 |
| 53 | Tiểu đoàn Bộ binh 460 Tỉnh đội Khánh Hòa (nay là Tiểu đoàn bộ binh 460, Trung đoàn bộ binh 974, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Khánh Hòa) | 2018 |
| 54 | Nhân dân và Lực lượng vũ trang xã Ninh Vân, thị xã Ninh Hòa | 2018 |
| Tổng cộng: 54 tập thể | | |

DANH SÁCH CÁ NHÂN ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

| TT | Họ và tên | Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi tuyên dương | Quê quán | Năm phong tặng |
|----|----------------------------|---|---|----------------|
| 1 | Nguyễn Cự (Tù trần) | Tiểu Đoàn phó Đặc công, d323, Đại đoàn 324 | Phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa | 1956 |
| 2 | Trần Thị Tính (Liệt sĩ) | Chiến sĩ Trinh sát An ninh vũ trang Khánh Hòa | Xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa | 1976 |
| 3 | Cao Văn Bé (Tù trần) | Thiếu úy, Đại đội trưởng c548, Bộ đội địa phương (nay là Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Khánh Hòa) | Huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa | 1978 |
| 4 | Bừu Đóa (Liệt sĩ) | Đội trưởng Đội Công an xung phong Khánh Hòa | Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế | 1995 |

| | | | | |
|----|-----------------------------------|--|--|------|
| 5 | Trần Thị Tư (Liệt sĩ) | Đội viên công tác vũ trang xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh | Xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa | 1997 |
| 6 | Nguyễn Thị Trù (Liệt sĩ) | Chiến sỹ du kích thị trấn Ninh Hòa, huyện Ninh Hòa | Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa | 1998 |
| 7 | Cao Minh Phi (Liệt sĩ) | Trưởng Ban An ninh Nha Trang (nay là Công an thành phố Nha Trang), tỉnh Khánh Hòa) | Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 1998 |
| 8 | Nguyễn Khắc Diện (Liệt sĩ) | Đội trưởng Đội công tác, Ban An ninh huyện Diên Khánh (nay là Công an huyện Diên Khánh) tỉnh Khánh Hòa | Thị xã Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên | 1998 |
| 9 | Nguyễn Thị Ngọc Oanh (Liệt sĩ) | Tổ trưởng, Tổ Biệt động huyện Ninh Hòa (nay là thị xã Ninh Hòa) | Thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. | 1999 |
| 10 | Ngũ Hữu Tám (Liệt sĩ) | Đội viên, Đội công tác xã Diên An, huyện Diên Khánh | Xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa | 2000 |
| 11 | Huỳnh Thị Tê (Liệt sĩ) | Xã đội trưởng xã Ninh Thọ, huyện Ninh Hòa | Xã Ninh Thọ, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa | 2005 |
| 12 | Đặng Thị Kim (Liệt sĩ) | Chi ủy viên, Ủy ban kháng chiến Hành chính xã Xuân Hải, huyện Vĩnh Xương (nay là thành phố Nha Trang) | Tỉnh Nam Định | 2012 |
| 13 | Võ Văn Ký (Liệt sĩ) | Đại đội trưởng, Đại đội Tự vệ, thị xã Nha Trang (nay là thành phố Nha Trang), tỉnh Khánh Hòa | Xã Ninh Thân, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa | 2018 |
| 14 | Phan Trang (Liệt sĩ) | Phó Ban An ninh huyện Vạn Ninh (nay là Công an huyện Vạn Ninh) | Xã Hoài Thanh, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định | 2018 |

| | | | | |
|----|--------------------------------|---|---|------|
| 15 | Ngô Đến (Liệt sĩ) | Huyện ủy viên Huyện ủy Ninh Hòa, Trưởng ty Giao bưu tỉnh Khánh Hòa | Phường Vĩnh Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | 2018 |
| 16 | Hồ Thị Hạnh (Liệt sĩ) | Nhân viên kinh tài, Đội vũ trang công tác huyện Ninh Hòa | Xã Ninh Quang, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa | 2018 |
| 17 | Trần Hùng (Liệt sĩ) | Bí thư chi bộ, Đội công tác xã Ninh An, Ninh Thọ, huyện Ninh Hòa | Thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi | 2018 |
| 18 | Bo Bo Tới (Nghỉ hưu) | Xã Đội trưởng, xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn | Xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa (hiện nay thường trú tại thôn Tà Nĩa, xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn) | 1976 |
| 19 | Lê Thị Minh Hãnh (Nghỉ hưu) | Thượng tá, Nguyên Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Công an tỉnh Khánh Hòa | Huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên (hiện nay thường trú tại số nhà 23, đường Trần Quang Khải, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang) | 2009 |
| | Tổng cộng: 19 cá nhân | | | |

DANH SÁCH TẬP THỂ ANH HÙNG LAO ĐỘNG

| TT | Tên địa phương/đơn vị | Năm phong tặng |
|----|--|----------------------|
| 1 | Hợp tác xã nông nghiệp xã Diên An, huyện Diên Khánh | 1985 |
| 2 | Xí nghiệp Liên hiệp Thuốc lá Khánh Hòa (nay là Tổng Công ty Khánh Việt) | 2000 |
| 3 | Công ty Điện báo - Điện thoại thuộc Bưu điện tỉnh (nay thuộc VNPT Khánh Hòa) | 1998 |

| | | |
|---|--|------|
| 4 | Điện lực Khánh Hòa (nay là Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa) | 2000 |
| 5 | Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa | 2000 |
| 6 | Hợp tác xã Thủ công mỹ nghệ xuất khẩu Vĩnh Phước Ninh Hòa | 2005 |
| 7 | Cục Thuế tỉnh Khánh Hòa | 2005 |
| 8 | Cán bộ và Nhân dân thị xã Ninh Hòa | 2010 |
| 9 | Công ty TNHH Nhà nước một thành viên Yến sào Khánh Hòa | 2015 |
| | Tổng cộng: 09 tập thể | |

DANH SÁCH CÁ NHÂN ANH HÙNG LAO ĐỘNG

| TT | Họ và tên/chức vụ | Năm phong tặng |
|----|--|----------------|
| 1 | Phan Văn Diêm - Nguyên Giám đốc Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa | 1962 |
| 2 | Nguyễn Xuân Hoàng - Nguyên Tổng Giám đốc Xí nghiệp Liên hiệp Thuốc lá Khánh Hòa (nay là Tổng Công ty Khánh Việt) | 2000 |
| 3 | Đình Miên - Nguyên Giám đốc Công ty truyền tải Điện 3 | 2000 |
| | Tổng cộng: 03 cá nhân | |

*** Tổng số Bà mẹ Việt Nam anh hùng: 996 mẹ (trong đó 13 mẹ còn sống).**

MỤC LỤC

Trang

| | |
|---|-----|
| LỜI GIỚI THIỆU | 4 |
| PHẦN I: MỘT SỐ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC TUYÊN TRUYỀN, KỶ NIỆM KHÁNH HÒA 370 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1653 - 2023) | 7 |
| PHẦN II: KHÁNH HÒA - 370 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1653 - 2023) | 53 |
| I. Đặc điểm tự nhiên và con người Khánh Hòa | 53 |
| II. Sự hình thành và thay đổi địa giới, địa danh hành chính tỉnh Khánh Hòa qua các thời kỳ lịch sử | 58 |
| III. Những chặng đường lịch sử vẻ vang | 64 |
| IV. Phát huy những giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử và khơi dậy khát vọng xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa là nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh phúc | 136 |
| V. Định hướng xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị | 139 |
| PHẦN PHỤ LỤC | 156 |
| Danh sách tập thể Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân | 156 |
| Danh sách cá nhân Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân | 159 |
| Danh sách tập thể Anh hùng Lao động | 161 |
| Danh sách cá nhân Anh hùng Lao động | 162 |
| Tổng số Bà mẹ Việt Nam anh hùng | 162 |

KHÁNH HÒA
370 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
(1653 - 2023)



Chịu trách nhiệm xuất bản

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY KHÁNH HÒA

Trưởng ban: **LÊ HỮU THỌ**

Ban biên tập

TRẦN MỘNG ĐIỆP
PHẠM THỊ HỒNG THU
NGUYỄN THỊ THANH HẢI
PHAN TẤN THANH
NGUYỄN PHAN QUỲNH MY
NGUYỄN THỊ BÍCH NHUNG
LÊ THỊ HOÀNG VY

Trình bày và sửa bản in

NGUYỄN THỊ BÍCH NHUNG
LÊ THỊ HOÀNG VY

Ảnh bìa

KHOA TRẦN

In 4.550 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Khánh Hòa

Số 08 Lê Thánh Tôn, thành phố Nha Trang

Giấy phép xuất bản số 05/GP-STTTT do

Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa cấp ngày 14/3/2023

In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2023

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN